

THƯƠNG HIỆU VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP KH&CN VIỆT NAM ISSN 2815 - 6250

*Kỷ niệm 101 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam
(21/6/1925 - 21/6/2026)*




**BÁO CHÍ KIẾN TẠO NIỀM TIN
NÂNG TẦM THƯƠNG HIỆU VIỆT**

KHU CÔNG NGHIỆP XUÂN LỘC

TRUNG TÂM KẾT NỐI
CHUỖ CUNG ỨNG PHÍA NAM

NHÀ XƯỞNG XÂY SẴN & ĐẤT CÔNG NGHIỆP CHO THUÊ

 Xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai

KCN Xuân Lộc – Vị trí chiến lược, hạ tầng hoàn chỉnh,
kết nối thuận tiện giữa vùng kinh tế trọng điểm phía
Nam và cao tốc Long Thành – Dầu Giây.



PHÒNG KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG BÌNH

 Mr. Nguyễn Minh Duy
 duynguyen@szb.com.vn



Hotline
0908 556 279

THƯƠNG HIỆU VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP KH&CN VIỆT NAM

TẠP CHÍ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Cơ quan ngôn luận của Hiệp hội Doanh nghiệp
Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Ấn phẩm Thương hiệu Việt
số 48, 49 tháng 6 năm 2026
Giấy phép hoạt động Báo chí
số 512/GP-BTTTT
do Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 11/11/2020

Tổng Biên tập
PHAN HUY HIỂN

Phó Tổng biên tập
NGUYỄN THỊ BÍCH HƯỜNG

Tổng Thư ký Tòa soạn
ĐẶNG ĐỨC HIỆP

Biên tập
NGUYỄN ĐỨC

Mỹ thuật
GIA LINH

Địa chỉ
A1.4 (A5A) Khu liên kế, 671 Hoàng Hoa Thám,
phường Ngọc Hà, TP Hà Nội

Email
banbientap@doanhnghiepv.vn

Hotline
024 2216 9595

ẤN PHẨM ĐIỆN TỬ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM



ISSN 2815 - 6250

www.doanhnghiepv.vn

In tại Công ty Cổ phần In Công đoàn Việt Nam

Giá: 86.000đ



THƯƠNG HIỆU VIỆT
TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP KH&CN VIỆT NAM

TRONG SỐ NÀY



THỜI CUỘC & KINH DOANH

Báo chí - “bộ phóng” nâng tầm thương hiệu Việt.....	6
Thương hiệu quốc gia không thể mạnh nếu khu vực kinh tế tư nhân yếu.....	10
Doanh nhân công nghệ và khát vọng đánh thức văn hóa từ gia phả số	14
Xây dựng hệ sinh thái thể chế đồng hành cùng doanh nghiệp từ Nghị quyết 68	17
Doanh nghiệp một người: Xu hướng mới trong kỷ nguyên kinh tế số.....	19

NGHIÊN CỨU & TRAO ĐỔI

Thể chế thông thoáng, doanh nghiệp tư nhân sẽ mạnh dạn đầu tư	21
Khai mở kinh tế tầm thấp, đón cơ hội tỷ đô.....	25
5 xu hướng chuyển dịch mạnh mẽ của hệ thống chính sách ...	27
Doanh nghiệp Việt trước làn sóng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu.....	29



AI tự chủ tạo sức ép lớn lên doanh nghiệp thương mại
điện tử31

Xây hệ sinh thái bền vững, tạo lực đẩy cho kinh tế
tư nhân33

KINH TẾ SỐ

Đà Nẵng: Cải cách mạnh mẽ cơ chế, chính sách về khoa
học công nghệ35

Phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số vươn
ra toàn cầu38

AI: Cạm bẫy “màu hồng” và ảo tưởng thay thế nhân sự 40

Biến năng lượng xanh thành lợi thế cạnh tranh số.....42

THƯƠNG HIỆU

Doanh nghiệp công nghệ Việt: Tiến ra biển lớn hay làm
chủ sân nhà?44

Doanh nghiệp Việt chuyển mình trong “cuộc đua” truy
xuất nguồn gốc47

Công ty Lộc hoá dầu Việt Nam thắng lớn tại I4 Impact
Awards 202650

Yến sào Khánh Hòa được vinh danh tại Vietnam I4
Impact Awards 2026.....52



Chuyển đổi xanh: Tấm vé để doanh nghiệp Việt tham gia
chuỗi giá trị toàn cầu.....54

DOANH NGHIỆP VÀ DOANH NHÂN

Doanh nghiệp vừa và nhỏ trước “bài toán kép” chuyển đổi
xanh và chuyển đổi số.....56

Sàn thương mại điện tử quan ngại nếu phải khai báo
hải quan59

Sửa đổi luật hải quan: Tạo thuận lợi để doanh nghiệp
bứt phá62

Gia Lai mở lối từ những đối thoại bên lề.....65

Giữa doanh nghiệp và báo chí, điều quý nhất là lòng tin.... 68

Xe tự hành ‘Make in Vietnam’ hướng tới đô thị
thông minh71

THỊ TRƯỜNG & ĐẦU TƯ

Việt Nam - mắt xích chiến lược trong chuỗi cung ứng
toàn cầu nhờ làn sóng công nghệ cao73

AI tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng cho
doanh nghiệp76

Chuẩn bị nhân sự cho kỷ nguyên nhà máy thông minh .. 78

KẾT NỐI

Becamex VSIP Bình Định: Dấu ấn xanh từ giải thưởng
đổi mới sáng tạo vì phát triển bền vững80

Bệnh viện Bình Định: Phát triển bằng kỹ thuật chuyên
sâu, giữ niềm tin bằng dịch vụ tận tâm83

Xã Bảo Đài (Bắc Ninh): Kinh tế - xã hội khởi sắc, tạo đà
hoàn thành các mục tiêu năm 2026.....86

Hoàng Mỹ Elite kiến tạo giá trị, đồng hành cùng doanh
nghiệp Việt88

Đại học Trà Vinh: Hành trình chinh phục các tiêu chuẩn
kiểm định khắt khe và xếp hạng quốc tế.....90



NGUYỆT MINH (THỰC HIỆN)



Doanh nhân Lê Công Năng - nhà sáng lập WonderTour, Chủ tịch VEF Global.

Trong kỷ nguyên số, báo chí không chỉ dừng ở vai trò đưa tin mà cần trở thành lực lượng kiến tạo niềm tin, đồng hành cùng doanh nghiệp và góp phần xây dựng sức mạnh mềm quốc gia. Chia sẻ với Tạp chí Thương hiệu Việt nhân dịp 21/6, ông Lê Công Năng - nhà sáng lập WonderTour, Chủ tịch VEF Global - cho rằng báo chí Việt Nam còn nhiều dư địa để trở thành “bộ phận” nâng tầm thương hiệu Việt trên trường quốc tế.

Là người từng bén duyên với báo chí trước khi chuyển sang kinh doanh, ông đánh giá thế nào về sự thay đổi vai trò của báo chí trong kỷ nguyên số?

Ông LÊ CÔNG NĂNG: Có thể nói báo chí đang bước vào giai đoạn chuyển mình rất lớn. Nếu trước đây báo chí chủ yếu thực hiện vai trò thông tin, tuyên truyền và phản ánh đời sống xã hội thì ngày nay còn mang sứ mệnh lớn hơn rất nhiều: kiến tạo niềm tin xã hội, dẫn dắt nhận thức cộng đồng và đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp cũng như nền kinh tế.

Sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, AI và nền tảng số khiến thông tin lan truyền với tốc độ chưa từng có. Nhưng chính trong bối cảnh bùng nổ thông tin ấy, vai trò của báo chí chính thống lại càng quan trọng hơn, bởi người dân và doanh nghiệp cần nguồn thông tin

đáng tin cậy để kiểm chứng, định hướng và tạo sự an tâm.

Ở góc độ doanh nghiệp, tôi cảm nhận rất rõ rằng báo chí hôm nay không còn đơn thuần là nơi “đưa tin về doanh nghiệp”, mà đã trở thành đối tác chiến lược trong xây dựng thương hiệu, bảo vệ uy tín và lan tỏa giá trị tích cực.

Một doanh nghiệp có thể đầu tư rất lớn cho quảng cáo, marketing, nhưng đôi khi giá trị của một bài báo khách quan, nhân văn và có chiều sâu còn lớn hơn nhiều chiến dịch truyền thông ngắn hạn.

Trong bối cảnh mạng xã hội phát triển mạnh và fake news ngày càng nhiều, đâu là yếu tố giúp báo chí chính thống giữ được uy tín?

Ông LÊ CÔNG NĂNG: Theo tôi, có ba yếu tố cốt lõi: sự chính xác, tính khách quan và trách



Báo chí góp phần xây dựng thương hiệu, bảo vệ uy tín và lan tỏa giá trị tích cực cho doanh nghiệp.

nhiệm xã hội. Mạng xã hội có thể đi rất nhanh, nhưng nhanh chưa chắc đã đúng. Báo chí chính thống muốn tồn tại lâu dài bắt buộc phải lấy độ tin cậy làm nền tảng.

Tài sản lớn nhất của một cơ quan báo chí hiện nay không phải lượt xem hay độ viral (lan truyền rộng rãi, phổ biến nhanh chóng trên mạng xã hội), mà chính là uy tín. Một bài báo khách quan có thể giúp doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng, vực dậy niềm tin thị trường và tạo ra ảnh hưởng tích cực rất lớn. Ngược lại, một thông tin thiếu kiểm chứng có thể gây thiệt hại nghiêm trọng cho doanh nghiệp và môi trường kinh doanh.

Trong thời đại AI có thể tạo ra hàng ngàn nội dung mỗi ngày, giá trị cốt lõi của báo chí không nằm ở việc ai đăng trước, mà là ai đủ trách nhiệm để đăng đúng, đăng có kiểm chứng và giữ được đạo đức nghề nghiệp.

Theo tôi, báo chí hiện đại cũng cần thay đổi mạnh mẽ về tư duy tiếp cận. Không chỉ phản ánh vấn

đề, báo chí cần đi sâu phân tích nguyên nhân, dự báo xu hướng và đưa ra góc nhìn mang tính giải pháp. Báo chí hoàn toàn có thể trở thành “trung tâm tri thức xã hội”, nơi kết nối doanh nghiệp, chuyên gia, nhà quản lý và cộng đồng để cùng tháo gỡ các bài toán phát triển.

Với tư cách là Chủ tịch Diễn đàn Doanh nhân Việt Nam (VEF Global), ông đánh giá thế nào về vai trò đồng hành của báo chí với doanh nghiệp thời gian qua?

Ông LÊ CÔNG NĂNG: Tôi cho rằng báo chí Việt Nam thời gian qua đã làm khá tốt vai trò đồng hành cùng doanh nghiệp, đặc biệt trong những giai đoạn khó khăn như đại dịch, suy giảm kinh tế hay chuyển đổi số.

Nhiều cơ quan báo chí không chỉ đưa tin mà còn trở thành cầu nối giữa doanh nghiệp với chính sách, giữa thương hiệu với người tiêu dùng và giữa sản phẩm Việt với thị trường quốc tế.

Tuy nhiên, nếu nhìn ở góc độ chiến lược dài hạn, báo chí vẫn

còn nhiều dư địa để thực sự trở thành “bộ phóng quốc gia” cho thương hiệu Việt.

Hiện nay, nhiều doanh nghiệp Việt Nam có sản phẩm tốt, công nghệ tốt, đủ sức cạnh tranh quốc tế nhưng lại yếu ở khả năng kể chuyện thương hiệu và xây dựng hình ảnh toàn cầu. Đây chính là khoảng trống mà báo chí có thể tham gia mạnh mẽ hơn.

Theo tôi, báo chí cần chuyển từ tư duy “đưa tin doanh nghiệp” sang tư duy “xây dựng hệ sinh thái thương hiệu quốc gia”. Chúng ta cần nhiều hơn những tuyến bài về doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, công nghệ Make in Vietnam, thương hiệu xanh, kinh tế số, AI, du lịch hay công nghệ sáng tạo.

Báo chí cũng cần đẩy mạnh truyền thông đa ngôn ngữ, ứng dụng công nghệ số để đưa câu chuyện thương hiệu Việt ra thế giới một cách bài bản hơn.

Tôi từng đi nhiều quốc gia và nhận thấy rằng những nước có thương hiệu quốc gia mạnh đều sở hữu nền báo chí rất mạnh trong việc kể câu chuyện quốc gia của họ. Việt Nam hoàn toàn có thể xây dựng câu chuyện riêng dựa trên văn hóa, du lịch, ẩm thực, công nghệ và con người Việt Nam trong thời đại mới.

Thực tế hiện nay, mối quan hệ giữa báo chí và doanh nghiệp đôi khi vẫn còn khoảng cách. Theo ông, làm sao để xây dựng được mối quan hệ cộng sinh lành mạnh giữa hai bên?

Ông LÊ CÔNG NĂNG: Theo tôi, yếu tố đầu tiên chắc chắn là sự minh bạch. Một doanh nghiệp

muốn được xã hội tin tưởng thì phải trung thực với sản phẩm, với khách hàng và với chính mình. Khi doanh nghiệp minh bạch, họ sẽ không còn tâm lý e ngại báo chí mà xem báo chí như một kênh đồng hành để lan tỏa giá trị tích cực.

Ở chiều ngược lại, báo chí cũng cần tiếp cận doanh nghiệp bằng tinh thần xây dựng, khách quan và chuyên nghiệp hơn.

Tôi luôn cho rằng báo chí và doanh nghiệp không phải hai lực lượng đối lập nhau. Doanh nghiệp tạo ra việc làm, thúc đẩy kinh tế; còn báo chí tạo ra tri thức, định hướng nhận thức và bảo vệ niềm tin cộng đồng. Nếu hai bên phối hợp tích cực, đó sẽ là sức mạnh rất lớn cho quốc gia.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn tồn tại một khoảng cách nhất định. Một số doanh nghiệp e ngại báo chí vì sợ khủng hoảng truyền thông hoặc bị hiểu sai. Trong khi đó, một số nhà báo chưa có điều kiện đi sâu vào hoạt động doanh nghiệp nên thông tin phản ánh đôi khi chưa toàn diện.

Để giải quyết vấn đề này, cần xây dựng văn hóa đối thoại minh bạch và chuyên nghiệp hơn giữa hai bên. Doanh nghiệp cần chủ động cung cấp thông tin, minh bạch dữ liệu và thực hiện trách nhiệm xã hội thực chất. Còn báo chí cần tăng tính phản biện nhưng không cực đoan, hiểu sâu hơn về kinh tế và vận hành doanh nghiệp.

Tôi tin rằng mối quan hệ tốt nhất giữa báo chí và doanh nghiệp không phải là PR cho nhau, mà là cùng nhau kiến tạo niềm tin xã hội. Khi doanh nghiệp làm thật, tạo ra giá trị thật và báo chí phản ánh khách quan, nhân văn thì đó chính là nền tảng để xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh và nâng tầm thương hiệu Việt Nam.

Nhân kỷ niệm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6/2026, với tư cách là một người đã dành nhiều tâm huyết cho cả hai mặt trận: Báo chí và Kinh doanh, ông muốn gửi gắm thông điệp gì đến những người làm báo để báo chí và doanh nghiệp Việt Nam có thể cùng nhau 'kiến tạo' nên những giá trị bền vững mới?

Nhân ngày 21/6, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc tới những người làm báo đang ngày đêm cống hiến trên mặt trận thông tin và truyền thông. Trong bối cảnh công nghệ thay đổi rất nhanh, AI phát triển mạnh và cạnh tranh thông tin ngày càng khốc liệt, tôi mong những người làm báo sẽ tiếp tục giữ được “phần hồn” của nghề báo cách mạng, đó là sự trung thực, trách nhiệm, bản lĩnh và tinh thần phụng sự cộng đồng.

Tôi cũng kỳ vọng báo chí sẽ tiếp tục truyền cảm hứng cho tinh thần đổi mới sáng tạo, khát vọng phát triển quốc gia và hành trình nâng tầm thương hiệu Việt Nam trên trường quốc tế.

Khi doanh nghiệp làm thật, tạo giá trị thật thì báo chí sẽ là cầu nối rất mạnh để lan tỏa những điều tích cực đó tới xã hội và quốc tế. Tôi tin rằng nếu báo chí và doanh nghiệp cùng đồng hành bằng sự tử tế, minh bạch và tinh thần phụng sự đất nước thì Việt Nam hoàn toàn có thể xây dựng được những thương hiệu mạnh mang tầm vóc toàn cầu trong giai đoạn tới.



Báo chí - doanh nghiệp là mối quan hệ cộng sinh, tương hỗ.

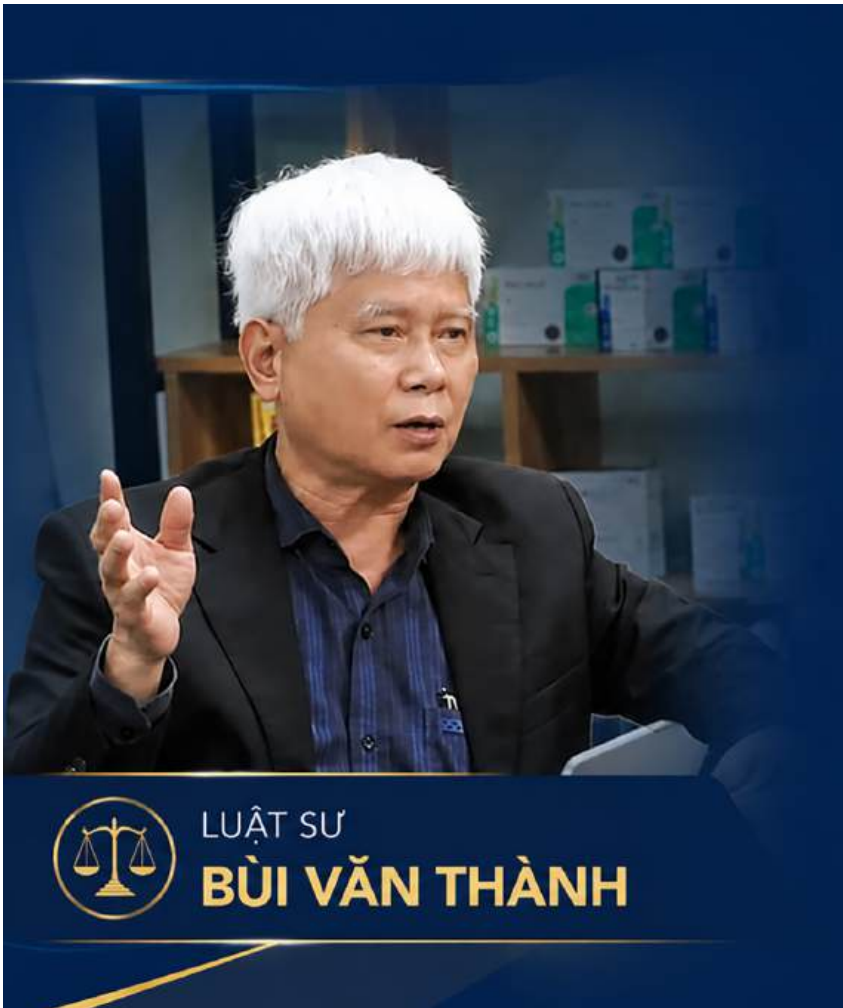




Thương hiệu quốc gia **không thể mạnh** nếu khu vực kinh tế tư nhân yếu

MINH THU

Theo Luật sư Bùi Văn Thành, trong bối cảnh Việt Nam vẫn chưa sở hữu nhiều thương hiệu toàn cầu đủ sức đại diện cho hình ảnh quốc gia, văn hóa quốc gia và sức mạnh mềm của dân tộc, thương hiệu quốc gia cần được vật chất hóa thông qua sức mạnh của doanh nghiệp tư nhân.



Việt Nam chưa sở hữu nhiều thương hiệu toàn cầu

Sau gần 40 năm Đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu phát triển kinh tế nổi bật. Tuy nhiên, giới chuyên gia cho rằng, thành công lớn nhất của Việt Nam trong thời gian qua chủ yếu nằm ở năng lực sản xuất, chứ chưa phải ở năng lực kiến tạo thương hiệu và giá trị toàn cầu.

Luật sư Bùi Văn Thành - Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), Trọng tài viên Viện Trọng tài Quốc tế Hải Nam (HIAC), Viện Trọng tài Quốc tế Bắc Hải (BHIAC) và Viện Trọng tài Huệ Châu (HZAC) nhìn nhận, phần lớn giá trị gia tăng cao nhất trong chuỗi giá trị hiện vẫn thuộc

về các chủ sở hữu công nghệ, thương hiệu, dữ liệu khách hàng, thiết kế, tiêu chuẩn và hệ sinh thái kinh doanh. Dù đã trở thành một “công xưởng quan trọng” của thế giới, Việt Nam vẫn chưa sở hữu nhiều thương hiệu toàn cầu đủ sức đại diện cho hình ảnh quốc gia, văn hóa quốc gia và sức mạnh mềm của dân tộc.

Các quốc gia thành công trong xây dựng thương hiệu đều sở hữu một câu chuyện rõ ràng, một hệ giá trị thống nhất và khả năng chuyển hóa văn hóa thành năng lực cạnh tranh.

Những thương hiệu hàng đầu thế giới không chỉ bán sản phẩm mà còn truyền tải triết lý sống, bản sắc văn hóa và niềm tin. Apple

gắn với tư duy sáng tạo và trải nghiệm tối giản; Toyota đại diện cho kỹ luật, độ tin cậy và triết lý cải tiến liên tục; Samsung phản ánh khát vọng vươn lên và tinh thần quốc gia của Hàn Quốc.

Trong khi đó, Việt Nam vẫn đang thiếu một câu chuyện thương hiệu quốc gia đủ mạnh và đủ rõ nét. Đây là khoảng trống lớn của “hệ tư tưởng thương hiệu Việt” trong giai đoạn hiện nay.

“Thương hiệu quốc gia không thể mạnh nếu khu vực kinh tế tư nhân yếu. Thực tiễn quốc tế cho thấy Toyota đại diện cho Nhật Bản, Samsung đại diện cho Hàn Quốc, Apple đại diện cho Mỹ, Huawei và BYD phản ánh năng lực công nghệ của Trung Quốc, còn TSMC là biểu tượng của Đài Loan (Trung Quốc).

Điều đó cho thấy thương hiệu quốc gia được vật chất hóa thông qua sức mạnh của doanh nghiệp tư nhân”, Luật sư nhấn mạnh.

Trong bối cảnh này, Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nếu được triển khai hiệu quả, giai đoạn 2026 - 2035 có thể trở thành giai đoạn “tư nhân hóa thương hiệu quốc gia Việt Nam”, khi doanh nghiệp tư nhân trở thành lực lượng kể câu chuyện Việt Nam với thế giới.

Tuy nhiên, ông Thành cho rằng, khu vực tư nhân hiện vẫn đối mặt với nhiều hạn chế như quy mô nhỏ, vốn mỏng, thiếu công nghệ lõi, năng lực quản trị toàn cầu còn hạn chế, thiếu tài sản trí tuệ, thiếu hệ sinh thái hỗ trợ thương hiệu và môi trường pháp lý chưa đủ ổn định để tích lũy dài hạn.



Khu gian hàng Việt Nam tại Gulfood Dubai 2016 thu hút khách hàng tham quan.

Không thể có các thương hiệu toàn cầu nếu thiếu công nghệ

Để hình thành các thương hiệu toàn cầu của Việt Nam, cần xây dựng đồng bộ hệ sinh thái tài chính, hạ tầng công nghệ, hạ tầng pháp lý và hạ tầng văn hóa nhằm tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

Bên cạnh đó, văn hóa doanh nghiệp phải trở thành nền tảng của thương hiệu toàn cầu. Trong nền kinh tế hiện đại, văn hóa doanh nghiệp là sức mạnh mềm, là tài sản vô hình và năng lực cạnh tranh cốt lõi. Một thương hiệu có thể được tạo ra nhanh bằng marketing, nhưng chỉ văn hóa mới tạo nên độ bền, niềm tin, bản sắc và khả năng tồn tại lâu dài.

Doanh nghiệp Việt Nam cần chuyển đổi từ mô hình gia

đình trị sang quản trị thể chế; từ quan hệ sang chuẩn mực; từ tăng trưởng bằng chi phí sang tăng trưởng bằng giá trị; từ marketing sang xây dựng niềm tin; từ bán hàng sang tạo trải nghiệm; từ lợi nhuận ngắn hạn sang tích lũy tài sản thương hiệu dài hạn.

Văn hóa doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn mới cần được xây dựng trên các giá trị cốt lõi gồm đáng tin cậy, linh hoạt, sáng tạo từ thực tiễn, học hỏi toàn cầu, trách nhiệm xã hội và bản sắc Á Đông hiện đại. Đây chính là “gen gốc” cho các thương hiệu Việt trong tương lai.

Theo chuyên gia, giai đoạn 2026-2035 sẽ mang tính bước ngoặt lịch sử khi Việt Nam cần chuyển từ “nền kinh tế sản xuất” sang “quốc gia kiến tạo thương hiệu và giá trị toàn cầu”.

Một trong những chuyển đổi quan trọng nhất của Việt Nam trong giai đoạn 2026-2035 là chuyển từ “Made in Vietnam” sang “Created by Vietnam”. Điều này đồng nghĩa với việc không chỉ sản xuất tại Việt Nam mà còn phải được thiết kế bởi người Việt, phát triển công nghệ bởi người Việt, xây dựng câu chuyện thương hiệu bởi người Việt và được dẫn dắt bởi các doanh nghiệp Việt Nam.

Để hiện thực hóa mục tiêu đó, Việt Nam cần tăng cường đầu tư cho đổi mới sáng tạo. Theo Luật sư Thành, không thể có các thương hiệu toàn cầu nếu thiếu công nghệ, sở hữu trí tuệ, dữ liệu, thiết kế và năng lực nghiên cứu - phát triển (R&D).

Bên cạnh đó, công nghiệp văn hóa cần được xem là một động lực phát triển mới bởi có khả



Vinamilk duy trì sự phát triển bền vững và xây dựng thương hiệu toàn cầu.



năng lan tỏa sang các lĩnh vực như du lịch, thời trang, điện tử, mỹ phẩm và hình ảnh quốc gia. Văn hóa không chỉ là di sản mà cần được nhìn nhận như tài sản kinh tế, tài sản thương hiệu và nguồn quyền lực mềm quốc gia.

Một yêu cầu quan trọng khác là xây dựng hạ tầng pháp lý cho thương hiệu toàn cầu. Việt Nam cần hoàn thiện hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ, cơ chế chống hàng giả hiệu quả, pháp luật về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, cơ chế trọng tài thương mại hiện đại, môi trường cạnh tranh minh bạch và các tiêu chuẩn ESG phù hợp với thông lệ quốc tế.

Việt Nam hoàn toàn có khả năng hình thành các “Vietnamese Global Brands” trong thập niên tới. Những thương hiệu này nhiều khả năng sẽ xuất hiện trước tiên ở ba nhóm lĩnh vực, gồm:

công nghệ, trí tuệ nhân tạo và kinh tế số; công nghiệp văn hoá, các ngành lifestyle (phong cách sống) và dịch vụ trải nghiệm châu Á; các dịch vụ chuyên nghiệp, đặc biệt trong các lĩnh vực tư vấn đầu tư, pháp lý, trọng tài, tuân thủ, tư vấn ESG và hỗ trợ giao dịch xuyên biên giới.

Việc chuyển từ nền kinh tế sản xuất sang quốc gia kiến tạo thương hiệu và giá trị toàn cầu không chỉ là mục tiêu kinh tế mà còn là chiến lược phát triển quốc gia, chiến lược quyền lực mềm và chiến lược nâng tầm vị thế Việt Nam trong trật tự kinh tế mới.

Quá trình này đòi hỏi đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cấp văn hóa doanh nghiệp, phát triển khu vực kinh tế tư nhân, đầu tư cho đổi mới sáng tạo, xây dựng câu chuyện thương

hiệu quốc gia và hình thành một “hệ tư tưởng thương hiệu Việt” đủ sâu sắc.

Trong giai đoạn tới, cạnh tranh quốc tế sẽ không còn chỉ là sản xuất rẻ hơn, có nhiều nhà máy hơn hay thu hút nhiều FDI hơn, mà là khả năng tạo dựng niềm tin, sở hữu câu chuyện quốc gia mạnh mẽ, xây dựng thương hiệu toàn cầu và chuyển hóa văn hóa thành năng lực cạnh tranh.

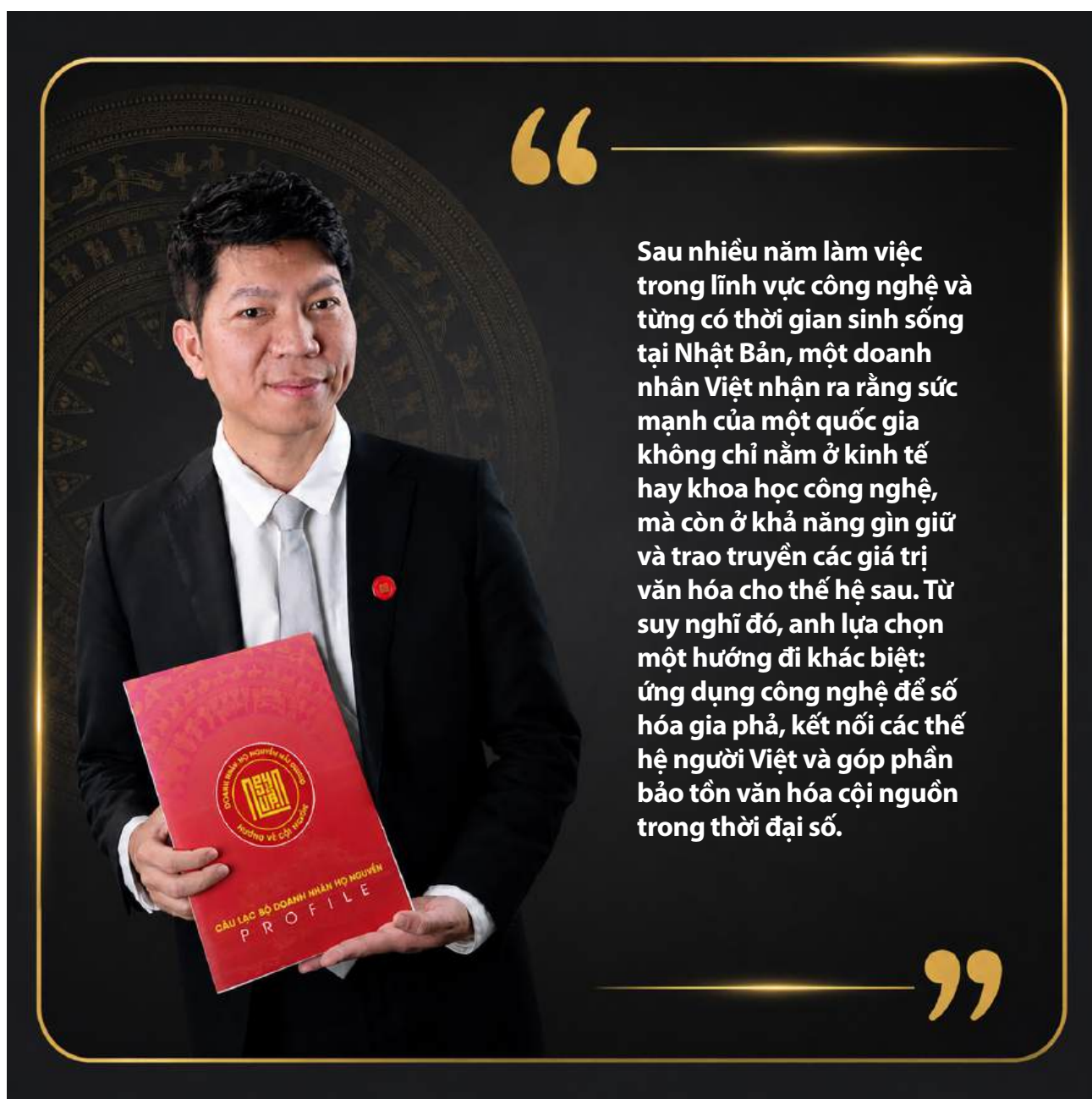
“Nếu làm được điều đó, giai đoạn 2026 - 2035 có thể trở thành thời kỳ Việt Nam chuyển từ “công xưởng sản xuất” thành “quốc gia kiến tạo giá trị”, từ vị thế tham gia chuỗi giá trị sang vị thế định hình chuỗi giá trị, đồng thời trở thành một quốc gia có ảnh hưởng thương hiệu và quyền lực mềm đáng kể trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương”, chuyên gia tin tưởng.

Doanh nhân công nghệ và khát vọng đánh thức văn hóa từ gia phả số

HIỀN THẢO



THỜI CUỘC & KINH DOANH



Đưa công nghệ vào hành trình gìn giữ nguồn cội

Anh Nguyễn Đắc Minh Hải - Phó Chủ tịch phụ trách gia phả CLB Doanh nhân họ Nguyễn Việt Nam, Giám đốc Công ty cổ phần Sáng Kiến Hưng Gia, mở đầu câu chuyện với tôi bằng một niềm trân trọng rất nhân văn: “Tại thời điểm nảy sinh ý tưởng về chuyển đổi số gia phả, trên các nền tảng mạng xã hội tràn lan những thông tin tiêu cực. Tôi nghĩ, mình cần phải tạo ra những nội dung tích cực, có tính văn hóa và chiều sâu để đối trọng. Với tôi, gốc rễ của những giá trị tốt đẹp chính là văn hóa gia đình, dòng họ và lòng biết ơn đối với tổ tiên”.

Cùng thời điểm đó, Quyết định 1909/QĐ-TTg về Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 cùng Hội nghị Văn hoá toàn quốc năm 2021 đã mở ra hướng đi rõ ràng cho anh - một kỹ sư công nghệ thông tin, cựu quản lý dự án cấp cao của FPT với hơn 5 năm làm việc tại Nhật Bản.

“Người Nhật có lòng tự hào, tự tôn dân tộc rất đặc trưng. Đây là thứ tôi muốn khơi dậy trong mỗi người Việt. Là người theo đạo Phật, tôi hiểu rằng trong mỗi con người đều có những hạt giống và có sự tồn tại của tổ tiên. Việc mình cần làm là làm nổi bật mối liên hệ với tổ tiên ấy, thông qua những hoạt động sinh hoạt tập thể, thông qua công cụ để thực tập lòng biết ơn. Đây chính là gốc rễ giải quyết các vấn đề của xã hội, đồng thời phát huy được văn hoá gia đình, dòng họ của người Việt Nam”, anh Hải chia sẻ về quyết định khởi nghiệp với một hướng đi mang lại giá trị ý nghĩa: ứng dụng công nghệ vào văn hóa dòng họ để chuyển đổi số gia phả.



Anh Nguyễn Đắc Minh Hải - Phó Chủ tịch phụ trách gia phả CLB Doanh nhân họ Nguyễn Việt Nam, Giám đốc Công ty cổ phần Sáng Kiến Hưng Gia

Thực tế, việc xây dựng gia phả theo phương thức truyền thống đang gặp rất nhiều khó khăn. Những người có mong muốn và trách nhiệm làm gia phả thường là các bậc cao niên, nhưng họ lại gặp trở ngại vì tuổi tác, hạn chế về công nghệ và vấn đề liên lạc khi con cháu sinh sống phân tán khắp nơi. Ngược lại, người trẻ, dù thành thạo công nghệ nhưng thường bận rộn, thiếu thông tin về dòng họ hoặc mang định kiến rằng “đây là việc của các cụ” nên không được giao phó. Cách làm thủ công xưa nay đòi hỏi họp hành liên tục, tổng hợp dữ liệu mất nhiều thời gian, có khi kéo dài cả năm vẫn chưa hoàn thành, gây tốn kém nhưng hiệu quả sử dụng thực tế không cao.

Từ thực tiễn đó, anh cùng cộng sự xây dựng nền tảng gia phả số nhằm hỗ trợ việc lưu giữ và cập nhật thông tin dòng họ trở nên thuận tiện hơn.

Nền tảng gia phả số cho phép nhập liệu dễ dàng từ nhiều nguồn như sách cũ, ghi âm, hình ảnh, tin nhắn Zalo và có thể được cập

nhập đồng thời từ nhiều người. Sau khi được các thành viên trong gia đình xác minh độ chính xác, dữ liệu sẽ tự động sinh ra các đoạn tiểu sử, gán mã số thế hệ, phân chia chi nhánh, thứ tự và tự động dàn trang thành các mẫu phả đồ, sách gia phả chuẩn theo cấu trúc của UNESCO mà không cần làm thủ công. Nhờ đó, thời gian hoàn thiện một bộ gia phả được rút ngắn đáng kể, chỉ từ 5 đến 20 ngày thay vì mất nhiều tháng hay nhiều năm.

Đặc biệt, hệ thống cung cấp một không gian sinh hoạt riêng biệt cho dòng họ thông qua ứng dụng di động (app). Khác với các nhóm Zalo hay Facebook dễ bị trôi tin nhắn hoặc bị phân tán thông tin, app gia phả số tích hợp các tính năng thiết thực.

Trong đó, tính năng Lịch dòng họ có thể tự động nhắc lịch giỗ; tính năng Mộ phân tích hợp bản đồ GPS hỗ trợ chỉ đường tới mộ để con cháu thuận tiện di chuyển; tính năng Phả đồ cho phép tra cứu mối quan hệ và tự động xác định cách xưng hô chuẩn xác giữa các thành viên trong dòng họ.



Ngoài ra, hệ thống còn có tính năng Vinh danh nhằm ghi nhận những người có công, anh hùng liệt sĩ, người sở hữu bằng cấp hoặc huân huy chương. Song song với đó, tính năng khuyến học giúp tôn vinh thành tích học tập của con cháu, còn tính năng Truyền thông hỗ trợ lưu trữ những hình ảnh giá trị trong các sự kiện của dòng họ.

Theo nhà sáng lập Nguyễn Đắc Minh Hải, mục tiêu của việc chuyển đổi số gia phả không đơn thuần là chuyển dữ liệu giấy sang môi trường số. Điều quan trọng hơn là tạo ra một không gian để các thế hệ cùng tham gia gìn giữ ký ức gia đình, kết nối với nhau và hiểu hơn về lịch sử dòng họ của mình.

Luồng sinh khí mới gắn kết thế hệ và khơi dậy niềm tự hào

“Làm gia phả số không chỉ đơn thuần là tạo ra một bản ghi chép số, mà còn thổi một “luồng sinh khí mới” cho dòng họ”, anh Hải nhận định.

Theo anh Hải, bước đầu tiên khi tiến hành chuyển đổi số gia phả là lập một Ban biên tập, gồm các cụ cao niên và cả các bạn trẻ trong dòng họ, nhằm tổng hợp thông tin sơ bộ về dòng họ. Sự kết hợp già - trẻ này vừa giúp gắn kết các thế hệ, vừa hỗ trợ hiệu quả nhau trong quá trình thu thập dữ liệu.

Các bậc cao niên cung cấp thông tin quý báu của quá khứ, trong khi thế hệ trẻ đảm nhận việc vận hành và cập nhật nền tảng số với dữ liệu hiện tại. Nhờ đó, nhiều dòng họ có cơ hội trẻ hóa hội đồng gia tộc, hình thành các nhóm tương tác chung và thúc đẩy sự gắn kết mạnh mẽ hơn



trước. Việc cùng hướng tới mục tiêu xây dựng lập gia phả còn góp phần dung hòa và giải quyết những mâu thuẫn giữa các thành viên trong dòng họ.

Theo doanh nhân Nguyễn Đắc Minh Hải, giá trị lớn nhất của chuyển đổi số gia phả không phải là số lượng dữ liệu được lưu trữ mà là khả năng khơi dậy sự quan tâm của thế hệ trẻ đối với nguồn cội.

“Chuyển đổi số gia phả giúp khơi dậy niềm tự hào về dòng họ, tổ tiên”, anh Hải nhận định khi chia sẻ với tôi về trường hợp của một cán bộ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tìm được gốc gác của mình. Thông qua việc kết nối người này với trường họ Nguyễn ở Gia Miêu, Thanh Hoá, đồng thời đối chiếu gia phả, anh đã hỗ trợ người cán bộ này tìm lại nguồn gốc hoàng tộc của mình, từ đó củng cố niềm tự

hào và ý thức về cội nguồn của cả gia tộc.

“Gốc gác này giúp họ có được niềm tự hào dòng tộc, tái định vị bản thân, đóng góp nhiều hơn nữa cho xã hội”, anh chia sẻ.

Không dừng lại ở phạm vi dòng họ, doanh nhân Nguyễn Đắc Minh Hải còn hướng tới việc ứng dụng nền tảng số trong các hoạt động bảo tồn văn hóa địa phương tại cộng đồng dân cư, làng xã, tiến tới phát triển du lịch cộng đồng dựa trên nền tảng văn hóa địa phương. Anh quan niệm, làm văn hóa không phải là tiêu tiền, mà là nền tảng để thúc đẩy “kinh tế văn hóa” thông qua việc tạo ra sự khác biệt.

Xa hơn, anh mong muốn xây dựng những không gian số dành cho cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Nền tảng này sẽ là nơi người Việt xa xứ giao lưu, quản lý cộng đồng, duy trì kết nối với quê hương và giáo dục thế hệ trẻ về cội nguồn dân tộc, biến văn hóa trở thành một nguồn lực gắn kết mạnh mẽ, vượt qua mọi khoảng cách địa lý.

“Xuất khẩu văn hóa không chỉ là đưa các sản phẩm văn hóa ra nước ngoài. Quan trọng hơn là tạo ra những nền tảng giúp người Việt ở khắp nơi trên thế giới duy trì sự kết nối với cội nguồn và truyền lại bản sắc dân tộc cho thế hệ tiếp theo”, anh nói.

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, hành trình số hóa gia phả cho thấy công nghệ không chỉ phục vụ phát triển kinh tế mà còn có thể trở thành công cụ để bảo tồn, lan tỏa và làm giàu thêm các giá trị văn hóa Việt Nam trong thời đại mới.



Xây dựng hệ sinh thái thể chế đồng hành cùng doanh nghiệp từ Nghị quyết 68

PHAN NGUYỆT



Bà Nguyễn Thị Nga - Chủ tịch Tập đoàn BRG, Quyền Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tư nhân Việt Nam.

Theo Quyền Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Tư nhân Việt Nam, Nghị quyết 68 đã mở ra không gian phát triển mới cho kinh tế tư nhân, do đó cần thiết xây dựng hệ sinh thái thể chế thực sự đồng hành cùng doanh nghiệp, qua đó khơi thông mạnh mẽ các nguồn lực xã hội và phát huy tinh thần tự chủ, trách nhiệm quốc gia của doanh nhân trong giai đoạn mới.

Theo bà Nguyễn Thị Nga - Chủ tịch Tập đoàn BRG, Quyền Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tư nhân Việt Nam, Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị đã mở ra một bước tiến lớn trong tư duy phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam. Lần đầu tiên, khu vực kinh tế tư nhân được xác định rõ là một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia. Nghị quyết là động lực để các doanh nhân tư nhân Việt Nam tự tin hơn. Khi khu vực này được coi trọng hơn, doanh nghiệp có thể cống hiến nhiều hơn sức người, sức của cho nền kinh tế đất nước.

Hiện nay, khu vực kinh tế tư nhân có hơn 1 triệu doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp hơn 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và tạo việc làm cho khoảng 82% lực lượng lao động cả nước.

“Những con số này cho thấy doanh nhân tư nhân thực sự là động lực quan trọng của nền kinh tế Việt Nam. Đi cùng với đó, vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp cũng ngày càng trở nên quan trọng với tư cách là cầu nối chiến lược giữa doanh nghiệp với Đảng, Nhà nước và Chính phủ”, bà Nga nêu.

Theo bà Nga, những năm gần đây, Hội Doanh nhân tư nhân Việt Nam đã từng bước khẳng định vai trò kết nối cộng đồng doanh nhân trên phạm vi toàn quốc thông qua nhiều hoạt động.

Trong giai đoạn phát triển mới, các hiệp hội doanh nghiệp cần trở thành nền tảng hỗ trợ doanh nghiệp phát triển năng lực cạnh tranh dài hạn; hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật chính sách; đào tạo chuyên đổi số, AI, ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị doanh



ngiệp); kết nối thị trường và chuỗi cung ứng.

Đặc biệt, các hiệp hội cần tạo ra môi trường thực chất hơn cho hội viên thông qua các nền tảng kết nối đầu tư, chia sẻ dữ liệu, đào tạo đội ngũ doanh nhân thế hệ kế cận và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ hiện đại với chi phí hợp lý hơn.

Với thực tiễn hoạt động và khát vọng phát triển của cộng đồng doanh nghiệp, Quyền Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tư nhân Việt Nam đề xuất 5 nhóm kiến nghị.

Thứ nhất, xây dựng mô hình liên kết hiệp hội theo mô hình “Keidanren Việt Nam”. Đây là mô hình hiệp hội doanh nghiệp rất thành công của Nhật Bản, đóng vai trò cầu nối quan trọng giữa Chính phủ và doanh nghiệp.

“Chúng tôi kỳ vọng Việt Nam cũng có thể xây dựng được mô hình tương tự nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tốt hơn và đưa tiếng nói của doanh nghiệp đến gần hơn với các cơ quan hoạch định chính sách”, bà Nga bày tỏ.

Thứ hai, hình thành Trung tâm Tư duy kinh tế mới, thiết lập nền

tảng liên kết chặt chẽ giữa các hiệp hội, các tập đoàn kinh tế đầu tàu và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trên toàn quốc. Hiện nay, sự liên kết giữa các hiệp hội vẫn chưa thực sự chặt chẽ. Nếu có một trung tâm kết nối được trí tuệ và sức mạnh chung, sẽ tạo ra ảnh hưởng lớn hơn để doanh nghiệp có thể đóng góp nhiều hơn cho đất nước.

Thứ ba, hoàn thiện hành lang pháp lý và khẳng định vị thế của các hiệp hội doanh nghiệp. Nhà nước cần thể chế hóa khung pháp lý để các hiệp hội tham gia sâu hơn, thực chất hơn vào quá trình phản biện, tư vấn kinh tế và đề xuất chính sách.

Hiện nay, việc lấy ý kiến doanh nghiệp đối với các chính sách đã khá công khai, minh bạch, nhưng cần đi vào chiều sâu hơn nữa để thực sự hiệu quả đối với cộng đồng doanh nhân thông qua vai trò của các hiệp hội.

Thứ tư, tạo cơ chế đặt hàng nhiệm vụ công cho các hiệp hội doanh nghiệp đủ năng lực trong các lĩnh vực như xúc tiến thương mại quốc tế, đào tạo nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ khởi nghiệp, tư vấn chuyển đổi

số và chuyển đổi xanh. Qua đó phát huy nguồn lực xã hội và khẳng định vai trò của hiệp hội doanh nghiệp trong hệ sinh thái phát triển kinh tế quốc gia.

Thứ năm, thiết lập cơ chế đối thoại quốc gia trên nền tảng số giữa Chính phủ, các bộ ngành và cộng đồng hiệp hội doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ điểm nghẽn, cập nhật chính sách và nắm bắt thực tiễn kinh doanh mới.

Bên cạnh đó, cần số hóa các kênh tương tác, xây dựng hệ thống tiếp nhận và xử lý kiến nghị trực tuyến, kết nối trực tiếp giữa doanh nghiệp - hiệp hội - cơ quan quản lý nhằm nâng cao tính minh bạch và tốc độ điều hành.

“Nghị quyết 68 đã mở ra không gian mới cho kinh tế tư nhân Việt Nam. Điều quan trọng hiện nay là xây dựng được một hệ sinh thái thể chế thực sự đồng hành cùng doanh nghiệp, khơi thông mạnh mẽ nguồn lực xã hội và phát huy tinh thần tự chủ của cộng đồng doanh nhân Việt Nam.

Tôi tin tưởng rằng, với sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và sự đồng tâm của các hiệp hội cùng cộng đồng doanh nghiệp trên toàn quốc, doanh nghiệp Việt Nam sẽ phát huy mạnh mẽ tinh thần đổi mới sáng tạo, tự chủ và trách nhiệm quốc gia; đóng góp ngày càng lớn vào mục tiêu xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hiện đại và thịnh vượng. Qua đó tạo dựng những động lực tăng trưởng mới, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng hai con số và khát vọng hùng cường dân tộc trong kỷ nguyên mới”, Chủ tịch Tập đoàn BRG chia sẻ.

Doanh nghiệp một người: Xu hướng mới trong kỷ nguyên kinh tế số

LÊ TOÀN

Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/04/2026 của Chính phủ đã lần đầu tiên đặt vấn đề thí điểm mô hình doanh nghiệp một người, mở ra kỳ vọng thúc đẩy làn sóng “toàn dân khởi nghiệp” trong giai đoạn phát triển mới của nền kinh tế Việt Nam.



Ths Nguyễn Văn Hình - Phó Viện trưởng Viện Ứng dụng Công nghệ và Đào tạo phát triển nguồn nhân lực (ITAT).

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, mô hình “doanh nghiệp một người” (One-Person Company - OPC) đang nổi lên như một xu hướng kinh doanh mới, phản ánh sự thay đổi sâu sắc của lực lượng sản xuất trong thời đại trí tuệ nhân tạo (AI) và nền kinh tế số. Không còn phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn lớn hay bộ máy nhân sự công kênh, nhiều cá nhân hiện nay có thể vận hành doanh nghiệp bằng chính tri thức, công nghệ và thương hiệu cá nhân của mình.

Tri thức và AI trở thành “tư liệu sản xuất” mới

Theo phân tích của Ths Nguyễn Văn Hình - Phó Viện trưởng Viện

Ứng dụng Công nghệ và Đào tạo phát triển nguồn nhân lực (ITAT), nghiên cứu sinh Kinh tế Chính trị tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, sự phát triển của lực lượng sản xuất hiện đại đang chứng kiến quá trình “vật hóa tri thức”, khi dữ liệu, thuật toán và AI dần thay thế nhiều tư liệu sản xuất truyền thống.

Ths Nguyễn Văn Hình Phó - Viện trưởng Viện Ứng dụng Công nghệ và Đào tạo phát triển nguồn nhân lực (ITAT). Nghiên cứu sinh Kinh tế Chính trị, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Trong kỷ nguyên số, chỉ với một máy tính kết nối Internet, một cá nhân có thể thực hiện khối lượng công việc tương đương cả một

bộ máy vận hành trước đây. AI không chỉ hỗ trợ xử lý dữ liệu, tự động hóa quy trình mà còn góp phần giải phóng con người khỏi các tác vụ lặp đi lặp lại để tập trung vào sáng tạo, chiến lược và đổi mới giá trị.

Nhiều nghiên cứu cho thấy, việc ứng dụng AI có thể giúp tối ưu từ 20 - 40% hiệu suất hoạt động, đặc biệt trong các lĩnh vực truyền thông, thương mại điện tử, giáo dục trực tuyến, sáng tạo nội dung hay tư vấn chuyên môn.

Việc Chính phủ định hướng thí điểm mô hình OPC được xem là bước đi phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế tri thức. Theo các chuyên gia, đây không đơn thuần là sự thay đổi mô hình





doanh nghiệp mà còn phản ánh quá trình hoàn thiện quan hệ sản xuất trong bối cảnh mới.

Khi cá nhân vừa sở hữu tư liệu sản xuất số như phần mềm, dữ liệu, thương hiệu cá nhân, vừa trực tiếp lao động và vận hành doanh nghiệp, mô hình này giúp tối ưu động lực sáng tạo và tính tự chủ trong kinh doanh.

Đặc biệt, Nghị quyết 86/NQ-CP cũng mở ra định hướng nghiên cứu cơ chế lập sản chứng khoán chuyên biệt cho startup, cho phép họ huy động vốn dựa trên giá trị sáng tạo, công nghệ và dữ liệu thay vì chỉ dựa vào tài sản hữu hình truyền thống.

Song song đó, mục tiêu đẩy mạnh cải cách hành chính số, thực hiện 100% thủ tục hành chính thiết yếu trên môi trường trực tuyến sẽ góp phần giảm chi phí, thời gian, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho cá nhân khởi nghiệp.

Từ “xin việc” sang “tạo việc”

Một trong những điểm đáng chú ý của chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn tới là mục tiêu hình thành khoảng 5 triệu chủ thể kinh doanh vào năm 2030, trong đó có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp một người.

Điều này cho thấy tư duy phát triển kinh tế đang chuyển mạnh từ “tìm việc làm” sang “tự tạo việc làm”, đặc biệt đối với thế hệ trẻ. Sinh viên, lao động tri thức hay chuyên gia độc lập hoàn toàn có thể xây dựng dự án kinh doanh cá nhân dựa trên chuyên môn và nền tảng công nghệ số.

tư duy phát triển kinh tế đang chuyển mạnh từ “tìm việc làm”



Mô hình “một cá nhân - một máy tính - một doanh nghiệp” được đánh giá sẽ trở thành một cấu phần quan trọng của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai gần.

sang “tự tạo việc làm”, đặc biệt đối với thế hệ trẻ

Tư duy phát triển kinh tế đang chuyển mạnh từ “tìm việc làm” sang “tự tạo việc làm”, đặc biệt đối với thế hệ trẻ.

Bên cạnh đó, việc xây dựng văn hóa “khoan dung với thất bại”, triển khai cơ chế sandbox và các chính sách phá sản rút gọn cũng được xem là bước tiến quan trọng nhằm tạo môi trường thử nghiệm an toàn cho startup và người trẻ khởi nghiệp.

Theo giới chuyên gia, để hiện thực hóa mục tiêu “toàn dân khởi nghiệp”, Việt Nam cần thúc đẩy mạnh mẽ chương trình “bình dân học vụ số”, phổ cập kỹ năng công nghệ, tư duy số và khả năng cộng tác với AI cho người dân ở nhiều tầng lớp khác nhau.

Dù mở ra nhiều triển vọng, mô hình doanh nghiệp một người vẫn đặt ra không ít thách thức. Khoảng cách giữa tốc độ phát triển công nghệ và khả năng thích ứng của hệ thống giáo dục,

đào tạo nguồn nhân lực vẫn là vấn đề lớn.

Ngoài ra, yêu cầu về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, cũng như chính sách an sinh cho lực lượng lao động tự do trong nền kinh tế gig economy (là mô hình kinh tế trong đó các công việc tự do, ngắn hạn, và linh hoạt trở nên phổ biến) cần được nghiên cứu hoàn thiện để bảo đảm tính bền vững và công bằng xã hội.

Tuy nhiên, với xu hướng phát triển của công nghệ số và quyết tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo quốc gia, mô hình “một cá nhân - một máy tính - một doanh nghiệp” được đánh giá sẽ trở thành một cấu phần quan trọng của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai gần.

Sự xuất hiện của doanh nghiệp một người không chỉ là câu chuyện khởi nghiệp cá nhân mà còn phản ánh bước chuyển mới của nền kinh tế số Việt Nam trên hành trình nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia trong kỷ nguyên mới.

THẺ CHẼ THÔNG THOÁNG, *doanh nghiệp tư nhân sẽ* MẠNH DẠN ĐẦU TƯ

NGUYỆT MINH



NGHIÊN CỨU & TRAO ĐỔI





Một năm sau Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, những tín hiệu tích cực từ môi trường kinh doanh đang dần chuyển hóa thành các quyết định đầu tư cụ thể. Cải cách thể chế không chỉ giúp giảm chi phí cho doanh nghiệp mà còn tạo dựng niềm tin để khu vực tư nhân mở rộng sản xuất, kinh doanh.



Chủ tịch VCCI Hồ Sỹ Hùng

“Tôi tin rằng khi môi trường kinh doanh tốt lên, doanh nghiệp sẽ tiếp tục đầu tư. Khi niềm tin được củng cố, dòng vốn, nhân tài, công nghệ và khát vọng làm ăn chân chính sẽ được luân chuyển”, chia sẻ của ông Nguyễn Duy Hưng, thành viên HĐQT Tập đoàn Tân Hiệp Phát để lại nhiều ấn tượng tại lễ công bố Báo cáo Kinh tế tư nhân Việt Nam 2025 và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) mới đây.

Phát biểu của đại diện doanh nghiệp tư nhân hơn 30 năm hoạt động cho thấy một lát cắt sinh động về tâm thế của cộng đồng doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay: vừa nhìn thấy những cơ hội mới từ cải cách thể chế, vừa kỳ vọng các chính sách sẽ được triển khai thực chất đến từng cấp thực thi.

Bức tranh sáng màu của kinh tế tư nhân

Sau một năm triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW, khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục khẳng định vai

trò trụ cột của nền kinh tế. Theo Báo cáo Kinh tế tư nhân Việt Nam 2025, đến hết năm 2025, cả nước có hơn 1 triệu doanh nghiệp đang hoạt động, tăng 6,6% so với năm trước. Cùng với khoảng 6,1 triệu hộ kinh doanh, khu vực tư nhân hiện tạo việc làm cho khoảng 26 triệu lao động, tương đương 50,2% tổng số việc làm của cả nước.

Năm 2025 ghi nhận mức kỷ lục 297.500 doanh nghiệp gia nhập thị trường, tăng 27,4% so với năm 2024. Có tới 85,7% doanh nghiệp cho biết đang duy trì hoặc mở rộng quy mô hoạt động, phản ánh niềm tin kinh doanh đang dần được phục hồi sau giai đoạn nhiều khó khăn của các năm 2023 - 2024.

Theo ông Nguyễn Duy Hưng, kinh tế tư nhân tồn tại khách quan trong đời sống kinh tế - xã hội, gắn với nhu cầu mưu sinh, sáng tạo và khát vọng vươn lên của người dân. Trong mọi giai đoạn phát triển, kể cả những thời

điểm khó khăn chưa từng có tiền lệ, khu vực này vẫn tạo việc làm, tạo sản phẩm và sinh kế cho hàng triệu gia đình.

Tuy nhiên, để đi nhanh hơn và xa hơn, doanh nghiệp không thể chỉ dựa vào sức sống tự thân. Điều doanh nghiệp cần là một môi trường kinh doanh ổn định, minh bạch, công bằng; quyền tài sản và quyền kinh doanh được bảo vệ; thủ tục hành chính đơn giản và hệ thống thực thi chính sách hiệu quả từ Trung ương đến địa phương.

“Cuộc tổng tấn công” vào các rào cản thể chế

Những kỳ vọng đó đang được đáp lại bằng một chương trình cải cách thể chế quy mô lớn chưa từng có.

Theo báo cáo của Bộ Tài chính về kết quả một năm thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, chỉ trong tháng 4 và tháng 5/2026, Chính phủ đã ban hành 11 nghị quyết về

phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh.

Từ ngày 1/7/2026, số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện sẽ giảm từ 198 xuống còn 142. Tính đến ngày 15/4/2026, các bộ, ngành đã cắt giảm, đơn giản hóa 292 thủ tục hành chính và 1.640 thủ tục kinh doanh; bãi bỏ 2.594 trong tổng số 6.974 điều kiện kinh doanh, tương đương 37,2%.

Kết quả này giúp giảm khoảng 30,9% thời gian thực hiện thủ tục hành chính và 38% chi phí tuân thủ, qua đó giảm đáng kể gánh nặng cho doanh nghiệp.

Gần đây nhất, Chính phủ tiếp tục ban hành đồng loạt 8 nghị quyết về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh thuộc nhiều bộ, ngành. Theo đánh giá của giới chuyên gia, đây là đợt cải cách chưa từng có về quy mô, tốc độ và cách tiếp cận.

Bà Phạm Thị Ngọc Thủy - Giám đốc Văn phòng Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV), gọi đây là một “cuộc tổng tấn công” vào các rào cản thể chế.

Theo bà Thủy, điểm khác biệt của đợt cải cách lần này là Chính phủ chủ động xử lý tận gốc các điểm nghẽn thay vì chờ doanh nghiệp phản ánh rồi mới tháo gỡ như trước. Việc giao Bộ Tư pháp đóng vai trò “trọng tài”, đánh giá độc lập các phương án cải cách của các bộ, ngành và tham vấn rộng rãi cộng đồng doanh nghiệp cũng thể hiện cách tiếp cận mới trong xây dựng chính sách.

Đặc biệt, quá trình thực thi các nghị quyết dự kiến sẽ giúp giảm



Ông Nguyễn Duy Hưng, thành viên HĐQT Tập đoàn Tân Hiệp Phát.

hơn 50% thời gian thực hiện và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp so với năm 2024. Đây được xem là bước đi quan trọng trong xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

Từ cải cách đến niềm tin đầu tư

Dù vậy, các báo cáo cũng chỉ ra rằng vẫn còn nhiều điểm nghẽn cần tiếp tục được tháo gỡ. Khảo sát của VCCI với sự tham gia của hơn 5.000 doanh nghiệp và hộ kinh doanh tại 34 tỉnh, thành phố cho thấy chỉ 6-8% doanh nghiệp có thể thường xuyên dự đoán được các thay đổi chính sách. Có tới 51,9% doanh nghiệp phải dựa vào mạng xã hội để tiếp cận các dự thảo văn bản pháp luật. Đáng chú ý, 26% doanh nghiệp phản ánh còn phát sinh chi phí không chính thức khi xin giấy phép kinh doanh, cao gần gấp ba lần mức trung bình khu vực.

Theo ông Nguyễn Duy Hưng, điểm nghẽn lớn nhất hiện nay

không nằm ở chủ trương mà nằm ở khâu thực thi. Một hồ sơ chậm xử lý, một quy định được hiểu khác nhau giữa các địa phương hay một dự án bị kéo dài bởi thủ tục hành chính đều có thể khiến doanh nghiệp bỏ lỡ cơ hội kinh doanh. “Thời gian là một loại vốn. Cải cách phải được đo bằng giá trị mà nó tạo ra cho doanh nghiệp và người dân”, ông Hưng nhấn mạnh.

Niềm tin vào môi trường đầu tư cũng đang được thể hiện bằng những quyết định cụ thể của doanh nghiệp. Tân Hiệp Phát cho biết sẽ đầu tư thêm 160 triệu USD để xây dựng một cụm nhà máy mới tại Long An với công nghệ hiện đại hàng đầu thế giới.

Ở góc độ pháp lý và phát triển doanh nghiệp, luật sư Bùi Văn Thành - Trưởng Văn phòng Luật sư Mặt Trời Mới, nhận định khu vực tư nhân đang xuất hiện những chuyển động mới về niềm tin, quy mô đầu tư và tự duy phát triển.





Cộng đồng doanh nghiệp hi vọng thể chế tiếp tục được cải cách, môi trường kinh doanh ngày càng thông thoáng để bứt phá.

“Thành công lớn nhất của một nghị quyết không chỉ đo bằng GDP hay số doanh nghiệp đăng ký mới, mà ở chỗ doanh nhân tự tin hơn, doanh nghiệp nghĩ dài hạn hơn và xã hội nhìn khu vực tư nhân tích cực hơn”

Theo ông Thành, Việt Nam cần hình thành một lớp doanh nghiệp tư nhân mới với quy mô lớn hơn, quản trị tốt hơn, ứng dụng công nghệ sâu hơn và có khả năng cạnh tranh ở cấp độ khu vực, quốc tế.

“Thành công lớn nhất của một nghị quyết không chỉ đo bằng GDP hay số doanh nghiệp đăng ký mới, mà ở chỗ doanh nhân tự tin hơn, doanh nghiệp nghĩ dài hạn hơn và xã hội nhìn khu vực tư nhân tích cực hơn”, ông Thành nói.

Đánh giá về triển vọng thời gian tới, Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Hồ Sỹ Hùng cho rằng Việt Nam đang đứng trước một thời điểm lịch sử khi Đảng và Nhà nước đã xác lập quyết tâm đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với mục tiêu tăng trưởng hai con số và trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao vào giữa thế kỷ.

Theo ông, để hiện thực hóa khát vọng đó, cần tiếp tục giải phóng mạnh mẽ sức sản xuất của khu vực tư nhân thông qua việc xây

dựng môi trường kinh doanh thực sự thuận lợi, minh bạch, công bằng và bền vững ở từng địa phương.

“Một năm sau khi Nghị quyết 68 được ban hành, chúng ta đã có cơ sở dữ liệu thực chứng đầu tiên để khẳng định rằng con đường đã chọn là đúng đắn. Năm thứ hai triển khai Nghị quyết phải là năm của hành động quyết liệt, của chuyên hóa chính sách thành kết quả thực tế tại từng địa phương, từng doanh nghiệp”, Chủ tịch VCCI nhấn mạnh.

Người đứng đầu VCCI bày tỏ niềm tin rằng khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam đang thực sự bước vào một “vùng sáng mới”, với năng lượng, khát vọng và triển vọng tươi mới. Khi thể chế tiếp tục được cải cách, môi trường kinh doanh ngày càng thông thoáng và niềm tin được củng cố, khu vực tư nhân sẽ có thêm động lực để đầu tư, đổi mới sáng tạo và đóng góp mạnh mẽ hơn cho mục tiêu phát triển đất nước trong giai đoạn tới.

Khai mở kinh tế tầm thấp, đón cơ hội tỷ đô

HÀ THU

Kinh tế tầm thấp đang nổi lên như một động lực tăng trưởng mới với tiềm năng đạt quy mô khoảng 10 tỷ USD và tạo ra khoảng 1 triệu việc làm vào năm 2035. Tuy nhiên, để biến tiềm năng thành hiện thực, Việt Nam cần sớm hoàn thiện hành lang pháp lý và cơ chế chính sách phù hợp nhằm khai thông không gian phát triển mới cho cộng đồng doanh nghiệp.

Thời điểm vàng để khai mở kinh tế tầm thấp

Kinh tế tầm thấp hay kinh tế không gian tầm thấp chỉ các hoạt động khai thác không gian bay thấp (thường ở độ cao dưới 1.000m) gắn với việc ứng dụng máy bay không người lái (drone), máy bay cỡ nhỏ, trực thăng và các hệ thống công nghệ điều khiển, quản lý không lưu tầm thấp. Không chỉ là hoạt động bay đơn lẻ, đây còn là một hệ sinh thái kinh tế hoàn chỉnh, bao gồm thiết bị, hạ tầng, dịch vụ và các ứng dụng phục vụ sản xuất, đời sống.

Trong Báo cáo Dòng chảy pháp luật kinh doanh năm 2025 vừa công bố, Liên đoàn Thương mại



Kinh tế tầm thấp đang nổi lên như một động lực tăng trưởng mới.

và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) dành một chuyên đề riêng phân tích về kinh tế tầm thấp - lĩnh vực được xem là “biên giới tăng trưởng” mới của nền kinh tế.

Theo VCCI, trong bối cảnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số và tái cơ cấu nền kinh tế, kinh tế tầm thấp đang trở thành chủ đề chính sách có ý nghĩa chiến lược đối với Việt Nam. Đây là không gian hoạt động dưới độ cao 1.000 mét và có thể mở rộng đến dưới 5.000 mét tùy theo yêu cầu quản lý và thực tiễn phát triển.

Nếu trước đây không gian này chủ yếu được nhìn nhận dưới góc độ quốc phòng, an ninh và quản lý hàng không, thì nay đang được tái định nghĩa như một không gian kinh tế mới, nơi các công nghệ

máy bay không người lái (UAV), phương tiện bay tiên tiến, mạng lưới thông tin - định vị - giám sát tầm thấp cùng hạ tầng số và hạ tầng vật lý có thể hình thành các chuỗi giá trị hoàn toàn mới.

Các diễn đàn quốc tế về kinh tế tầm thấp tổ chức tại Hà Nội từ năm 2025 cho thấy Việt Nam đang sở hữu “thời điểm vàng” để khai mở lĩnh vực này. Theo đánh giá, nếu có chiến lược thể chế phù hợp, kinh tế tầm thấp có thể đạt quy mô khoảng 10 tỷ USD và tạo ra khoảng 1 triệu việc làm vào năm 2035.

Không chỉ phục vụ các lĩnh vực như nông nghiệp chính xác, logistics thương mại điện tử, đô thị thông minh, cứu hộ cứu nạn hay quốc phòng - an ninh, kinh tế tầm thấp còn mở ra cơ hội phát





Kinh tế tầm thấp được dự đoán đạt quy mô khoảng 10 tỷ USD vào năm 2035.

triển cho các ngành công nghệ cao, dịch vụ dữ liệu, an ninh mạng và bảo hiểm chuyên biệt.

Mở hành lang pháp lý cho thị trường 10 tỷ USD

Từ kinh nghiệm quốc tế, VCCI cho rằng kinh tế tầm thấp cần được nhìn nhận như một chủ đề chính sách công độc lập, đòi hỏi khung thể chế riêng thay vì chỉ điều chỉnh thông qua các sửa đổi rời rạc trong pháp luật hàng không, viễn thông hay quốc phòng.

Tuy nhiên tại Việt Nam, khung pháp luật hiện hành mới chỉ bước đầu đề cập đến quản lý tàu bay không người lái và một số hoạt động bay tầm thấp thông qua Nghị định 288/2025/NĐ-CP. Dù nghị định này đã tạo ra khuôn khổ quản lý tương đối toàn diện về đăng ký, cấp phép, huấn luyện và giám sát hoạt động bay, trọng tâm vẫn là bảo đảm an ninh, an toàn và trật tự xã hội.

Hệ thống pháp luật liên quan đến kinh tế tầm thấp hiện còn phân tán trong nhiều lĩnh vực như hàng không dân dụng, quốc phòng, viễn thông, an ninh mạng, đất đai, xây dựng, đầu tư và khoa học công nghệ.

Nhiều hoạt động quan trọng như xây dựng bãi cất hạ cánh cho

phương tiện bay tầm thấp, trung tâm điều hành bay hay triển khai hệ thống quản lý không lưu tầm thấp (UTM) hiện vẫn thiếu tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn cụ thể. Các dự án thử nghiệm UAV, UAM trong nông nghiệp, logistics hay đô thị thông minh cũng đang phải xin nhiều loại giấy phép khác nhau, làm gia tăng chi phí tuân thủ và rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

Việt Nam hiện chưa có một văn bản pháp lý ở tầm luật hoặc nghị quyết của Quốc hội xác định kinh tế tầm thấp là một lĩnh vực chính sách độc lập. Tư duy quản lý vẫn chủ yếu tập trung vào việc kiểm soát phương tiện bay, trong khi phát triển kinh tế tầm thấp đòi hỏi quy hoạch và quản trị cả một không gian kinh tế mới, bao gồm quyền tiếp cận không gian, bảo hiểm, quyền riêng tư, quản trị dữ liệu và cơ chế phân bổ lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng.

VCCI nhìn nhận, kinh tế tầm thấp mở ra cơ hội lớn cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, từ sản xuất thiết bị, phát triển phần mềm, cung cấp dịch vụ đến khai thác dữ liệu. Đối với các doanh nghiệp công nghệ lớn, đây là cơ hội phát huy lợi thế về trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, điện toán đám mây và an ninh mạng. Với doanh

nh nghiệp nhỏ và vừa, lĩnh vực này mở ra cơ hội tham gia các mắt xích như vận hành, bảo trì, đào tạo, logistics chặng cuối hay dịch vụ nông nghiệp chính xác.

Tuy nhiên, sự thiếu vắng một hành lang pháp lý rõ ràng đang khiến nhiều doanh nghiệp phải hoạt động trong trạng thái “pháp lý xám”, phụ thuộc vào sự chấp thuận riêng lẻ của nhiều cơ quan quản lý, từ đó làm gia tăng rủi ro đầu tư và hạn chế khả năng mở rộng quy mô.

Để khai thác hiệu quả tiềm năng của lĩnh vực này, VCCI kiến nghị đưa kinh tế tầm thấp vào chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội và Chính phủ, hướng tới ban hành một đạo luật khung hoặc nghị quyết thí điểm chuyên biệt. Đồng thời, cần xây dựng cơ chế sandbox quốc gia cho phép thử nghiệm các mô hình kinh doanh và công nghệ mới tại một số địa phương trọng điểm như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đồng bằng sông Cửu Long và khu vực biên giới.

Bên cạnh đó, VCCI đề xuất hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật, cơ chế chia sẻ dữ liệu, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, an ninh mạng; phát triển các mô hình hợp tác công - tư cho hạ tầng tầm thấp; đồng thời bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế với yêu cầu quốc phòng, an ninh và bảo vệ dữ liệu.

Theo VCCI, nếu được định hướng bằng một khung thể chế phù hợp, kinh tế tầm thấp hoàn toàn có thể trở thành một động lực tăng trưởng mới, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng không gian phát triển cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn tới.

5 xu hướng chuyển dịch mạnh mẽ của hệ thống chính sách

NGUYỆT MINH

Báo cáo “Dòng chảy pháp luật kinh doanh Việt Nam 2025” do VCCI vừa công bố đã chỉ ra 5 xu hướng chuyển dịch mạnh mẽ của hệ thống chính sách. Sự chuyển đổi từ tư duy quản lý sang kiến tạo, nỗ lực khơi thông hàng loạt rào cản pháp lý, khai phá những lĩnh vực mới như kinh tế tầm thấp được kỳ vọng sẽ tạo bước ngoặt cho môi trường đầu tư.



Chủ tịch VCCI Hồ Sỹ Hùng.

Mới đây tại Hà Nội, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã tổ chức Hội thảo công bố Báo cáo “Dòng chảy pháp luật kinh doanh Việt Nam 2025” với chủ đề: “Hoàn thiện thể chế, khơi thông nguồn lực trong kỷ nguyên mới”.

Theo Chủ tịch VCCI Hồ Sỹ Hùng, báo cáo “Dòng chảy pháp luật kinh doanh 2025” được xây dựng với mong muốn phản ánh trung thực những chuyển động chính sách nổi bật trong năm vừa qua, dưới góc nhìn của cộng đồng doanh nghiệp. Báo cáo năm nay tập trung vào 5 “dòng chảy” lớn.

Thứ nhất, chuyển từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”. Đây là dòng chảy mang tính nền tảng, phản ánh sự thay đổi căn bản trong cách tiếp cận của Nhà nước. Lần đầu tiên, kinh tế tư nhân được xác định rõ ràng là động lực quan trọng của nền kinh tế và doanh nghiệp được nhìn nhận là chủ thể phát triển thay vì chỉ là đối tượng quản lý.

Dấu ấn nổi bật của dòng chảy này chính là Nghị quyết 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội, cho phép Chính phủ được trao cơ chế đặc biệt để xử lý ngay những điểm nghẽn pháp lý cấp bách. Chỉ trong chưa đầy 8

tháng, 15 nghị quyết đã được ban hành để tháo gỡ khó khăn về đất đai, quy hoạch, đầu tư và thủ tục hành chính, giúp thể chế chuyển động cùng nhịp với thực tiễn.

Thứ hai, linh hoạt hóa quy định để thích ứng nhanh với thực tế. Dòng chảy này ghi nhận xu hướng các đạo luật ngày càng được xây dựng theo hướng quy định nguyên tắc, khung khổ chung. Các nội dung chi tiết được giao cho Chính phủ và các bộ, ngành quy định linh hoạt hơn.

Cách tiếp cận này giúp chính sách có khả năng phản ứng nhanh với những thay đổi của thực tiễn, đặc



biệt trong bối cảnh kinh tế số và công nghệ phát triển với tốc độ rất cao.

Thứ ba, bứt phá cải cách hành chính và Chính phủ số. Dòng chảy thứ ba cho thấy những kết quả thực chất trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Qua khảo sát của VCCI, gần 90% doanh nghiệp đánh giá thủ tục hành chính trực tuyến hiện nay dễ thực hiện hơn, giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí so với phương thức truyền thống. Mức độ minh bạch và thời gian xử lý hồ sơ được cải thiện rõ rệt, thể hiện tinh thần đồng hành của cơ quan nhà nước với doanh nghiệp.

Thứ tư, nỗ lực khơi thông hơn 2.000 vướng mắc pháp lý. Trong năm qua, một nỗ lực lắng nghe và cầu thị quy mô lớn đã được triển khai khi hơn 2.000 vướng mắc từ cộng đồng doanh nghiệp được các bộ, ngành và địa phương tiếp nhận, phân loại và xử lý.

Đây là dòng chảy thể hiện quyết tâm tháo gỡ các điểm nghẽn kéo dài, tạo nên tăng trưởng lợi hơn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh trong giai đoạn tới.

Thứ năm, khai phá “kinh tế tầm thấp” - biên giới tăng trưởng mới.

Theo Chủ tịch VCCI, dòng chảy đặc biệt nhất trong báo cáo năm nay là việc đề cập tới không gian tăng trưởng của kinh tế tầm thấp. Đây được xem là cơ hội để Việt Nam khai phá những biên giới tăng trưởng mới với tiềm năng đạt quy mô khoảng 10 tỷ USD và tạo ra khoảng 1 triệu việc làm chất lượng cao vào năm 2035.

Để nắm bắt cơ hội này, Chủ tịch VCCI nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng hành lang pháp lý phù hợp và các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) nhằm thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ.

Chủ tịch Hồ Sỹ Hùng cho rằng, báo cáo “Dòng chảy Pháp luật Kinh doanh” không chỉ là một ấn phẩm thường niên ghi nhận chuyển động chính sách mà còn là kết tinh của một quá trình VCCI đồng hành thực chất, liên tục và có trách nhiệm với công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế.

Báo cáo Dòng chảy Pháp luật Kinh doanh 2025 không chỉ nhằm ghi nhận các chuyển động pháp luật trong năm vừa qua, mà quan trọng hơn, là mong muốn góp thêm một góc nhìn thực tiễn từ cộng đồng doanh nghiệp đối với quá trình hoàn thiện thể chế của Việt Nam.

“Với quyết tâm cải cách và tinh thần đồng hành chặt chẽ giữa Nhà nước và doanh nghiệp như hiện nay, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử để xây dựng một môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, hiện đại và có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực”, ông Hồ Sỹ Hùng nhìn nhận.



DOANH NGHIỆP VIỆT TRƯỚC LÀN SÓNG TÁI CẤU TRÚC CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU



Làn sóng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu đang mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào mạng lưới sản xuất quốc tế. Tuy nhiên, đi cùng cơ hội là sức ép ngày càng lớn về công nghệ, tiêu chuẩn xanh và năng lực quản trị nếu doanh nghiệp muốn thoát khỏi vai trò gia công đơn thuần.

Theo ông Lê Hoàng Tài - Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), năm 2026, kinh tế thế giới tiếp tục biến động mạnh, kéo theo làn sóng tái cấu trúc chuỗi cung ứng diễn ra với tốc độ nhanh hơn. Các tập đoàn đa quốc gia đang đẩy mạnh chiến lược đa dạng hóa nguồn cung thông qua mô hình “China +1”, dịch chuyển sản xuất gần thị trường tiêu thụ và chuyển chuỗi giá trị sang các quốc gia có môi trường chính sách ổn định.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam nổi lên như điểm đến hấp dẫn nhờ ổn định kinh tế vĩ mô và mạng lưới 17 hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết và đang có hiệu lực.

“Đây là cơ hội để Việt Nam chuyển từ vị thế gia công sang trở thành trung tâm sản xuất, cung ứng có giá trị gia tăng cao trong mạng lưới toàn cầu”, ông Tài nhấn mạnh.

Tuy nhiên theo ông Tài, để tham gia chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp Việt đang phải chịu sức ép đáp ứng hàng loạt tiêu chuẩn khắt khe về môi trường, xã hội, quản trị (ESG), truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số và tối ưu hóa sản xuất.

Trong khi đó, phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn còn khoảng cách lớn về năng lực so với yêu cầu do hạn chế về vốn,

công nghệ, quản trị dữ liệu và hạ tầng logistics.

“Nếu không có giải pháp kịp thời, doanh nghiệp Việt có nguy cơ bị gạt ra ngoài chuỗi giá trị toàn cầu”, ông Tài cảnh báo.

Đồng quan điểm, bà Vương Thị Oanh - chuyên viên Cục Xuất nhập khẩu - cho rằng thương mại toàn cầu hiện không còn chỉ ưu tiên chi phí thấp mà đang chuyển mạnh sang yêu cầu về an toàn chuỗi cung ứng, khả năng chống chịu và phát triển bền vững.

Việc các tập đoàn lớn như Apple, Samsung, Intel, Foxconn hay Pegatron tiếp tục mở rộng sản

xuất tại Việt Nam đang kéo theo nhu cầu nội địa hóa nguồn cung ngày càng lớn. Đây là cơ hội để doanh nghiệp Việt tham gia trực tiếp vào chuỗi sản xuất thay vì chỉ thực hiện các công đoạn gia công đơn giản.

Bên cạnh đó, các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA hay RCEP cũng tạo thêm dư địa cho công nghiệp hỗ trợ trong nước nhờ các quy định chặt chẽ về xuất xứ hàng hóa.

Tuy nhiên, sức ép từ các tiêu chuẩn xanh ngày càng lớn. Theo bà Oanh, nhiều thị trường lớn như châu Âu và Bắc Mỹ đã luật hóa các yêu cầu phát triển bền vững thông qua các cơ chế như Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) hay quy định thẩm định phát triển bền vững doanh nghiệp.

“Doanh nghiệp chậm có ‘tấm hộ chiếu xanh’ sẽ rất khó giữ vị trí trong chuỗi cung ứng toàn cầu”, bà Oanh nhấn mạnh.

Không chỉ vậy, chuyển đổi số cũng trở thành điều kiện sống còn. Trong khi đó, chuỗi cung ứng hiện đại vận hành dựa trên dữ liệu lớn và kết nối thời gian thực. Nếu doanh nghiệp vẫn duy trì mô hình quản trị thủ công, thiếu hệ thống quản trị doanh nghiệp (ERP), hệ thống điều hành sản xuất (MES) hay khả năng kết nối với đối tác FDI thì nguy cơ bị loại khỏi chuỗi là rất rõ ràng.

Theo các chuyên gia, khoảng cách năng lực giữa doanh nghiệp Việt với yêu cầu của chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn còn khá lớn, đặc biệt ở các lĩnh vực điện tử, cơ khí chính xác hay ô tô. Phần



Bà Vương Thị Oanh - chuyên viên Cục Xuất nhập khẩu. Ảnh: QT

lớn doanh nghiệp nội địa hiện mới chỉ tham gia ở các khâu giá trị thấp như bao bì, linh kiện đơn giản hoặc gia công cơ bản.

Để tận dụng cơ hội từ làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng, các chuyên gia cho rằng, doanh nghiệp Việt cần sớm xây dựng lộ trình ESG, đẩy mạnh chuyển đổi số, đầu tư công nghệ và tăng cường liên kết để hình thành các cụm doanh nghiệp đủ năng lực đáp ứng đơn hàng lớn.

“Đây là cuộc sàng lọc khốc liệt, nhưng cũng là cơ hội vàng để doanh nghiệp Việt bứt phá khỏi bẫy gia công và vươn lên trong chuỗi giá trị toàn cầu”, bà Vương Thị Oanh khẳng định.

Theo TS Nguyễn Cao Đức - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu châu Âu và châu Mỹ, cơ hội chỉ trở thành hiện thực nếu doanh nghiệp trong nước cải thiện năng lực cạnh tranh. Từ góc nhìn chuỗi cung ứng, việc đáp ứng yêu cầu về công nghệ, quản trị dữ liệu, tiêu chuẩn sản xuất xanh và khả năng truy xuất nguồn gốc sẽ là điều kiện quan trọng để tham gia sâu hơn vào hệ sinh thái của các tập đoàn toàn cầu.

Những biến động về logistics, chi phí đầu vào và nguồn cung nguyên liệu chiến lược thời gian qua cho thấy doanh nghiệp không thể tiếp tục dựa chủ yếu vào lợi thế chi phí thấp để duy trì năng lực cạnh tranh. Khi chuỗi cung ứng toàn cầu liên tục thay đổi, yêu cầu đặt ra là nâng cao sức chống chịu, tăng khả năng tự chủ trong sản xuất và từng bước tham gia sâu hơn vào các khâu có giá trị gia tăng cao.

“Lợi thế chi phí thấp không còn là yếu tố đủ. Nếu tận dụng tốt, doanh nghiệp Việt Nam có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Nhưng muốn đi xa hơn thì phải nâng năng lực quản trị, chuyển đổi số và khả năng thích ứng”, chuyên gia nhìn nhận.

Trong bối cảnh tiêu chuẩn tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu ngày càng gắn chặt với công nghệ, dữ liệu và tính bền vững, đây được xem là yêu cầu then chốt đối với doanh nghiệp Việt Nam.

Làn sóng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu đang mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào mạng lưới sản xuất quốc tế.

AI TỰ CHỦ TẠO SỨC ÉP LỚN LÊN DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

MINH NGUYỆT

Thế hệ trí tuệ nhân tạo tự chủ/tác nhân AI (Agentic AI) đang được xem là yếu tố tạo nên bước ngoặt tiếp theo của thương mại điện tử Việt Nam. Tuy nhiên, cùng với cơ hội tăng trưởng thần tốc là áp lực lớn về dữ liệu, hạ tầng pháp lý và năng lực thích ứng của doanh nghiệp.



Ông Trần Trọng Tuyển - Chủ tịch Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM).

Tại diễn đàn “Toàn cảnh Thương mại điện tử Việt Nam 2026” với chủ đề “Agentic Commerce - Tăng trưởng thần tốc” cuối tháng 5/2026 tại Hà Nội, ông Trần Trọng Tuyển - Chủ tịch Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) cho rằng, thương mại điện tử Việt Nam đang bước vào một giai đoạn phát triển hoàn toàn mới.

Nếu như 5 năm qua, thị trường liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng hai con số với doanh thu hàng chục tỷ USD mỗi năm, thì hiện nay trọng tâm không còn chỉ là mở rộng quy mô mà là nâng cao chất lượng và chiều sâu phát triển.

Theo ông Tuyển, động lực lớn nhất của sự chuyển dịch này

chính là Agentic AI - thế hệ AI có khả năng tự ra quyết định, phối hợp và thực hiện nhiều nhiệm vụ thay con người trong hoạt động kinh doanh.

“AI không còn chỉ đóng vai trò hỗ trợ mà đã trực tiếp tham gia vào marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, logistics và quản trị doanh nghiệp. Thậm chí, thị trường đang chứng kiến sự phối hợp giữa ‘AI của người mua’ và ‘AI của người bán’”, ông Tuyển nhấn mạnh.

Chủ tịch VECOM cảnh báo, nếu doanh nghiệp không nhanh chóng biến AI thành lợi thế cạnh tranh thì sẽ gặp bất lợi lớn trong quá trình phát triển và cạnh tranh trên thị trường.

Để thích ứng với kỷ nguyên Agentic Commerce (thương mại qua tác nhân AI), doanh nghiệp không thể phát triển đơn lẻ mà cần sự gắn kết giữa công nghệ, doanh nghiệp và chính sách.

“Trong kỷ nguyên này, chúng ta không thể đi một mình. Để phát triển bền vững, thương mại điện tử cần kiềng ba chân gồm công nghệ vượt trội, doanh nghiệp nhanh nhạy và hành lang pháp lý kiến tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, bền vững”, ông Tuyển nói.

Tại diễn đàn, bà Lê Thị Hà - đại diện Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) cho biết, thương mại điện tử hiện nay không còn là “câu chuyện Internet” đơn thuần như giai





đoạn trước mà đã trở thành hệ sinh thái số phức tạp với sự tham gia sâu của AI.

Theo bà Hà, AI đang thay đổi mạnh hành vi tiêu dùng khi không chỉ gợi ý sản phẩm mà còn trở thành “người tư vấn”, tác động trực tiếp đến quyết định mua hàng của người tiêu dùng.

“Tiêu dùng bây giờ không còn là ‘cần thì mua’ mà là ‘xem, thích rồi quay lại mua’. Nếu hôm nay chưa mua thì quảng cáo vẫn sẽ tiếp tục theo đuổi người tiêu dùng”, bà Hà nhận định.

Đại diện Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số cho biết, cơ quan quản lý hiện tập trung hoàn thiện hạ tầng pháp lý cho ba nhóm chủ thể gồm: chủ quản nền tảng thương mại điện tử, người bán - người mua và các tổ chức hỗ trợ thương mại điện tử như tiếp thị liên kết (affiliate), logistics, thanh toán, quảng cáo hay sáng tạo nội dung.

Dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Thương mại điện tử đã được Bộ Công Thương trình Chính phủ trong tháng 5/2026 và dự kiến sớm ban hành.

Một trong những vấn đề được đặc biệt lưu ý là trách nhiệm pháp lý đối với nội dung do AI tạo ra. Với các nền tảng livestream bán hàng, chủ quản nền tảng phải xác thực danh tính điện tử của người bán và công khai nếu sử dụng nhân vật AI livestream thay cho con người.

“Nếu sử dụng AI livestream thì phải thể hiện rõ trong quy chế hoạt động rằng đây là AI chứ không phải người thật. Và người chịu trách nhiệm cuối cùng vẫn là chủ quản nền tảng”, bà Hà nhấn mạnh.

Ở góc độ doanh nghiệp, ông Đỗ Hữu Hưng - CEO Accesstrade chia sẻ, doanh nghiệp muốn ứng dụng Agent AI hiệu quả cần tập trung vào ba vấn đề cốt lõi.

Thứ nhất là xây dựng “Winning Process” - quy trình vận hành tối ưu nhất thay vì chỉ dừng ở quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP). Thứ hai là chuẩn hóa và bảo vệ dữ liệu bởi dữ liệu chính là “nguyên liệu đầu vào” quyết định chất lượng AI. Thứ ba là ứng dụng AI trực tiếp vào hoạt động doanh nghiệp.

Ông Hưng lưu ý doanh nghiệp không nên quá nặng nề về công nghệ mà cần bắt đầu từ chính bài toán kinh doanh thực tế.

“Doanh nghiệp gặp vấn đề ở livestream, chăm sóc khách hàng hay vận hành thì hãy xử lý điểm nóng đó trước. Mức độ hiện đại của công nghệ không tạo sự khác biệt quá lớn, nhất là với doanh nghiệp mới thì càng đơn giản, càng ít tốn kém càng tốt”, ông Hưng nói.

Trong khi đó, theo ông Hồ Trung Dũng - CEO Công ty TNHH Phần mềm Nhân Hoà, khi AI phát triển mạnh, website và tên miền riêng của doanh nghiệp sẽ ngày càng quan trọng.

Theo ông Dũng, website là nền tảng để AI khai thác nguồn thông tin xác thực từ doanh nghiệp, đồng thời lưu trữ dữ liệu dài hạn về khách hàng, trải nghiệm khách hàng và thương hiệu.

Ông cũng cho biết xu hướng sử dụng tên miền “.vn” đang gia tăng mạnh khi doanh nghiệp Việt ngày càng chú trọng xây dựng thương hiệu số và định danh số bền vững trên Internet.

“Đặc biệt khi AI trả lời câu hỏi, hệ thống sẽ ưu tiên các doanh nghiệp có tên miền Việt Nam hơn”, ông Dũng nhận định.

Xây hệ sinh thái bền vững, tạo lực đẩy cho kinh tế tư nhân

PHAN MINH

Để thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh chóng và hiệu quả trong giai đoạn mới, việc xây dựng hệ sinh thái bền vững và tăng cường kết nối giữa cơ quan nhà nước, tổ chức hỗ trợ, viện nghiên cứu, doanh nghiệp khoa học công nghệ và cộng đồng doanh nghiệp là yêu cầu hết sức cấp thiết.



Những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp đang từng bước được tháo gỡ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Thông tin được ông Nguyễn Xuân Thọ - Phó Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Bộ Tài chính) - nhấn mạnh tại diễn đàn “Xây dựng hệ sinh thái bền vững hỗ trợ và phát triển kinh tế tư nhân năm 2026” diễn ra ngày 6/6 vừa qua tại Hà Nội.

Sự kiện do Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Bộ Tài chính) chủ trì, phối hợp với Cục Đổi mới sáng tạo, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) cùng Viện Khoa học Công nghệ và Sức khỏe (Đại học Bách khoa Hà Nội) tổ chức.

Theo ông Thọ, sau một năm triển khai Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, với sự vào cuộc quyết liệt của

các bộ, ngành từ Trung ương đến địa phương, khu vực kinh tế tư nhân đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và tái gia nhập thị trường tăng mạnh trong năm qua. Hiện cả nước có khoảng 1,06 triệu doanh nghiệp đang hoạt động. Khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục khẳng định vai trò là động lực quan trọng của nền kinh tế khi đóng góp 51% GDP, trên 30% thu ngân sách, sử dụng 82% lao động.

Phó Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể nhìn nhận, những kết quả trên là thành quả của việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó nổi bật là thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; đồng thời đa

dạng hóa các hình thức hợp tác giữa cơ quan quản lý nhà nước và khu vực tư nhân thông qua mô hình đối tác công - tư (PPP).

Đặc biệt, nhiều mô hình liên kết hiệu quả giữa các chủ thể trong hệ sinh thái đã được hình thành như Nhà nước - Nhà doanh nghiệp - Nhà khoa học - Nhà trường - Nhà băng. Thông qua các mô hình này, nhiều khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp từng bước được tháo gỡ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Thông qua các mô hình liên kết này, nhiều khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp đã từng bước được tháo gỡ, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi hơn. Qua đó,





Khu vực kinh tế tư nhân ngày càng đạt được nhiều kết quả tích cực.

cộng đồng doanh nghiệp, các hộ kinh doanh và khu vực kinh tế tập thể có điều kiện phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế ngày càng hiệu quả.

“Để thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh chóng và hiệu quả trong giai đoạn mới, việc xây dựng hệ sinh thái bền vững và tăng cường kết nối giữa cơ quan nhà nước, tổ chức hỗ trợ, viện nghiên cứu, doanh nghiệp khoa học công nghệ và cộng đồng doanh nghiệp là yêu cầu hết sức cấp thiết. Diễn đàn lần này là một trong những hoạt động cụ thể nhằm hiện thực hóa mục tiêu đó”, ông Thọ nhấn mạnh.

Trong khuôn khổ chương trình đã diễn ra lễ ký kết biên bản hợp tác giữa 4 đơn vị gồm: Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp thuộc Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Bộ Tài chính); Viện Khoa học Công nghệ và Sức khỏe (Đại học Bách khoa Hà Nội); Trung tâm Mã số Mã vạch Quốc gia thuộc Ủy ban Tiêu

chẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ); Trung tâm Thúc đẩy Phát triển Thị trường Khoa học và Công nghệ thuộc Cục Đổi mới sáng tạo (Bộ Khoa học và Công nghệ).

Đây đều là những đơn vị trực tiếp triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và khu vực kinh tế tập thể trong thời gian tới.

Cũng tại diễn đàn, Ban Tổ chức đã trao chứng nhận cho 8 doanh nghiệp tiêu biểu tham gia mạng lưới tư vấn và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp được lựa chọn gồm: CTCP LLEAD Capital, CTCP Đầu tư Thương mại Thông Việt Nam, Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Bách Khoa, CTCP Đào tạo và Phát triển Nhân tài, CTCP Giải pháp Nhân sự TalentHunt, Viện Phát triển bền vững và kinh tế, CTCP Nam Dược Đại Phú An và Công ty Tư vấn Quản lý MCG.

Trong số 8 doanh nghiệp, có 3 doanh nghiệp được lựa chọn tham gia chương trình thí điểm nhận hỗ trợ trực tiếp từ hệ sinh thái, 5 doanh nghiệp đồng hành cùng hệ sinh thái.

Sau sự kiện, các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân có nhu cầu sẽ được các đơn vị tham gia ký kết triển khai khảo sát thực tế tại đơn vị, hỗ trợ triển khai thí điểm tư vấn chuyên sâu các gói hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn xanh (ESG) và tiếp cận các nguồn vốn tài chính bền vững.

“Việc hình thành mạng lưới tư vấn viên chuyên nghiệp sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận hiệu quả hơn với chính sách, nguồn lực tài chính, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới”, ông Thọ chia sẻ.

ĐÀ NẴNG: CẢI CÁCH MẠNH MẼ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

HẢI CHÂU





Phó Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng Hồ Quang Bửu.



Giám đốc Sở Khoa học & Công nghệ Đà Nẵng Nguyễn Thanh Hồng.

Giám đốc Sở Khoa học & Công nghệ Đà Nẵng Nguyễn Thanh Hồng cho biết, TP Đà Nẵng đã có những bước đi mạnh mẽ trong cải cách cơ chế, chính sách nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực tăng trưởng.

Hướng đi đúng đắn

Theo Phó Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng Hồ Quang Bửu, bối cảnh toàn cầu hiện nay đang chuyển mình mạnh mẽ trước tác động của cuộc Cách mạng

công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số. Trong đó, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chính là chìa khóa then chốt để mở ra những con đường mới, tạo đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực

cạnh tranh của từng địa phương và cả nước.

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều Nghị quyết quan trọng, mang tầm chiến lược trong hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và TP Đà Nẵng. Đặc biệt, Nghị quyết số 57-NQ/TW đã xác định rõ: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một trong những đột phá chiến lược, là động lực chính để phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới”.

Bên cạnh đó, với định hướng trở thành một đô thị thông minh, hiện đại, phát triển bền vững theo tinh thần Nghị quyết 43-NQ/TW và Kết luận 79-KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, TP Đà Nẵng xác định rõ mục tiêu xây dựng một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, hấp dẫn các nguồn lực tài chính và nhân lực chất lượng cao, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai.

Với sự chung tay góp sức của các trường đại học, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học, cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, TP Đà Nẵng đã triển khai nhiều giải pháp đột phá trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và đạt được một số kết quả đáng khích lệ.

Cụ thể, theo báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ Đà Nẵng, năm 2025 đánh dấu cột mốc 6 năm liên tiếp thành phố đạt “Giải thưởng Thành phố Thông minh Việt Nam” ở các hạng mục quan trọng như: Quản trị thông minh, Môi trường xanh

- Phát triển bền vững và Thành phố hấp dẫn khởi nghiệp.

Đà Nẵng tiếp tục khẳng định vị thế là một trong ba trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của cả nước. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố có bước phát triển mạnh mẽ khi tăng 130 bậc so với năm 2024, vươn lên xếp vị trí 766 trên bản đồ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo toàn cầu theo đánh giá của StartupBlink.

“Những danh hiệu này không chỉ là minh chứng cho hướng đi đúng đắn của thành phố, mà còn thể hiện rõ vai trò tiên phong của Đà Nẵng trong chiến lược phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, ông Hồ Quang Bửu nhấn mạnh.

Cải cách cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ

Theo ông Hồ Quang Bửu, TP Đà Nẵng đang đứng trước nhiều cơ hội nhưng cũng đối mặt với không ít thách thức. Đặc biệt việc hợp nhất giữa TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam là dấu mốc lịch sử, mở ra cánh cửa cho giai đoạn phát triển đột phá với nguồn lực, dư địa được mở rộng nhưng cũng đặt ra nhiều vấn đề trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, vận hành bộ máy.

Trong bối cảnh đó, vai trò của đội ngũ trí thức, nhà khoa học là vô cùng quan trọng. TP Đà Nẵng rất cần những nhà khoa học, chuyên gia không chỉ có kiến thức chuyên môn sâu rộng mà còn phải có tầm nhìn chiến lược, khả năng sáng tạo và đổi mới. Trí thức và nhà khoa học phải đứng đầu trong việc nghiên cứu và phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, đóng góp



Trao Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026.

vào việc xây dựng một Đà Nẵng thông minh, hiện đại.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Đà Nẵng Nguyễn Thanh Hồng cho biết, nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực tăng trưởng, TP Đà Nẵng đã có những bước đi mạnh mẽ trong cải cách cơ chế, chính sách.

Nổi bật là chủ động rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm xây dựng môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Hiện nay, Sở Khoa học & Công nghệ Đà Nẵng đang chủ trì tham mưu triển khai xây dựng 18 Nghị quyết của HĐND thành phố và 10 Quyết định của UBND thành phố nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế, pháp luật về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

Trong đó có 6 chính sách quan trọng triển khai Nghị quyết

136/2024/QH15 và Nghị quyết 259/2025/QH15 của Quốc hội về miễn thuế, thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ khởi nghiệp sáng tạo và các nhóm chính sách phát triển vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...

“Đây là các nội dung quy định mang tính đột phá, chưa có tiền lệ, được thiết kế đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận và có nhiều phương án cho doanh nghiệp lựa chọn”, ông Nguyễn Thanh Hồng nhấn mạnh.

Cùng với đó, TP Đà Nẵng xây dựng các chính sách tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ;

Đồng thời thúc đẩy liên kết giữa nhà nước, nhà trường, viện nghiên cứu và doanh nghiệp; hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu và thúc đẩy mạnh mẽ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thành phố.



Phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu

MINH THU



KINH TẾ SỐ



Doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam sẽ được hỗ trợ để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, pháp lý, ngôn ngữ và văn hóa tại từng thị trường.

Đến năm 2030, Việt Nam đặt mục tiêu có ít nhất 5.000 doanh nghiệp công nghệ số có doanh thu từ thị trường quốc tế, doanh thu xuất khẩu sản phẩm và dịch vụ công nghệ số đạt tối thiểu 55 tỷ USD mỗi năm, với tốc độ tăng trưởng bình quân từ 30%/năm.

Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng vừa ký Quyết định số 982/QĐ-TTg ngày 4/6/2026 phê duyệt Đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đề án hướng tới xây dựng đội ngũ doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực cạnh tranh cao, làm chủ công nghệ lõi và công nghệ chiến lược, đủ khả năng tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Đồng thời hình thành hệ sinh

thái doanh nghiệp công nghệ số mạnh, bền vững, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số và nâng cao vị thế thương hiệu quốc gia Make in Viet Nam trên thị trường quốc tế.

Theo đề án, đến năm 2030 Việt Nam phấn đấu có tối thiểu 5.000 doanh nghiệp công nghệ số có doanh thu từ thị trường quốc tế. Doanh thu xuất khẩu sản phẩm và dịch vụ công nghệ số đạt tối thiểu 55 tỷ USD mỗi năm, tăng trưởng bình quân từ 30%/năm.

Bên cạnh đó, sẽ có ít nhất 60 doanh nghiệp công nghệ số đạt doanh thu từ thị trường nước ngoài từ 20 triệu USD/năm trở lên và 5 doanh nghiệp đạt doanh thu quốc tế tối thiểu 1 tỷ USD/năm.

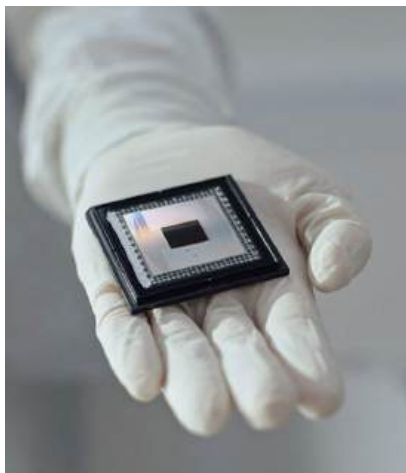
Việt Nam phấn đấu đến năm 2030 có tối thiểu 5.000 doanh nghiệp công nghệ số có doanh thu từ thị trường quốc tế.

Đề án cũng đặt mục tiêu thực hiện thành công ít nhất 25 thương vụ mua bán, sáp nhập (M&A), liên doanh hoặc hợp tác chiến lược giữa doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam và đối tác quốc tế, với giá trị từ 1 triệu USD trở lên cho mỗi thương vụ.

Tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam trở thành quốc gia công nghiệp công nghệ số phát triển, là một trong những trung tâm công nghiệp công nghệ số hàng đầu khu vực và thế giới. Cả nước có tối thiểu 10 doanh nghiệp công nghệ số đạt trình độ ngang tầm các nước tiên tiến; thương hiệu Make in Viet Nam trở thành thương hiệu công nghệ số uy tín được quốc tế ghi nhận.

Không chỉ làm chủ công nghệ và thị trường, các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam được kỳ vọng sẽ tham gia định hình xu hướng phát triển công nghệ số toàn cầu, đóng góp vào việc xây dựng các tiêu chuẩn, chuẩn mực và hệ sinh thái số quốc tế theo hướng công bằng, bao trùm và bền vững.

Để hiện thực hóa mục tiêu này, Đề án xác định nhiều nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm. Trong đó, ưu tiên nguồn lực cho các chương trình, dự án nghiên cứu và phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số Make in Viet



Việt Nam đang có những bước tiến lớn trong việc phát triển ngành công nghiệp bán dẫn.

Nam có tiềm năng xuất khẩu, dựa trên các công nghệ lõi và công nghệ chiến lược.

Nhà nước sẽ hỗ trợ thu hút các quỹ đầu tư trong và ngoài nước, Quỹ Đầu tư Phát triển công nghiệp chiến lược tham gia đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm và dịch vụ công nghệ số hướng tới thị trường quốc tế.

Đề án cũng thúc đẩy mô hình hợp tác “3 nhà” gồm Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển và chuyên giao công nghệ, tạo nền tảng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghệ số.

Cùng đó, doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam sẽ được hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, bản địa hóa và tiêu chuẩn hóa sản phẩm, dịch vụ để đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, pháp lý, ngôn ngữ và văn hóa tại từng thị trường. Các hoạt động chứng nhận, thử nghiệm độc lập và kết nối với cơ quan chức năng, doanh nghiệp tại các thị trường trọng điểm cũng sẽ được tăng cường nhằm tạo điều kiện cho sản phẩm công nghệ số

Việt Nam thử nghiệm trước khi thương mại hóa rộng rãi.

Một nội dung đáng chú ý khác là hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu công nghiệp công nghệ số Make in Viet Nam. Theo đó, Bộ nhận diện thương hiệu và Cẩm nang truyền thông đa ngôn ngữ về ngành công nghiệp công nghệ số Việt Nam sẽ được xây dựng nhằm quảng bá hình ảnh doanh nghiệp và sản phẩm công nghệ số Việt Nam trên thị trường quốc tế...

Đề án cũng nhấn mạnh việc hình thành các doanh nghiệp công nghệ số chủ lực, đóng vai trò dẫn dắt hệ sinh thái doanh nghiệp nhỏ và vừa vươn ra toàn cầu. Theo đó, sẽ lựa chọn tối thiểu 5 doanh nghiệp công nghệ số chủ lực trong các ngành công nghiệp số chiến lược có lợi thế cạnh tranh và tiềm năng xuất khẩu.

Các doanh nghiệp này sẽ tham gia xây dựng chuỗi liên kết, liên minh kinh tế số theo ngành, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận thị trường quốc tế, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu pháp lý của thị trường mục tiêu.

Đề án cũng giao nghiên cứu các cơ chế ưu đãi về thuế, vốn và chính sách hỗ trợ tài chính thông qua voucher để giúp doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận sản phẩm, dịch vụ công nghệ số của các doanh nghiệp chủ lực. Đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nền tảng số, dịch vụ điện toán đám mây dùng chung với chi phí ưu đãi, tạo điều kiện để doanh nghiệp trong nước tham gia sâu hơn vào các dự án lớn và chuỗi cung ứng toàn cầu.



AI: Cạm bẫy “màu hồng” và ảo tưởng thay thế nhân sự

HIỀN THẢO

Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo (AI) bùng nổ, không ít doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) mang tâm lý sợ bị bỏ lỡ (FOMO) nên vội vã chạy đua tích hợp công nghệ. Tuy nhiên, các chuyên gia cảnh báo rằng việc mù quáng lao vào ứng dụng AI khi chưa có sự chuẩn bị kỹ lưỡng sẽ khiến doanh nghiệp phải trả giá đắt.

Khi truyền thông liên tục nhắc đến khái niệm “hướng tới doanh nghiệp một người” nhờ sự trợ lực của tự động hóa, nhiều chủ doanh nghiệp kỳ vọng có thể triển khai hệ thống AI để lập tức sa thải hàng loạt nhân sự và cắt giảm chi phí. Tuy nhiên, tại hội thảo “Kết nối cung cầu công nghệ về sản phẩm ứng dụng AI”, các chuyên gia thực chiến nhấn mạnh rằng, chủ doanh nghiệp “đừng quan sát

xung quanh và thấy màu hồng mà lao vào áp dụng”.

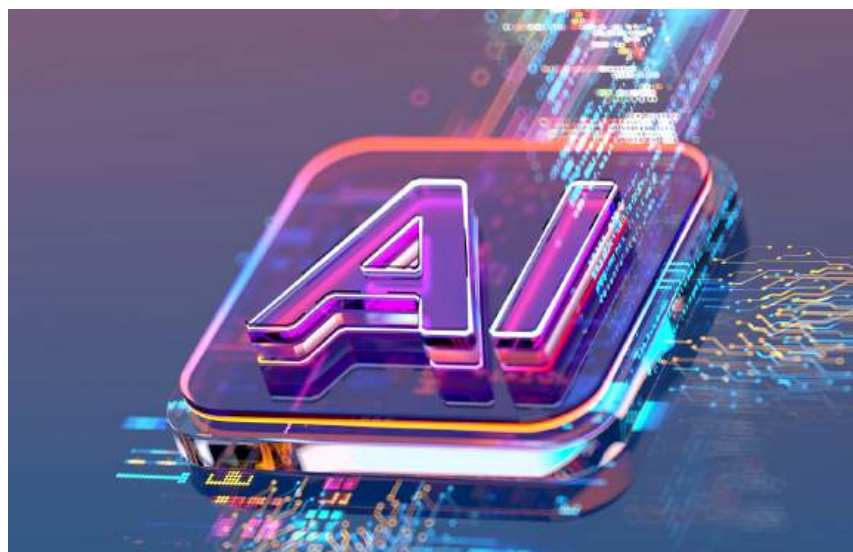
Thực tế, quá trình ứng dụng AI đòi hỏi sự thích ứng theo lộ trình. Doanh nghiệp cần tiến hành tối ưu hóa dần dần, đồng thời tự động hóa từng khâu chứ không thể thành công ngay lập tức. Đặc thù của mỗi phòng ban và mỗi công ty là khác nhau, do đó, việc nhìn sang “ông hàng xóm” và sao chép y nguyên mô

hình ứng dụng AI của họ sẽ tạo ra rủi ro và xáo trộn lớn trong nội bộ doanh nghiệp.

Nguyên tắc cốt lõi trước khi doanh nghiệp tính đến chuyện sử dụng AI là phải làm tốt việc chuẩn hóa dữ liệu đầu vào. Hiện nay, việc hệ thống hóa và chuẩn hóa dữ liệu để phục vụ phát triển số vẫn còn nhiều thiếu sót. Dữ liệu của nhiều SME hiện được lưu trữ ở trạng thái “mờ bòng bong”.

“Nếu trong hệ thống kế toán và hệ thống quản trị quan hệ khách hàng (CRM), mỗi bạn kinh doanh nhập một mã khác nhau, thì không một công cụ AI nào có thể “cứu” được khâu tự động hóa của doanh nghiệp”, bà Jenny Nguyễn - Trưởng Cộng đồng Công nghệ AI Techfest Việt Nam, Tổng Giám đốc NetvietTV nhận xét.

Do đó, bài toán đặt ra là doanh nghiệp phải chuẩn hóa quy trình thủ công trước, sau đó mới có thể bắt đầu triển khai dần việc tự



Trong cuộc đua AI, các SME cần tỉnh táo, áp dụng triết lý “biết địch biết ta”, “liệu cơm gắp mắm” để lựa chọn mô hình và quy mô phù hợp với mình.



Nguyên tắc cốt lõi trước khi doanh nghiệp tính đến chuyện sử dụng AI là phải làm tốt việc chuẩn hóa dữ liệu đầu vào

động hóa ở các phần và phải thực hiện theo từng giai đoạn.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp hiện nay đi mua công cụ AI nhưng chưa biết dùng vào mục đích gì. Điều này được TS Hoàng Đỗ Thanh Tùng - Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ví như “mua dao, cuộc hay ô tô mà chưa biết làm gì”.

Để triển khai hiệu quả, theo ông Nguyễn Hữu Kiên - Giám đốc Công nghệ Rocket AI - Rocket Global, doanh nghiệp nên bắt đầu bằng việc xác định những “nỗi đau” và vướng mắc riêng trong ngành nghề/lĩnh vực của mình, tập trung vào 20% vấn đề quan trọng nhất nhằm giải quyết 80% khối lượng công việc còn

lại, thay vì ôm đồm áp dụng AI cho mọi thứ.

Theo ông Kiên, lộ trình áp dụng AI nên được tiên hành theo từng bước: gặp gỡ chuyên gia để nhận tư vấn, đánh giá lại nguồn lực doanh nghiệp nhằm xác định mức đầu tư phù hợp cho việc ứng dụng công nghệ này.

Thay vì chỉ ngồi nghe các xu hướng quảng bá AI hoặc để các nhà cung cấp dẫn dắt, ông Phạm Duy Hùng - Chủ tịch Công ty cổ phần Sóc Đỏ gợi ý, chủ doanh nghiệp cần chủ động đặt ngược lại các câu hỏi về bài toán tài chính. Tiêu chí quyết định đầu tư nên dựa trên câu trả lời thực tế từ đơn vị cung cấp AI: “Giải pháp của bạn giúp tôi tiết kiệm bao nhiêu tiền, mang lại cho tôi

bao nhiêu doanh thu, giúp tôi có bao nhiêu lợi nhuận?”.

Ví dụ, nếu doanh nghiệp đang chi trả 50 triệu đồng tiền lương mỗi tháng cho 4 nhân sự chỉ để thực hiện việc kiểm tra đơn hàng và đối chiếu kho, lãnh đạo có thể tính toán mức ngân sách phù hợp để ứng dụng AI, tự động hóa hoàn toàn công việc lặp đi lặp lại này.

Trong cuộc đua AI, các SME cần tỉnh táo, áp dụng triết lý “biết địch biết ta”, “liệu cơm gắp mắm” để lựa chọn mô hình và quy mô phù hợp với mình. Doanh nghiệp không nên để tâm lý FOMO chi phối hoặc chạy theo những trào lưu thiếu thực tế, doanh nghiệp chỉ nên lựa chọn ứng dụng AI có trí tuệ, đi từ nền tảng dữ liệu vững chắc để không phải “trả giá vì công nghệ”.



Sự phát triển mạnh của trí tuệ nhân tạo (AI) đang kéo theo nhu cầu lớn về hạ tầng số và điện năng. Trong bối cảnh đó, khả năng cung cấp nguồn điện ổn định, xanh và bền vững ngày càng trở thành điều kiện quan trọng giúp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư công nghệ và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số.

Áp lực năng lượng gia tăng trong kỷ nguyên AI

Nghị quyết 57-NQ/TW xác định hạ tầng số là nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế số. Tuy nhiên, cùng với tốc độ phát triển nhanh của AI trên toàn cầu, nhu cầu điện năng dành cho các hệ thống tính toán đang gia tăng mạnh, đặt ra yêu cầu mới đối với hạ tầng năng lượng.

Ông Đinh Tuấn Phong, Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt (VDI) cho biết làn sóng AI đang tạo ra thay đổi lớn về mức tiêu thụ điện trong các hệ thống công nghệ. Theo ông, nếu một máy chủ thông thường chỉ tiêu thụ khoảng 1.000W điện thì siêu máy tính AI có thể sử dụng từ 15.000 - 20.000W, cao gấp 15 - 20 lần.

Đi cùng nhu cầu điện năng lớn là yêu cầu cao về hạ tầng mạng tốc độ cao và hệ thống làm mát chuyên dụng. Đại diện VDI cho rằng trước khi triển khai các cụm máy chủ AI, doanh nghiệp cần khảo sát kỹ năng lực cung cấp điện và tính toán nhu cầu vận hành nhằm bảo đảm khả năng triển khai dự án.

Từ góc độ ngành năng lượng, TS Nguyễn Mạnh Cường, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Phát triển hệ thống điện, Viện Năng lượng (Bộ Công Thương) nhận định sự phát triển của khu công nghiệp, trung tâm dữ liệu và hạ tầng sạc xe điện đang tạo sức ép ngày càng lớn lên hệ thống điện quốc gia.

Theo ông, việc đầu tư các tuyến đường dây truyền tải siêu cao áp

như đường dây 500kV mạch 3 cho thấy áp lực truyền tải điện đang gia tăng đáng kể. Nếu thiếu giải pháp lưu trữ hoặc phân tán năng lượng tại chỗ, nguy cơ quá tải cục bộ có thể tiếp tục gia tăng.

Để giảm áp lực này, nhiều ý kiến cho rằng cần thúc đẩy triển khai hệ thống pin lưu trữ năng lượng (BESS), đồng thời xây dựng cơ chế giá điện phù hợp để điều tiết nhu cầu sử dụng điện theo thời gian, nhất là trong giờ cao điểm.

Ở góc độ hạ tầng công nghệ, đại diện VDI nhận định các trung tâm dữ liệu AI thế hệ mới cần nhanh chóng ứng dụng công nghệ làm mát hiện đại như hệ thống trao đổi nhiệt cửa sau (Rear Door Heat Exchanger), đồng thời từng bước triển khai công nghệ làm mát ngâm chất lỏng (Immersion Cooling) cho các hệ thống siêu máy tính AI.

Vai trò của điện năng cũng đang bộc lộ rõ trong thực tế triển khai chuyển đổi số tại các địa phương. Bà Võ Thị Trung Trinh, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số TP HCM cho biết thành phố đang

triển khai hạ tầng số phục vụ mô hình chính quyền địa phương hai cấp với quy mô kết nối tới 168 xã, phường và liên thông về trung tâm dữ liệu tập trung. Tuy nhiên, quá trình triển khai tại một số nơi phát sinh khó khăn do công suất điện chưa đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống.

Đồng quan điểm, ông Nguyễn Tử Quảng, Phó Chủ tịch VINASA cho rằng thế giới hiện không còn nói đến chuyển đổi số đơn thuần mà đang bước sang giai đoạn “chuyển đổi kép”, kết hợp giữa chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Theo ông, hạ tầng năng lượng sạch không còn là câu chuyện riêng của ngành điện mà đã trở thành “hạ tầng của hạ tầng số”, giữ vai trò bảo đảm vận hành cho nền kinh tế số.

Năng lượng xanh mở cơ hội thu hút đầu tư công nghệ

Theo các chuyên gia, năng lực cung cấp điện sạch, ổn định đang trở thành tiêu chí quan trọng trong quyết định đầu tư của nhiều tập đoàn công nghệ toàn cầu khi lựa chọn địa điểm xây dựng trung tâm dữ liệu và hệ thống siêu tính toán AI.

Ông Nguyễn Tử Quảng cho biết ngoài vị trí địa lý, hạ tầng viễn thông hay chính sách đầu tư, doanh nghiệp quốc tế hiện đặt yêu cầu cao về khả năng cung cấp nguồn điện xanh và đáp ứng các tiêu chuẩn phát triển bền vững. Nếu chưa đáp ứng được các yêu cầu này, Việt Nam có nguy cơ bỏ lỡ những làn sóng đầu tư công nghệ quy mô lớn đang dịch chuyển trên toàn cầu.

Từ góc độ quốc tế, ông Phùng Việt Thắng, Giám đốc Quốc gia

Intel Việt Nam cho biết nhiều trung tâm tính toán lớn trên thế giới đã chủ động phát triển nguồn năng lượng tái tạo phục vụ vận hành hệ thống AI. Theo ông, tốc độ gia tăng nhu cầu điện khiến việc phụ thuộc hoàn toàn vào các nhà máy điện truyền thống không còn phù hợp, trong khi năng lượng tái tạo và mô hình sản xuất điện phân tán ngày càng giữ vai trò quan trọng.

Để hạ tầng năng lượng trở thành động lực thay vì rào cản đối với kinh tế số, ông Nguyễn Tử Quảng đề xuất phát triển hệ sinh thái dựa trên mô hình “kiềng ba chân”.

Trong đó, trụ cột đầu tiên là thể chế và chính sách với các cơ chế linh hoạt nhằm tích hợp chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, đồng thời thúc đẩy những giải pháp như cơ chế mua bán điện trực tiếp để doanh nghiệp tiếp cận nguồn điện sạch.

Trụ cột thứ hai là công nghệ lõi toàn cầu, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng từ khâu

thiết kế vi mạch, kiến trúc chip tới nền tảng điện toán.

Trụ cột còn lại là năng lực thực thi trong nước, bao gồm triển khai công nghệ làm mát hiện đại, ứng dụng AI trong quản lý năng lượng, tối ưu vận hành trung tâm dữ liệu và từng bước làm chủ các công nghệ phục vụ chuyển đổi xanh.

“Chỉ khi ba trụ cột này vận hành đồng bộ, Việt Nam mới có thể xây dựng được hệ sinh thái số phát triển bền vững và tạo ra những bước đột phá thực sự”, ông Quảng nhấn mạnh.

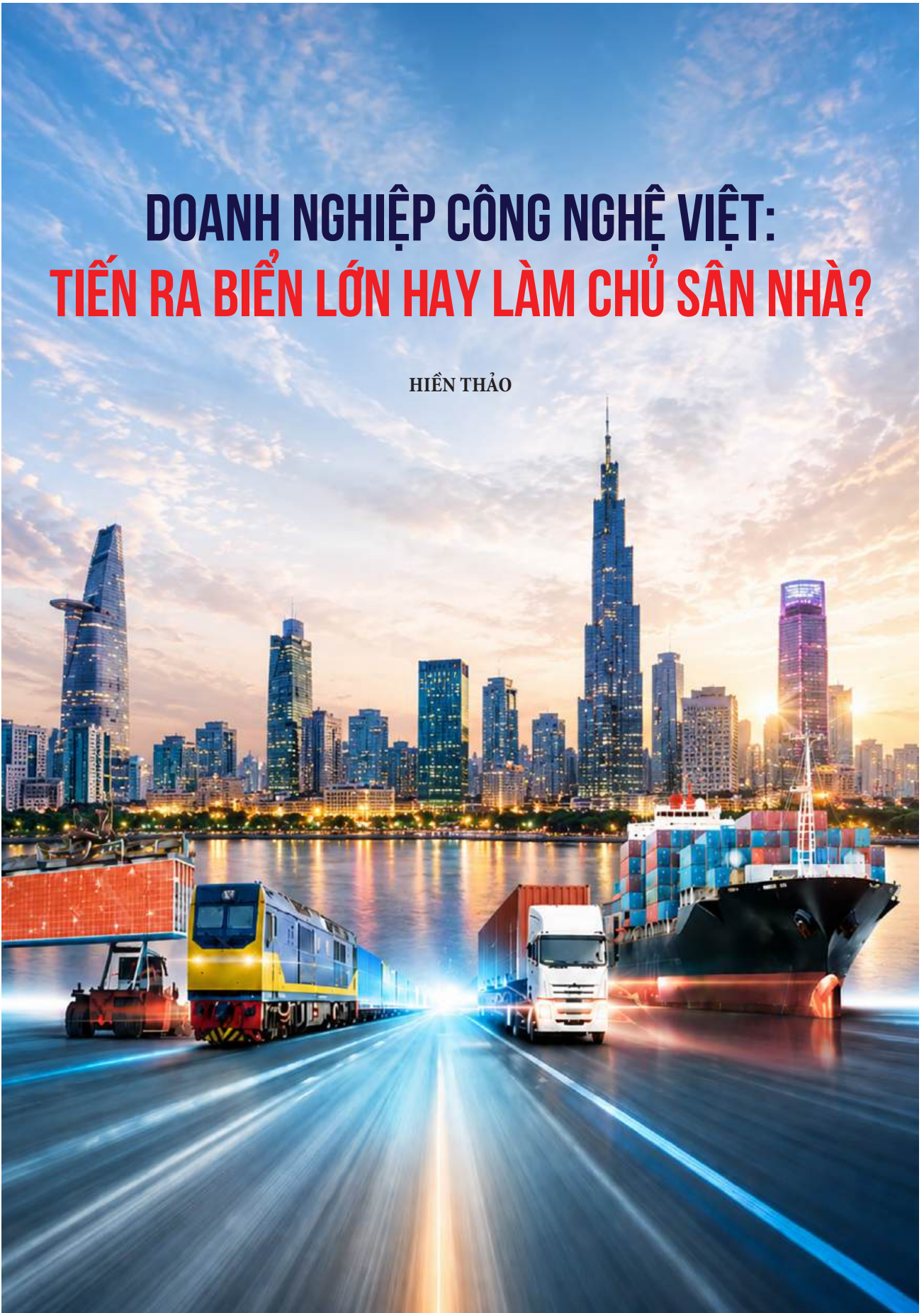
Các chuyên gia nhận định AI sẽ mang lại giá trị lớn cho nền kinh tế, song sự phát triển của các dự án siêu tính toán tiêu thụ lượng điện lớn cũng đặt ra yêu cầu về cơ chế quản lý phù hợp nhằm tránh tạo thêm áp lực cho hạ tầng năng lượng quốc gia. Trong bối cảnh đó, nếu xây dựng được chiến lược đồng bộ giữa công nghệ, năng lượng và chính sách, Việt Nam có thể từng bước biến năng lượng xanh thành lợi thế cạnh tranh mới trong phát triển kinh tế số.



Sự phát triển mạnh của trí tuệ nhân tạo (AI) đang kéo theo nhu cầu lớn về hạ tầng số và điện năng

DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ VIỆT: TIẾN RA BIỂN LỚN HAY LÀM CHỦ SÂN NHÀ?

HIÊN THẢO





Hiện nay, người dùng Việt Nam khi di chuyển thì sử dụng Google Maps, gọi xe qua ứng dụng ngoại Grab, còn mua sắm thì phụ thuộc vào các nền tảng xuyên biên giới như TikTok hay Shopee.

Khi Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ nhờ động lực từ trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số, định hướng phát triển cho các doanh nghiệp công nghệ đang trở thành một chủ đề thảo luận sôi nổi. Liệu các doanh nghiệp công nghệ Việt nên vươn mình ra quốc tế, hay nên tập trung giải quyết bài toán nội địa, giữ vững thị phần?

Dẫn dắt phần tọa đàm trong Diễn đàn cấp cao chuyên đổi số Việt Nam - châu Á 2026, TS Nguyễn Nhật Quang - Viện trưởng Viện Khoa học, Công nghệ của Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ Công nghệ thông tin (VINASA) nêu ra một thực tế đáng buồn. Dù đạt được nhiều thành công khi gia công phần mềm xuất khẩu, các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam lại đang đối mặt với một thực tế xót xa: “thua ngay trên sân nhà” ở mảng nền tảng số. Hiện nay, người dùng Việt Nam khi di chuyển thì sử dụng Google Maps, gọi xe qua ứng dụng ngoại Grab, còn mua sắm thì phụ thuộc vào các nền tảng xuyên biên giới như TikTok hay Shopee.

Chính sự thiếu vắng các nền tảng thương mại nội địa đã khiến các doanh nghiệp Việt Nam hiện phải cộng mức phí khổng lồ, từ 25-30% cho các sản phẩm thương mại điện tử nước ngoài. Điều này đặt ra một câu hỏi lớn cho các tập

đoàn công nghệ trong nước: Tại sao các doanh nghiệp công nghệ Việt Nam không chung tay xây dựng các nền tảng kết nối cộng đồng doanh nghiệp mang thương hiệu Việt Nam?

Đứng ở góc độ của một doanh nghiệp đã “chinh chiến” nhiều năm trên thị trường quốc tế, TS Nguyễn Xuân Phong - Giám đốc Chuyển đổi AI (Chief AI Officer) của Tập đoàn FPT cho rằng, nếu chỉ tập trung vào thị trường nội địa thì rất khó để đạt được tốc độ tăng trưởng hai con số. Bài học từ các công ty công nghệ đi trước ở Hàn Quốc hay Nhật Bản cho thấy, họ đều tiến ra thế giới thay vì chỉ giới hạn ở thị trường trong nước.

Thực tế, với FPT, trong giai đoạn sức hấp thụ công nghệ thông tin của thị trường nội địa Việt Nam chưa đủ lớn, doanh nghiệp buộc phải tiến ra nước ngoài trước. Phần lớn doanh thu của công ty hiện nay đến từ thị trường quốc



Các diễn giả tham gia phiên thảo luận tại Tọa đàm “Kiến tạo các động lực mới cho tăng trưởng 2 con số”.



“Tiến ra biển lớn” hay “làm chủ sân nhà” là sự lựa chọn của mỗi doanh nghiệp bởi từng doanh nghiệp sẽ mang một sứ mệnh riêng biệt.

tế, và việc mang ngoại tệ về cho Việt Nam cũng chính là đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng GDP của đất nước.

Phản biện lại quan điểm phải tiến ra toàn cầu ngay từ sớm, bà Trần Thị Lan Hương - Chuyên gia chuyển đổi số cấp cao của Ngân hàng Thế giới đã chỉ ra một góc nhìn khác từ kinh nghiệm phát triển của các cường quốc công nghệ. Trước khi các doanh nghiệp của Hàn Quốc, Israel, Trung Quốc, Singapore hay Nhật Bản vươn ra biển lớn, họ đều phát triển công nghiệp công nghệ số ở trong nước trước.

Trong giai đoạn mang tính nền tảng đó, Chính phủ đóng vai trò là một “bộ phóng” vô cùng quan trọng. Chính phủ cần tạo ra nền tảng, sân chơi và không gian thử nghiệm để các doanh nghiệp mang những giải pháp tốt nhất của họ vào phục vụ ngay chính quốc gia mình, trước khi bước ra

thế giới. Bà Hương cho rằng, nếu không có các cơ chế tạo động lực mạnh mẽ cho các doanh nghiệp số đầu tàu ngay tại sân nhà, họ sẽ thiếu đi điểm tựa để tiếp tục hỗ trợ, kéo theo sự phát triển của các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở phía sau.

Rõ ràng, “tiến ra biển lớn” hay “làm chủ sân nhà” là sự lựa chọn của mỗi doanh nghiệp bởi từng doanh nghiệp sẽ mang một sứ mệnh riêng biệt. Sẽ có những doanh nghiệp tiên phong thúc đẩy chuyển đổi số tại thị trường nội địa, thâm thấu công nghệ vào các ngành nền tảng như y tế, nông nghiệp và cũng sẽ có những doanh nghiệp vươn ra quốc tế để mang nguồn lực tài chính về xây dựng đất nước. Dù chọn con đường nào, tất cả đều hướng tới một quyết tâm chung: đưa nền kinh tế Việt Nam bứt phá và đạt được giấc mơ tăng trưởng mạnh mẽ trong kỷ nguyên số.

Doanh nghiệp Việt chuyển mình trong “cuộc đua” truy xuất nguồn gốc

NGÂN NGA



THƯƠNG HIỆU

Trước yêu cầu ngày càng cao về truy xuất nguồn gốc, phát thải carbon và minh bạch chuỗi cung ứng, nhiều doanh nghiệp Việt Nam đang chuyển từ số hóa đơn lẻ sang xây dựng hệ sinh thái dữ liệu đồng bộ, có khả năng kết nối và kiểm chứng.



Ông Nguyễn Phương Tuấn - Phó chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.

Trong nhiều năm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thường được đánh giá thông qua chất lượng sản phẩm, giá thành hay quy mô sản xuất. Tuy nhiên, những thay đổi trong thương mại quốc tế đang tạo ra một cuộc chơi mới, nơi dữ liệu ngày càng trở thành một trong những điều kiện quan trọng để doanh nghiệp duy trì vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các thị trường lớn như Liên minh châu Âu (EU), Mỹ, Nhật Bản hay

nhiều quốc gia Trung Đông đang liên tục nâng cao các tiêu chuẩn liên quan đến truy xuất nguồn gốc, môi trường và phát triển bền vững. Điều này khiến doanh nghiệp không chỉ cần chứng minh sản phẩm được sản xuất ở đâu mà còn phải cung cấp được thông tin về nguồn nguyên liệu, quy trình sản xuất, vận chuyển, phát thải và các yếu tố liên quan đến trách nhiệm chuỗi cung ứng.

Xu hướng này đang tác động đến nhiều lĩnh vực từ nông nghiệp, thực



Đại diện DeepPro chia sẻ công nghệ truy xuất nguồn gốc DeepTrace.

phẩm, dệt may, da giày đến công nghiệp chế biến, chế tạo. Khi các rào cản kỹ thuật ngày càng gia tăng, khả năng quản trị và minh bạch dữ liệu được xem là yếu tố quyết định giúp doanh nghiệp tiếp cận các thị trường xuất khẩu có giá trị cao.

Truy xuất nguồn gốc bước sang giai đoạn mới

Tại Hội thảo Kết nối cung cầu công nghệ gắn với truy xuất nguồn gốc và sản phẩm OCOP năm 2026 do Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ TP Cần Thơ tổ chức, vấn đề minh bạch dữ liệu tiếp tục được nhiều chuyên gia nhắc đến như một trong những yêu cầu trọng yếu đối với doanh nghiệp trong giai đoạn mới.

Phát biểu tại hội thảo, ông Nguyễn Phương Tuấn - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội cho rằng, việc nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm Việt Nam cần gắn liền

với đổi mới công nghệ, chế biến sâu và chuyển đổi số trong quản trị chuỗi cung ứng.

Theo ông Tuấn, truy xuất nguồn gốc hiện nay không nên chỉ được hiểu là việc gắn mã QR lên sản phẩm. Điều quan trọng hơn là khả năng minh bạch toàn bộ hành trình của sản phẩm từ nguyên liệu đầu vào, sản xuất, chế biến, vận chuyển đến tiêu thụ cuối cùng.

Nhận định này phản ánh sự thay đổi đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu. Nếu như trước đây truy xuất nguồn gốc chủ yếu phục vụ mục đích nhận diện hàng hóa thì hiện nay dữ liệu truy xuất đang trở thành công cụ để doanh nghiệp chứng minh năng lực tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế.

Đặc biệt, sự xuất hiện của các quy định mới như Hộ chiếu số của sản phẩm (Digital Product Passport), các tiêu chuẩn ESG hay Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon(CBAM) đang tạo thêm áp lực đối với doanh nghiệp xuất khẩu.

Các quy định này yêu cầu doanh nghiệp phải lưu trữ và cung cấp được dữ liệu trong toàn bộ vòng đời sản phẩm. Không chỉ cơ quan quản lý, các nhà nhập khẩu, nhà phân phối và thậm chí người tiêu dùng cũng có nhu cầu kiểm chứng thông tin liên quan đến sản phẩm trước khi đưa ra quyết định hợp tác hoặc tiêu dùng.

Trong bối cảnh đó, dữ liệu không còn là tài sản phục vụ riêng cho hoạt động quản trị nội bộ mà đang trở thành một phần quan trọng của năng lực cạnh tranh. Những doanh nghiệp có khả năng quản lý dữ liệu tốt sẽ có nhiều lợi thế hơn trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế cũng như tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều doanh nghiệp vẫn đang đối mặt với tình trạng dữ liệu phân tán ở nhiều bộ phận khác nhau. Thông tin về nguyên liệu, sản xuất, kiểm nghiệm, vận chuyển hay bán hàng thường được quản lý trên các hệ

thống riêng biệt hoặc thậm chí bằng phương pháp thủ công.

Sự thiếu liên kết này khiến quá trình tổng hợp dữ liệu gặp nhiều khó khăn, đồng thời làm giảm khả năng truy xuất và xác thực thông tin khi có yêu cầu từ đối tác hoặc cơ quan quản lý.

Doanh nghiệp công nghệ Việt tìm cơ hội từ bài toán dữ liệu

Trước nhu cầu ngày càng lớn của thị trường, nhiều doanh nghiệp công nghệ trong nước đang tham gia phát triển các nền tảng phục vụ quản trị dữ liệu, truy xuất nguồn gốc và quản lý chuỗi cung ứng.

Một trong những doanh nghiệp đang theo đuổi hướng đi này là Công ty CP Tập đoàn Công nghệ Deep Pro. Thời gian gần đây, doanh nghiệp xuất hiện tại nhiều diễn đàn về khoa học công nghệ, chuyển đổi số và truy xuất nguồn gốc trên cả nước.

Tại hội thảo ở Cần Thơ, Deep Pro được trao giấy chứng nhận ghi nhận những đóng góp trong hoạt động kết nối công nghệ và truy xuất nguồn gốc. Theo doanh nghiệp, mục tiêu phát triển không chỉ dừng lại ở việc cung cấp một giải pháp đơn lẻ mà hướng đến xây dựng hệ sinh thái công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp quản trị dữ liệu xuyên suốt.

Bà Bùi Ngọc Lê - Giám đốc Deep Pro cho rằng, thách thức lớn nhất hiện nay không nằm ở việc thiếu công nghệ mà nằm ở việc dữ liệu chưa được kết nối giữa các khâu trong chuỗi sản xuất.

Theo bà Lê, khi các yêu cầu về minh bạch ngày càng gia tăng, dữ liệu rời rạc hoặc không thể kiểm



trung sẽ trở thành rào cản đối với doanh nghiệp trong quá trình mở rộng thị trường và tham gia các chuỗi cung ứng có tiêu chuẩn cao.

Để giải quyết bài toán này, Deep Pro phát triển nền tảng DeepTrace ứng dụng công nghệ Blockchain trong truy xuất nguồn gốc. Hệ thống được thiết kế để ghi nhận dữ liệu theo từng giai đoạn từ nguyên liệu đầu vào, sản xuất, kiểm nghiệm, vận chuyển, lưu kho đến phân phối.

Theo doanh nghiệp, việc lưu trữ dữ liệu theo chuỗi thời gian giúp tăng khả năng kiểm chứng và hỗ trợ các bên liên quan truy xuất lại thông tin khi cần thiết.

Bên cạnh truy xuất nguồn gốc, Deep Pro cũng phát triển DeepPro Gateway như một nền tảng kết nối dữ liệu tập trung. Giải pháp này hướng đến việc liên thông các hệ thống vốn đang vận hành độc lập trong doanh nghiệp, từ đó hỗ trợ lãnh đạo theo dõi hoạt động và đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Trong hệ sinh thái công nghệ của doanh nghiệp còn có DeepAI, nền tảng ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các hoạt động phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định và quản

trị vận hành; DeepSaleOps phục vụ quản lý khách hàng, nhân sự, KPI và hiệu suất làm việc; cùng với DeepCarbon nhằm hỗ trợ doanh nghiệp theo dõi dữ liệu môi trường, quản lý phát thải và chuẩn bị cho các yêu cầu liên quan đến ESG hoặc tín chỉ carbon.

Sự xuất hiện của các nền tảng như vậy phản ánh một xu hướng lớn hơn đang diễn ra trên thị trường. Thay vì triển khai nhiều phần mềm riêng lẻ cho từng bộ phận, doanh nghiệp đang có xu hướng tìm kiếm những hệ thống có khả năng kết nối dữ liệu trên cùng một nền tảng để phục vụ cả hoạt động quản trị lẫn yêu cầu tuân thủ từ bên ngoài.

Khi thương mại toàn cầu ngày càng gắn chặt với các tiêu chuẩn về minh bạch, môi trường và trách nhiệm chuỗi cung ứng, cuộc đua dữ liệu được dự báo sẽ tiếp tục tăng tốc trong những năm tới. Trong cuộc đua đó, lợi thế cạnh tranh không chỉ đến từ sản phẩm hay quy mô sản xuất mà còn phụ thuộc vào khả năng xây dựng, quản trị và khai thác dữ liệu một cách hiệu quả. Với doanh nghiệp Việt Nam, đây vừa là thách thức, vừa là cơ hội để nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Công ty Lọc hoá dầu Việt Nam thắng lớn tại I4 Impact Awards 2026

MINH THU



THƯƠNG HIỆU

Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR) được vinh danh tại Vietnam I4 Impact Awards 2026 ở hạng mục Thành tựu Công nghiệp thông minh, đồng thời Tổng Giám đốc Nguyễn Việt Thắng được trao giải Lãnh đạo Sáng tạo và Chuyển đổi số, khẳng định vị thế tiên phong của doanh nghiệp trong chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Tại lễ trao giải Vietnam I4 Impact Awards 2026 diễn ra mới đây tại Hà Nội, 97 tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có thành tựu xuất sắc trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ đã được vinh danh. Trong số đó, Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR) là một trong những đơn vị tiêu biểu, được ghi nhận ở các hạng mục quan trọng, khẳng định vai trò dẫn dắt trong hành trình xây dựng doanh nghiệp công nghiệp số.

Năm 2026 đánh dấu bước chuyển đổi đáng chú ý của giải thưởng

khi khái niệm I4 được mở rộng với bốn trụ cột gồm: Industry (Công nghiệp), Innovation (Đổi mới sáng tạo), Intelligence (Trí tuệ, công nghệ thông minh) và Impact (Tác động thực tiễn). Cách tiếp cận này không chỉ nhấn mạnh năng lực công nghệ mà còn đề cao giá trị thực tiễn các giải pháp mang lại cho nền kinh tế và xã hội.

Chương trình do Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số phối hợp với Cục Chuyển đổi số Quốc gia, Hội Tự động hóa Việt Nam và các đơn vị liên quan tổ chức,



dưới sự chỉ đạo của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam cùng sự đồng hành của Bộ Khoa học và Công nghệ. Qua hai vòng đánh giá, hội đồng chuyên môn đã lựa chọn 142 hồ sơ xuất sắc để trao giải ở năm nhóm hạng mục lớn, phản ánh toàn diện các lĩnh vực của nền kinh tế số.

Tại mùa giải năm nay, BSR được vinh danh ở hạng mục Thành tựu Công nghiệp thông minh (I4 Industry Impact Award) nhờ tiên phong ứng dụng đồng bộ các công nghệ cốt lõi của Cách mạng Công nghiệp 4.0 như Big Data, Digital Twin, AI/ML và IoT vào hoạt động sản xuất.

Doanh nghiệp đã xây dựng mô hình “Digital Twin” cho các phân xưởng trọng điểm, qua đó cho phép tối ưu hóa hoạt động vận hành dựa trên dữ liệu thời gian thực, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và khả năng quản trị.

Hiệu quả của quá trình chuyển đổi số được thể hiện rõ qua các chỉ số vận hành. Chỉ số hiệu quả năng lượng (EII) của BSR đã giảm từ mức 106% xuống dưới 100%, góp phần tiết giảm chi phí và giảm phát thải CO₂.

Trong giai đoạn 2021-2025, doanh nghiệp ghi nhận hơn 3.031 sáng kiến cải tiến với tổng giá trị làm lợi ước đạt 2.084 tỷ đồng. Hệ sinh thái số tích hợp IT/OT/ERP đã tạo nền tảng để BSR chuyển mình mạnh mẽ, hướng tới mô hình vận hành thông minh và phát triển bền vững.

Không chỉ ghi dấu ấn ở cấp độ doanh nghiệp, giải thưởng năm nay còn vinh danh Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng tại



Phó Tổng Giám đốc BSR Mai Tuấn Đạt, đại diện Tổng Công ty Lộc hóa dầu Việt Nam nhận vinh danh tại Lễ trao giải Vietnam I4 Impact Awards 2026.

hạng mục “Lãnh đạo Sáng tạo và Chuyển đổi số (I4 Innovation Leadership Award)”.

Với vai trò người đứng đầu, ông Nguyễn Việt Thắng đã trực tiếp dẫn dắt chiến lược số hóa của doanh nghiệp, thành lập Ban Chỉ đạo chuyên đổi số và ban hành định hướng phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số đến năm 2030, gắn với mục tiêu Net Zero và chuyển dịch năng lượng.

Dưới sự điều hành của lãnh đạo doanh nghiệp, BSR đã số hóa 100% nghiệp vụ quản trị trên nền tảng di động, xây dựng kho dữ liệu tập trung và triển khai nhiều giải pháp AI trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Những bước đi này không chỉ nâng cao hiệu quả quản trị mà còn góp phần lan tỏa văn hóa đổi mới sáng tạo trong toàn doanh nghiệp, đưa BSR trở thành một trong những mô hình

tiêu biểu về chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghiệp nặng tại Việt Nam.

Với nền tảng công nghệ vững chắc cùng tầm nhìn dài hạn, BSR đang tiếp tục hướng tới mục tiêu xây dựng mô hình “Nhà máy lọc dầu Xanh - Số - Thông minh”. Doanh nghiệp xác định sự kết hợp giữa tri thức con người và sức mạnh công nghệ sẽ là động lực quan trọng để bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đồng thời thúc đẩy phát triển bền vững trong kỷ nguyên kinh tế số.

Việc được vinh danh tại Vietnam I4 Impact Awards 2026 một lần nữa khẳng định vị thế tiên phong của BSR trong hành trình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia số trong tương lai.

Yến sào Khánh Hòa được vinh danh tại Vietnam I4 Impact Awards 2026

HÀ MINH



Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa là doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh yến sào duy nhất trên cả nước được xướng tên tại giải thưởng.

Tại lễ biểu dương Thành tựu Tác động vì Việt Nam số (Vietnam I4 Impact Awards 2026) mới đây, Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa, thuộc Tổng Công ty Yến Sào Khánh Hòa, đã được vinh danh ở hạng mục Công nghiệp số và Hạ tầng số. Đây là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh yến sào duy nhất trên cả nước nhận được giải thưởng năm nay.

Giải thưởng Thành tựu Tác động vì Việt Nam số (Vietnam I4 Impact Awards 2026) là sự ghi nhận cho những nỗ lực của Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (thuộc Tổng Công ty Yến Sào Khánh Hòa) trong việc tiên phong chuyển đổi số, tối ưu hóa quy trình vận hành và hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững trên nền tảng công nghệ. Thông qua đó, công ty từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời mang lại những giá trị thiết thực cho khách hàng và đối tác.

Trong bối cảnh chuyển đổi số trở thành xu thế tất yếu, Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến

sào Khánh Hòa đã chủ động đổi mới tư duy quản trị, đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Những nỗ lực này góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, tăng cường năng lực cạnh tranh và tạo ra giá trị cho cộng đồng.

Cũng trong khuôn khổ sự kiện, ông Nguyễn Khoa Bảo - Phó Tổng Giám đốc Công ty Yến sào Khánh Hòa được vinh danh là “Lãnh đạo Sáng tạo và Chuyển đổi số” thuộc hạng mục Quản trị và Năng lực lãnh đạo. Danh hiệu này khẳng định vai trò dẫn dắt, tầm nhìn chiến lược của đội ngũ lãnh đạo doanh



THƯƠNG HIỆU

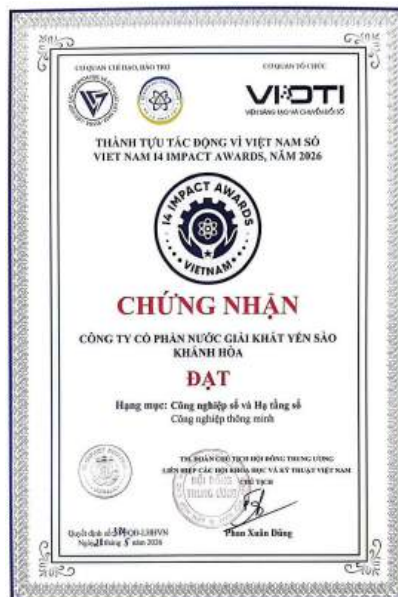


Ông Nguyễn Khoa Bảo - Phó Tổng Giám đốc Công ty Yến sào Khánh Hòa được vinh danh là Lãnh đạo Sáng tạo và Chuyển đổi số tại hạng mục Quản trị và Năng lực lãnh đạo.

nghiệp trong quá trình thích ứng với nền kinh tế số và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Đại diện doanh nghiệp cho biết, những thành quả đạt được tại I4 Impact Awards 2026 là động lực để công ty tiếp tục đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng tốc chuyển đổi số, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để thương hiệu Yến sào Khánh Hòa Sanest Sanvinest tiếp tục mở rộng vị thế trên thị trường trong nước và quốc tế.

Vietnam I4 Impact Awards 2026 là giải thưởng thường niên nằm trong chuỗi hoạt động triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Chương trình



Chuyển đổi số quốc gia. Giải thưởng được tổ chức dưới sự chỉ đạo của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, với sự bảo trợ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Với sự tham gia của hội đồng giám khảo gồm các chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu, giải thưởng nhằm tôn vinh những mô hình tiêu biểu tạo ra tác động tích cực cho xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

Những thành tích đạt được tại Vietnam I4 Impact Awards 2026 không chỉ là niềm tự hào của tập thể cán bộ, người lao động Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa, Tổng Công ty Yến Sào Khánh Hòa mà còn là động lực để doanh nghiệp tiếp tục phát huy thế mạnh về chất lượng, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hướng tới phát triển bền vững và nâng tầm thương hiệu Yến sào Khánh Hòa Sanest Sanvinest trên thị trường trong nước cũng như quốc tế.



CHUYỂN ĐỔI XANH: TẤM VÉ ĐỂ DOANH NGHIỆP VIỆT THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN CẦU

HẢI CHÂU

Theo Tổng thư ký Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Trần Thị Lan Anh, chuyển đổi xanh hiện không còn đơn thuần là xu hướng mà đã trở thành điều kiện quan trọng để doanh nghiệp mở rộng khả năng tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Chuyển đổi xanh: yêu cầu tất yếu

Ngày 29/5, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh miền Trung - Tây Nguyên (VCCI miền Trung - Tây Nguyên) phối hợp với WWF Việt Nam (thuộc WWF - Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên) tổ chức hội nghị doanh nghiệp Miền Trung - Tây Nguyên 2026 với chủ đề: “Doanh nghiệp miền Trung - Tây Nguyên trước biến động kinh tế toàn cầu và xu hướng chuyển đổi xanh”.

Hội nghị không chỉ là diễn đàn trao đổi chính sách và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn mà còn mở ra không gian kết nối, thúc đẩy tư duy phát triển mới cho doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động mạnh và xu hướng chuyển đổi xanh đang trở thành yêu cầu tất yếu. Qua đó,

doanh nghiệp cùng thảo luận các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Theo bà Trần Thị Lan Anh - Tổng Thư ký VCCI, hiện nay yêu cầu xanh hoá chuỗi cung ứng và các tiêu chuẩn phát triển bền vững ngày càng khắt khe. Chuyển đổi xanh không còn là lựa chọn mang tính xu hướng mà đang trở thành điều kiện để doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Những yêu cầu về giảm phát thải, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn môi trường, lao động và quản trị đang dần trở thành “giấy thông hành” của hàng hoá và doanh nghiệp trên thị trường quốc tế.

Đối với miền Trung - Tây Nguyên, bà Lan Anh cho rằng đây là giai đoạn có nhiều tiềm năng bứt phá. Khu vực này có lợi thế về kinh tế

biển, logistics, cảng biển, năng lượng tái tạo, nông nghiệp xanh, du lịch và kinh tế tuần hoàn. Nếu tận dụng tốt xu hướng chuyển đổi xanh và chuyển đổi số, doanh nghiệp trong khu vực hoàn toàn có thể hình thành những mô hình tăng trưởng mới có giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững hơn.

Tuy nhiên, Tổng Thư ký VCCI cũng chỉ ra thực tế phần lớn doanh nghiệp trong khu vực hiện nay vẫn là doanh nghiệp nhỏ và vừa, sức chống chịu còn hạn chế; việc tiếp cận vốn, công nghệ, nhân lực chất lượng cao và thông tin thị trường quốc tế vẫn còn nhiều khó khăn.

Ba định hướng cho cộng đồng doanh nghiệp

Trong bối cảnh đó, bà Lan Anh chia sẻ 3 định hướng mà cộng đồng

doanh nghiệp cần đặc biệt quan tâm trong thời gian tới. Thứ nhất là nâng cao năng lực thích ứng và quản trị rủi ro. Doanh nghiệp cần chủ động đa dạng hoá thị trường, đối tác và chuỗi cung ứng; đồng thời tăng cường năng lực quản trị tài chính, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ số để nâng cao sức cạnh tranh.

Thứ hai, coi chuyển đổi xanh là động lực tăng trưởng mới. Đầu tư vào công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và thực hành ESG không chỉ giúp doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quốc tế mà còn tạo ra lợi thế cạnh tranh dài hạn, nhất là trong bối cảnh nhiều thị trường lớn đang triển khai các cơ chế như thuế carbon hay CBAM của Liên minh châu Âu.

Và thứ ba là tăng cường liên kết, hợp tác. Doanh nghiệp cần chủ động kết nối với chính quyền địa phương, tổ chức quốc tế, cơ sở đào tạo, các định chế tài chính và các hiệp hội doanh nghiệp để hình thành hệ sinh thái hỗ trợ chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

“VCCI cam kết sẽ tiếp tục đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp thông qua việc thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và tăng cường kết nối với các đối tác trong nước và quốc tế”, bà Trần Thị Lan Anh nhấn mạnh.

Đà Nẵng thúc đẩy phát triển xanh và bền vững

Phó Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng Hồ Quang Bửu cũng cho rằng đối với khu vực miền Trung - Tây Nguyên, giai đoạn hiện nay đòi hỏi cộng đồng doanh nghiệp phải nâng cao năng lực thích ứng,



Tổng Thư ký VCCI Trần Thị Lan Anh phát biểu tại hội nghị.

đổi mới mô hình sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và đặc biệt là chuyển đổi xanh để nâng cao sức cạnh tranh và phát triển bền vững.

Ông cho biết, trong xu thế phát triển hiện nay, TP Đà Nẵng xác định phát triển xanh và bền vững là định hướng xuyên suốt trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời tập trung xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước và khu vực Đông Nam Á theo hướng sinh thái, hiện đại, thông minh và đáng sống.

Thời gian qua, TP Đà Nẵng đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đồng hành, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững. Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công; khuyến khích phát triển năng lượng sạch, kinh tế tuần hoàn, logistics xanh và các mô hình tăng trưởng bền vững; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ,

nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh; tăng cường kết nối, mở rộng hợp tác quốc tế, thu hút hiệu quả các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển xanh và bền vững của thành phố.

Trong quá trình đó, TP Đà Nẵng đặc biệt đánh giá cao vai trò của VCCI miền Trung - Tây Nguyên trong việc kết nối cộng đồng doanh nghiệp, thúc đẩy đối thoại chính sách và hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng với các xu thế kinh tế mới. TP cũng hoan nghênh sự đồng hành của WWF Việt Nam và các tổ chức quốc tế hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các mô hình phát triển xanh, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và thực hiện các cam kết về phát triển bền vững.

“Tôi tin tưởng rằng với tinh thần chủ động đổi mới, liên kết hợp tác và phát triển bền vững, cộng đồng doanh nghiệp khu vực sẽ tiếp tục vượt qua khó khăn, nắm bắt tốt các cơ hội từ quá trình chuyển dịch kinh tế toàn cầu và xu hướng chuyển đổi xanh. TP Đà Nẵng cam kết tiếp tục đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh và phát triển lâu dài trên địa bàn”, ông Hồ Quang Bửu nói.





DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

TRƯỚC “BÀI TOÁN KÉP”

CHUYỂN ĐỔI XANH VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Không còn là lựa chọn mang tính xu hướng, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số đang trở thành yêu cầu bắt buộc đối với doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh chuỗi giá trị toàn cầu thay đổi mạnh mẽ. Với doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), thách thức không chỉ nằm ở việc tiếp cận công nghệ hay nguồn vốn mà còn là khả năng thay đổi tư duy quản trị để thích ứng với một mô hình phát triển mới.

Trong khi các doanh nghiệp lớn có lợi thế về nguồn lực, công nghệ và khả năng đầu tư dài hạn để dẫn dắt quá trình chuyển đổi, phần lớn SME đang phải đối mặt với bài toán khó hơn: vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa từng bước đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về số hóa, phát triển bền vững và minh bạch dữ liệu.

Trong chuỗi giá trị mới, chuyển đổi xanh không thể tách rời chuyển đổi số. Công nghệ đang trở thành công cụ giúp doanh nghiệp đo lường phát thải, tối ưu vận hành, tiết kiệm năng lượng và đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe hơn từ thị trường trong nước và quốc tế.

Áp lực chuyển đổi từ yêu cầu mới của thị trường

Theo ông Bùi Thanh Minh - Phó Giám đốc Văn phòng Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ

Việt Nam hiện đang đứng trước một “bài toán kép” khi phải đồng thời thực hiện chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

Ở trục chuyển đổi số, rào cản lớn nhất đối với doanh nghiệp vẫn là chi phí đầu tư ban đầu cho hạ tầng công nghệ và nền tảng số. Nhiều doanh nghiệp còn e ngại khi phải bỏ ra nguồn lực lớn nhưng chưa nhìn thấy ngay hiệu quả dài hạn.

Bên cạnh đó, một bộ phận SME vẫn đang đứng ngoài quá trình số hóa do thiếu nguồn lực, thiếu định hướng và chưa xây dựng được lộ trình chuyển đổi phù hợp.

Trong khi đó, chuyển đổi xanh lại đặt ra yêu cầu cao hơn về năng lực chuyên môn, khả năng thích ứng và mức độ sẵn sàng của doanh nghiệp. Việc đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường, ESG, tiết kiệm năng lượng hay minh bạch chuỗi cung ứng đang trở thành điều kiện quan trọng để

doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào thị trường toàn cầu.

Theo ông Minh, nhu cầu của doanh nghiệp hiện nay không chỉ dừng ở hỗ trợ tài chính mà còn cần các chương trình đào tạo chuyên sâu, tư vấn kỹ thuật và cơ chế tiếp cận tín dụng xanh thuận lợi hơn. Đây là những yếu tố giúp SME thực hiện chuyển đổi thực chất thay vì chỉ dừng ở việc đáp ứng yêu cầu tối thiểu.

Công nghệ là nền tảng của phát triển xanh

Từ góc nhìn doanh nghiệp lớn, ông Vũ Hồng Quang - Phó Chủ tịch Tập đoàn CT Group cho rằng chuyển đổi kép đang trở thành yêu cầu tất yếu, đặc biệt trong các lĩnh vực có tác động lớn như bất động sản, công nghệ và phát triển đô thị.

Theo ông Quang, thị trường hiện nay không còn chỉ đánh giá doanh nghiệp dựa trên quy mô hay năng lực tài chính, mà ngày càng quan tâm đến tính bền vững, hiệu quả sử dụng tài nguyên và khả năng ứng dụng công nghệ.

“Bất động sản hiện đại không còn đơn thuần là xây dựng công trình, mà đang hướng tới mô hình đô thị thông minh, tiết kiệm năng lượng và đáp ứng các tiêu chuẩn ESG”, ông Quang chia sẻ.

Các nhà đầu tư, khách hàng quốc tế ngày càng yêu cầu doanh nghiệp phải chứng minh bằng dữ liệu cụ thể như mức tiêu hao năng lượng, lượng phát thải carbon, hiệu quả vận hành hay khả năng quản trị tài nguyên.

Để đáp ứng yêu cầu này, chuyển đổi số trở thành nền tảng quan



trọng. Việc ứng dụng các công nghệ như mô hình thông tin công trình (BIM), hệ thống quản lý tòa nhà thông minh (iBMS), trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) giúp doanh nghiệp tối ưu thiết kế, kiểm soát vận hành và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

“Chuyển đổi số chính là công cụ để doanh nghiệp hiện thực hóa quá trình xanh hóa một cách hiệu quả và có thể đo lường được”, ông Quang nhận định.

Tuy nhiên, ông cũng cho rằng thách thức lớn nhất của SME hiện nay không chỉ nằm ở vốn hay công nghệ, mà còn ở tư duy quản trị. Nhiều doanh nghiệp vẫn xem chuyển đổi xanh và chuyển đổi số là chi phí phát sinh, thay vì nhìn nhận đây là khoản đầu tư chiến lược nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

Từ công nghệ đến hiệu quả vận hành

Ở góc độ doanh nghiệp cung cấp giải pháp kỹ thuật cho nhà máy, vận tải và sản xuất, ông Phạm Nam Phong - Giám đốc Kỹ thuật

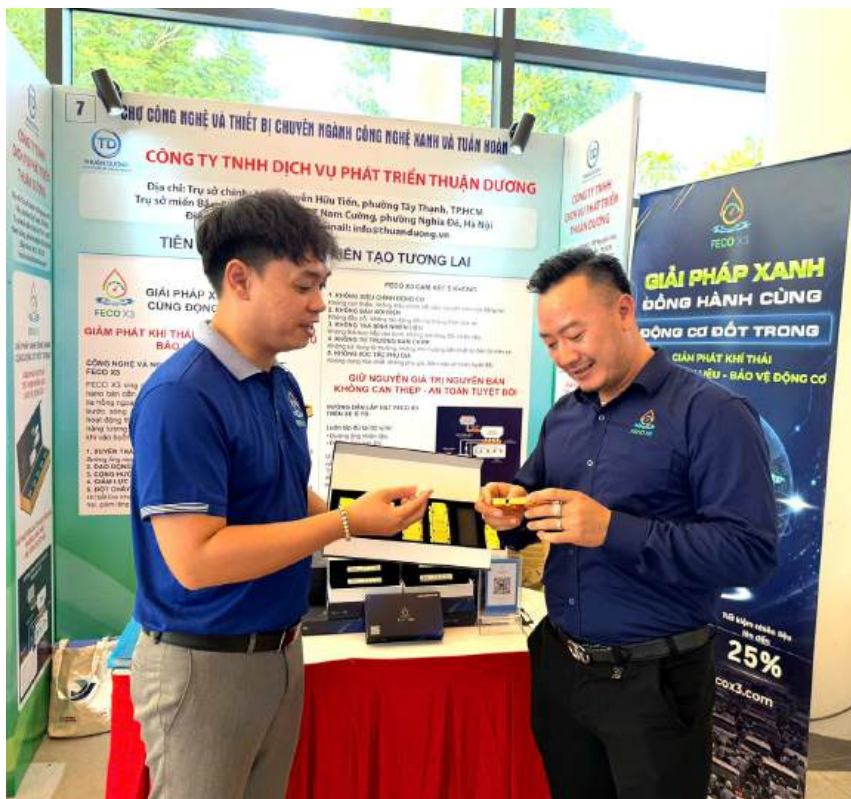
Công ty Dịch vụ Phát triển Thuận Dương cho rằng SME đang chịu sức ép kép từ chi phí vận hành và yêu cầu xanh hóa.

Theo ông Phong, biến động giá nhiên liệu, năng lượng cùng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng nghiêm ngặt đang buộc doanh nghiệp phải thay đổi phương thức vận hành. Không chỉ kiểm soát chất thải, khí thải, nước thải theo quy định, doanh nghiệp còn phải đáp ứng yêu cầu xanh từ khách hàng và đối tác trong chuỗi cung ứng.

Thực tế, nhiều doanh nghiệp trước đây chỉ tập trung duy trì sản xuất, nhưng hiện nay phải tính toán thêm các bài toán về tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và minh bạch dữ liệu môi trường.

Theo ông Phong, chuyển đổi xanh muốn đạt hiệu quả cần dựa trên nền tảng số. Tại Công ty Thuận Dương, các giải pháp kỹ thuật được tích hợp với công nghệ giám sát thông minh, cảm biến IoT giúp doanh nghiệp theo dõi các chỉ số vận hành như nhiệt độ, lượng oxy dư, mức tiêu hao nhiên liệu.





Ông Phạm Nam Phong - Giám đốc Kỹ thuật Công ty Dịch vụ Phát triển Thuận Dương giới thiệu giải pháp xanh, động cơ đốt trong

Thông qua dữ liệu thu thập được, doanh nghiệp có thể điều chỉnh hoạt động sản xuất, giảm lãng phí và tối ưu chi phí.

Trong lĩnh vực vận tải, các hệ thống giám sát kết hợp phân tích dữ liệu cũng giúp doanh nghiệp kiểm soát mức tiêu hao nhiên liệu, hạn chế thất thoát và nâng cao hiệu quả khai thác phương tiện.

“Công nghệ không chỉ giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí mà còn tạo ra dữ liệu minh bạch để đáp ứng các yêu cầu về quản trị xanh”, ông Phong nhấn mạnh.

Tuy nhiên, theo ông, một trong những rào cản lớn hiện nay là nhiều SME vẫn mong muốn có giải pháp chi phí thấp nhưng phải tạo hiệu quả ngay lập tức, trong khi chuyển đổi công nghệ và xanh hóa cần một lộ trình dài hạn.

SME cần bắt đầu từ những bước đi phù hợp

Từ góc nhìn doanh nghiệp trực tiếp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, thiết bị và tư vấn, ông Nguyễn Trí Cát - Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tư vấn Tân Mai Ninh cho rằng áp lực chuyển đổi đang ngày càng rõ rệt với nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Theo ông, khách hàng hiện nay không chỉ quan tâm đến sản phẩm và giá thành, mà còn chú trọng đến năng lực cung cấp giải pháp hiệu quả, tiết kiệm năng lượng và phù hợp với xu hướng phát triển bền vững.

“Trong lĩnh vực thiết bị, máy móc, doanh nghiệp phải hướng tới những sản phẩm có hiệu suất cao hơn, tiết kiệm năng lượng hơn và đáp ứng các yêu

cầu mới của thị trường”, ông chia sẻ.

Cùng với chuyển đổi xanh, số hóa hoạt động quản trị cũng trở thành nhu cầu thiết yếu. Các công cụ quản lý dữ liệu, phần mềm vận hành, nền tảng chăm sóc khách hàng giúp doanh nghiệp kiểm soát tốt hơn chuỗi hoạt động và nâng cao tốc độ phục vụ.

Tuy nhiên, ông Cát cho rằng chuyển đổi số không đơn giản là đầu tư phần mềm mà quan trọng hơn là thay đổi cách thức vận hành.

“Doanh nghiệp cần chuyển từ cách làm dựa trên kinh nghiệm sang quản trị dựa trên dữ liệu. Khi có dữ liệu, doanh nghiệp mới biết cần cải thiện điều gì và đầu tư vào đâu để tạo hiệu quả”, ông nhận định.

Từ thực tế triển khai cho thấy, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số không còn là hai con đường riêng biệt. Doanh nghiệp lớn cần công nghệ để xây dựng mô hình phát triển bền vững; doanh nghiệp cung cấp giải pháp đóng vai trò đưa công nghệ vào thực tế; còn SME cần chủ động thay đổi để thích ứng với yêu cầu mới của thị trường.

Trong giai đoạn kinh tế xanh và số hóa mạnh mẽ, doanh nghiệp nào sớm xây dựng năng lực dữ liệu, tối ưu vận hành và hướng tới phát triển bền vững sẽ có nhiều cơ hội tạo lợi thế cạnh tranh.

Với SME, chuyển đổi kép không chỉ là bài toán để đáp ứng các tiêu chuẩn mới, mà còn là cơ hội nâng cấp năng lực, mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ QUAN NGẠI NẾU PHẢI KHAI BÁO HẢI QUAN

NGUYỆT MINH



DOANH NGHIỆP & DOANH NHÂN

Ông Phan Mạnh Hà - Giám đốc Đối ngoại Công ty Shopee

Theo ông Phan Mạnh Hà - Giám đốc Đối ngoại Shopee, sàn thương mại điện tử chỉ đóng vai trò trung gian kết nối, không sở hữu hàng hóa và không nắm rõ các thông tin chuyên môn, giấy phép chuyên ngành. Nếu phải đứng ra khai báo hải quan cho hàng hóa thì không phản ánh đúng bản chất giao dịch thương mại quốc tế.

Doanh nghiệp lo ngại gánh nặng tuân thủ

Tại hội thảo “Lấy ý kiến Doanh nghiệp về Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan” diễn ra mới đây tại Hà Nội, các quy định mới về quản lý hàng hóa qua nền tảng thương mại điện tử (TMĐT) nhận được nhiều sự quan tâm, trao đổi từ phía doanh nghiệp, giới chuyên gia và cơ quan quản lý.

Giới thiệu về nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật Hải quan, ông Kim Long Biên - Trưởng Ban Pháp chế, Cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, một trong những nội dung lớn của đợt sửa đổi lần này là bổ sung Điều 16a về kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu qua nền tảng thương mại điện tử.

Có hai điểm mới đáng chú ý. Thứ nhất, yêu cầu xác thực danh người mua, bên cạnh người bán hoặc người gửi hàng. Thứ hai, bổ sung chủ sở hữu hoặc đơn vị vận hành nền tảng thương mại điện



Ông Kim Long Biên - Trưởng Ban Pháp chế, Cục Hải quan (Bộ Tài chính).

từ vào nhóm chủ thể tham gia quan hệ pháp luật hải quan, được xem như người khai hải quan.

“Đây là hai nội dung hoàn toàn mới và hiện vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau”, ông Biên nói.

Việc xác thực người mua đã được một số quốc gia áp dụng, song cách tiếp cận trên thế giới hiện nay khá đa dạng. Có nước yêu cầu xác thực, có nước không áp dụng nhưng sử dụng các chế tài quản lý nghiêm ngặt hơn. Vì vậy, cơ quan soạn thảo mong muốn tiếp tục nhận được các ý kiến phản biện và dẫn chứng thực tiễn từ cộng đồng doanh nghiệp để đánh giá tính cần thiết, tính phù hợp của quy định này cũng như sự tương thích với các luật liên quan.

Ông Phan Mạnh Hà - Giám đốc Đối ngoại Công ty Shopee, bà

tô quan ngại về việc sàn TMĐT trở thành chủ thể bắt buộc phải khai báo hải quan. Ông Hà phân tích, sàn TMĐT chỉ đóng vai trò trung gian kết nối, không sở hữu hàng hóa và không nắm rõ các thông tin chuyên môn như mã HS, trị giá hải quan hay giấy phép chuyên ngành.

“Nếu buộc nền tảng phải đứng ra khai báo hải quan cho hàng hóa thì điều đó không phản ánh đúng bản chất giao dịch thương mại quốc tế cũng như bản chất hoạt động của sàn thương mại điện tử”, Giám đốc Đối ngoại Công ty Shopee nhấn mạnh.

Đại diện Shopee cũng cho rằng việc xác thực người mua là chưa cần thiết, có thể làm gia tăng thời gian thông quan và lưu kho đối với các đơn hàng giá trị nhỏ.

Đồng quan điểm, bà Nguyễn Thị Hồng Vân - đại diện Bay Global Strategies kiến nghị cơ quan soạn thảo không nên yêu cầu các sàn trực tiếp đóng vai trò người khai hải quan vì điều này đòi hỏi đầu tư quá lớn về công nghệ và nhân lực.

“Các doanh nghiệp đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét thời gian chuyển tiếp hợp lý để doanh nghiệp có đủ thời gian chuẩn bị triển khai cũng như thử nghiệm hệ thống trước khi các quy định mới chính thức có hiệu lực”, bà Vân nêu.

Dưới góc độ hiệp hội, ông Nguyễn Nội - Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Đầu tư nước ngoài (VAFIE), lưu ý dự thảo cần phân biệt rõ giữa nền tảng chỉ kết nối giao dịch và nền tảng trực tiếp thu tiền để tránh phát sinh gánh nặng không khả thi đối với các giao dịch xuyên biên giới.

Cần bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật

Phân tích về khía cạnh pháp lý, bà Lê Xuân Huế - Phó Giám đốc Power Group Asia, cho rằng quy định yêu cầu sàn TMĐT kê khai hải quan hiện chưa thống nhất với Luật Thương mại điện tử.

Luật Thương mại điện tử hiện hành chỉ yêu cầu xác thực người bán, chưa yêu cầu xác thực người mua. “Việc giao trách nhiệm kê khai sẽ tạo ra rủi ro pháp lý rất lớn cho các sàn thương mại điện tử trong bối cảnh chúng ta đang muốn thúc đẩy lĩnh vực này phát triển”, bà Huế nhận định.

Ở góc độ chuyên gia, TS Nguyễn Minh Thảo - Viện Chiến lược và Chính sách Tài chính (Bộ Tài



TS Nguyễn Minh Thảo - Viện Chiến lược và Chính sách Tài chính (Bộ Tài chính).

chính), đánh giá việc xây dựng cơ chế quản lý là cần thiết để bảo đảm công bằng, minh bạch, nhưng cần lựa chọn phương thức phù hợp và khả thi. Nếu giao quá nhiều trách nhiệm cho các nền tảng thương mại điện tử thì sẽ khó triển khai trên thực tế, đặc biệt trong bối cảnh số lượng mặt hàng giao dịch rất lớn. Vì vậy, nội dung này cần tiếp tục được nghiên cứu, rà soát và đánh giá kỹ lưỡng hơn về tính khả thi.

Phản hồi các ý kiến của doanh nghiệp, ông Nguyễn Thành Hưng - Phó Cục trưởng Cục Hải quan cho biết các quy định liên quan đến thương mại điện tử được xây dựng trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế.

Nhiều quốc gia và khu vực như Trung Quốc, Nhật Bản, Hà Lan,

Australia và Liên minh châu Âu (EU) đã quy định chủ sở hữu nền tảng thương mại điện tử là người khai hải quan đối với các giao dịch mua bán qua nền tảng.

Ông Hưng cho rằng nếu chỉ coi nền tảng thương mại điện tử là đơn vị trung gian kết nối mà không có trách nhiệm quản lý thì sẽ không phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước. Việc xác thực người mua, người nhận hàng sẽ giúp nâng cao hiệu quả kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu, đặc biệt trong bối cảnh các đối tượng vi phạm có xu hướng lợi dụng thương mại điện tử xuyên biên giới để che giấu danh tính.

“Sau khi triển khai các biện pháp quản lý chặt chẽ hơn và áp dụng xác thực người nhận hàng, số vụ việc liên quan đến ma túy qua

đường bưu kiện đã giảm đáng kể”, ông Hưng cho biết.

Theo lãnh đạo Cục Hải quan, việc tăng cường quản lý thương mại điện tử không nhằm tạo thêm gánh nặng cho doanh nghiệp mà hướng tới xây dựng môi trường thương mại điện tử minh bạch, an toàn và bền vững hơn.

Ông Hưng nhận định, trong giai đoạn đầu triển khai, người dân và doanh nghiệp có thể cảm thấy chưa quen hoặc phát sinh một số bất tiện. Tuy nhiên, tương tự như việc đội mũ bảo hiểm hay áp dụng xác thực điện tử trong giao dịch ngân hàng, khi được thực hiện đồng bộ và hiệu quả, các quy định này sẽ mang lại lợi ích lâu dài cho xã hội, góp phần ngăn chặn hàng cấm, ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

SỬA ĐỔI LUẬT HẢI QUAN: TẠO THUẬN LỢI ĐỂ DOANH NGHIỆP BỨT PHÁ

MINH THU



DOANH NGHIỆP & DOANH NHÂN

Được xây dựng trên tinh thần thể chế hóa các Nghị quyết quan trọng của Đảng, việc sửa đổi Luật Hải quan được cộng đồng doanh nghiệp đón nhận với nhiều kỳ vọng về giảm chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi hơn cho hoạt động xuất nhập khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Cần thiết phải sửa đổi

Dự thảo Luật Hải quan (sửa đổi) đang được Bộ Tài chính xây dựng với nhiều nội dung cải cách quan trọng, từ chuyển đổi số, quản lý hàng hóa thương mại điện tử xuyên biên giới đến kiểm tra sau thông quan, phân cấp, phân quyền.

Tại hội thảo “Lấy ý kiến doanh nghiệp về Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải

quan” diễn ra ngày 11/6 tại Hà Nội, ông Đậu Anh Tuấn - Phó Tổng Thư ký kiêm Trưởng Ban Pháp chế Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho biết, qua nhiều cuộc khảo sát của VCCI, ngành Hải quan luôn được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá là một trong những lĩnh vực tiên phong trong cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số.

Theo ông Tuấn, chính từ nền tảng cải cách tích cực đó, việc sửa đổi Luật Hải quan lần này được cộng đồng doanh nghiệp đón nhận với nhiều kỳ vọng.

“Chúng tôi đánh giá cao tinh thần của dự thảo, đặc biệt là việc thể chế hóa các nghị quyết quan trọng của Đảng như Nghị quyết 57, Nghị quyết 66 và Nghị quyết 68 với thông điệp rất rõ ràng: chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy phục vụ, lấy doanh nghiệp làm trung tâm”, ông Tuấn nhấn mạnh.

Trong đó, Nghị quyết 68 đặt mục tiêu cắt giảm ít nhất 30% thời gian, 30% chi phí tuân thủ và 30% điều kiện kinh doanh. Đây là những chỉ tiêu rất cụ thể để đo lường hiệu quả cải cách.

“Chúng tôi mong rằng những ý kiến đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp sẽ giúp dự thảo Luật hiện thực hóa được mục tiêu đó, để mỗi quy định khi đi vào cuộc sống đều thực sự giảm phiền hà, giảm chi phí và tăng niềm tin cho doanh nghiệp”, ông Tuấn bày tỏ.

Giới thiệu tổng quan về dự thảo Luật Hải quan sửa đổi, ông Nguyễn Thành Hưng - Phó Cục trưởng Cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, Luật Hải quan được Quốc hội thông qua năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 1/1/2015.

Sau hơn 10 năm thực hiện, Luật Hải quan đã tạo dựng nền tảng





Ông Đậu Anh Tuấn - Phó Tổng Thư ký, Trưởng Ban Pháp chế VCCI.

pháp lý quan trọng cho hoạt động hải quan, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, bảo đảm an ninh, an toàn chuỗi cung ứng và thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế.

Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn cùng yêu cầu tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và sự xuất hiện của nhiều mô hình kinh doanh mới, đặc biệt là thương mại điện tử xuyên biên giới, một số quy định hiện hành đã bộc lộ những hạn chế và cần được sửa đổi, bổ sung.

Theo ông Hưng, việc xây dựng Luật Hải quan sửa đổi lần này nhằm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là các Nghị quyết 57 về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết 59 về hội nhập quốc tế; Nghị quyết 66 về đổi mới công tác xây dựng pháp luật; và Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân.

“Đồng thời, dự thảo luật cũng tạo cơ sở pháp lý cho việc xây dựng Hải quan số, Hải quan thông minh và Hải quan xanh, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập trong giai đoạn tới”, ông Hưng cho biết.

Khởi thông dòng chảy thương mại

Trên cơ sở tổng kết việc thi hành Luật Hải quan năm 2014 và tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, địa phương cùng cộng đồng doanh nghiệp, dự thảo luật tập trung vào ba nhóm nội dung lớn.

Nhóm nội dung thứ nhất là đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hải quan.

Theo đó, hồ sơ hải quan được quy định theo hướng chuyển từ chứng từ điện tử sang dữ liệu điện tử, tạo cơ sở pháp lý để xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường số. Cơ quan Hải quan cũng đang thí điểm mô hình thông quan tập trung tại Hải quan khu vực 3 (Hải

Phòng) nhằm phục vụ doanh nghiệp không phụ thuộc địa giới hành chính.

Dự thảo đồng thời tiếp tục hoàn thiện cơ chế một cửa quốc gia, tăng cường kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan Hải quan với các bộ, ngành, địa phương; bổ sung cơ sở pháp lý cho quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu qua thương mại điện tử và các mô hình kinh tế mới.

Nhóm nội dung thứ hai là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và quản lý tuân thủ.

Dự thảo bổ sung các quy định về quản lý tuân thủ theo hướng khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật, phân loại mức độ tuân thủ và mức độ rủi ro để áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp.

Cùng đó là việc tiếp tục rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thủ tục hải quan; mở rộng thẩm quyền giải quyết công





Ông Nguyễn Thành Hưng - Phó Cục trưởng Cục Hải quan (Bộ Tài chính).

việc cho hải quan khu vực; sửa đổi các quy định về kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, đại lý làm thủ tục hải quan, kiểm tra sau thông quan và nhiều thủ tục nghiệp vụ khác theo hướng đơn giản, minh bạch.

“Mục tiêu xuyên suốt là khơi thông dòng chảy thương mại. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt khoảng 930 tỷ USD và dự kiến năm 2026 sẽ cán mốc 1.000 tỷ USD. Vì vậy, việc tạo thuận lợi thương mại là yêu cầu hết sức quan trọng”, ông Hưng nhấn mạnh.

Theo Phó Cục trưởng Cục Hải quan, dự thảo luật cũng hướng tới chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản lý rủi ro, lấy mức độ tuân thủ của doanh nghiệp làm nền tảng cho mô hình quản lý hiện đại. Qua đó tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số.

Nhóm nội dung thứ ba là khắc phục các bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện Luật Hải quan năm 2014 và bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Dự thảo sửa đổi các quy định liên quan đến trị giá hải quan, kiểm định hải quan, khai bổ sung hồ sơ hải quan, kiểm tra sau thông quan, quản lý hàng hóa quá cảnh, trung chuyển, hàng hóa đưa vào kho ngoại quan, hàng miễn thuế và nhiều nội dung khác nhằm bảo đảm thống nhất với các luật liên quan như Luật Quản lý thuế, Luật Giao dịch điện tử và các quy định pháp luật mới được sửa đổi trong thời gian qua.

Ông Hưng khẳng định, cộng đồng doanh nghiệp vừa là đối tượng thực thi, vừa là đối tác đồng hành của cơ quan Hải quan trong quá trình cải cách và hiện đại hóa.

“Các ý kiến đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp có ý nghĩa

đặc biệt quan trọng đối với chất lượng của dự thảo luật. Chúng tôi mong nhận được các góp ý thẳng thắn, khách quan và mang tính xây dựng, nhất là đối với các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, cơ chế một cửa quốc gia, quản lý hàng hóa thương mại điện tử xuyên biên giới, quản lý tuân thủ, kiểm tra sau thông quan và các giải pháp tạo thuận lợi thương mại”, ông Hưng nói.

Theo lãnh đạo Cục Hải quan, cơ quan soạn thảo cam kết sẽ nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến xác đáng từ cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và các chuyên gia để tiếp tục hoàn thiện dự thảo luật, hướng tới xây dựng một khuôn khổ pháp lý hiện đại, minh bạch, ổn định và dễ thực hiện, vừa tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, vừa nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hải quan và năng lực cạnh tranh quốc gia.

GIA LAI MỞ LỐI TỪ NHỮNG ĐỐI THOẠI BÊN LỀ

VIÊN HỮU

Bên cạnh các phiên thảo luận chính thức của Diễn đàn Giáo dục Pháp ngữ tại Trung tâm ICISE, Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn đã để lại dấu ấn riêng qua những cuộc trao đổi bên lề ngắn gọn nhưng thực chất. Từ các khoảng nghỉ giữa chương trình, nhiều ý tưởng hợp tác về giáo dục, khoa học, đầu tư, thương mại, logistics và phát triển bền vững đã được gợi mở, cho thấy một Gia Lai chủ động bước vào các dòng chảy hợp tác quốc tế.

Khoảng nghỉ ngắn, cơ hội dài

Trong các sự kiện quốc tế, giờ teabreak thường được xem là khoảng thời gian để đại biểu giải lao, trao đổi thân tình sau những phiên thảo luận chính thức. Nhưng tại Diễn đàn Giáo dục Pháp ngữ vừa diễn ra ở Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE), những khoảng nghỉ ấy đã được Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn tận dụng theo một cách rất riêng.

Sau khi mời các đại sứ, đại diện tổ chức quốc tế và đối tác trong cộng đồng Pháp ngữ dùng teabreak, ông nhanh chóng cùng các vị khách khởi động những



Sau khi mời các Đại sứ, đại diện tổ chức quốc tế dùng teabreak, Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn nhanh chóng cùng các nhà ngoại giao khởi động những cuộc làm việc bên lề.

cuộc làm việc bên lề. Không khí vẫn thân mật, cởi mở, nhưng nội dung được đặt ra cụ thể, đi thẳng vào các vấn đề Gia Lai đang quan tâm. Từ câu chuyện giáo dục Pháp ngữ, các cuộc trao đổi mở rộng sang khoa học công nghệ, đầu tư, thương mại, môi trường, năng lượng tái tạo, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và kết nối doanh nghiệp.

Từ những chi tiết tưởng như nhỏ ấy, hình ảnh Gia Lai hiện lên sinh động hơn trong mắt bạn bè quốc tế. Đó không chỉ là một địa phương tổ chức chu đáo một diễn đàn quốc tế, mà còn là một địa phương biết tận dụng diễn đàn như một “cửa sổ” để giới thiệu tiềm năng, tìm kiếm đối tác và mở thêm những hướng hợp tác mới. Giá trị của một sự kiện vì thế không chỉ nằm trong các phiên thảo luận chính thức, mà còn nằm ở khả năng biến từng

khoảng nghỉ thành một bàn làm việc mở với thế giới.

Dù diễn ra bên lề, các cuộc làm việc ấy không hề “bên lề” về nội dung. Với Đại sứ Pháp Olivier Brochet, Gia Lai nhận mạnh mong muốn thúc đẩy hợp tác trong giáo dục, khoa học công nghệ, môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Tỉnh cũng đề nghị phía Pháp quan tâm hỗ trợ, kết nối đối tác đối với một số hướng nghiên cứu, dự án khoa học gắn với lợi thế của ICISE và tâm huyết của Giáo sư Trần Thanh Vân.

Với Trưởng Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam Pierre du Ville, câu chuyện được mở rộng theo hướng hợp tác giáo dục, đào tạo tiếng Pháp, trao đổi học thuật và xúc tiến đầu tư với các quốc gia nói tiếng



DOANH NGHIỆP & DOANH NHÂN



Đại sứ Pháp Olivier Brochet trao đổi cùng Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai.



Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn tặng quà lưu niệm cho Trường Đại diện Phái đoàn Wallonie-Bruxelles tại Việt Nam Pierre du Ville.

Pháp. Từ một diễn đàn giáo dục, Gia Lai khéo léo mở thêm kênh kết nối kinh tế, cho thấy cách tiếp cận linh hoạt trong quan hệ đối ngoại địa phương. Giáo dục, văn hóa và ngôn ngữ không đứng riêng, mà có thể trở thành nhịp cầu đưa doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà đầu tư đến gần hơn với vùng đất còn nhiều dư địa phát triển.

Trong cuộc gặp Đại sứ Vương quốc Campuchia Touch Sopharat, Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai hướng nội dung vào những vấn đề thiết thực của một địa phương có cửa khẩu quốc tế và nhu cầu mở rộng giao thương. Các nội dung như hiện đại hóa Cửa khẩu Quốc

tế Lê Thanh, tháo gỡ khó khăn trong vận tải, kiểm dịch, thông quan hàng hóa, kết nối dữ liệu với phía Campuchia được đặt ra thẳng thắn, cụ thể. Bên cạnh hợp tác kinh tế, Gia Lai cũng đề cập đến những việc giàu ý nghĩa nhân văn như phối hợp tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Campuchia, thúc đẩy công tác phân giới, cắm mốc và vun đắp tình hữu nghị giữa hai bên.

Những cuộc làm việc ấy cho thấy sự chủ động, khéo léo tận dụng các kênh ngoại giao. Đằng sau mỗi trao đổi ngắn là sự chuẩn bị có chủ đích, là khả năng nắm bắt mối quan tâm của từng đối tác và

chọn đúng vấn đề để mở ra những cuộc đối thoại có chiều sâu.

Từ tri thức đến phát triển, từ đối thoại đến hành động

Trong bối cảnh cạnh tranh thu hút nguồn lực giữa các địa phương ngày càng mạnh mẽ, lợi thế không chỉ nằm ở đất đai, tài nguyên hay vị trí địa lý. Lợi thế còn nằm ở tốc độ hành động, ở năng lực kết nối và ở cách một địa phương kể câu chuyện phát triển của mình. Một sự kiện quốc tế tổ chức tại địa phương, nếu chỉ dừng lại ở việc đón tiếp chu đáo, sẽ là một hoạt động đối ngoại thành công. Nhưng nếu từ đó mở ra được các kênh hợp tác mới, giá trị của sự kiện sẽ đi xa hơn khuôn khổ ban đầu.

Gia Lai đang có nhiều dư địa sau khi mở rộng không gian phát triển, với sự giao thoa “đại ngàn chạm biển xanh”, giữa tiềm năng nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, du lịch, logistics, kinh tế cửa khẩu và khoa học công nghệ. Nhưng tiềm năng chỉ thực sự thành giá trị khi được đặt đúng bàn đối thoại, gặp đúng đối tác và có người đủ nhạy bén để mở lời đúng lúc.

Tại Diễn đàn Giáo dục Pháp ngữ, Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn đã thể hiện khá rõ tinh thần đó. Các cuộc gặp không dừng ở nghi thức xã giao, mà được dẫn dắt về những vấn đề Gia Lai đang quan tâm. Khi làm việc với đối tác Pháp, trọng tâm là khoa học, giáo dục, đổi mới sáng tạo và công nghệ. Khi trao đổi với đại diện Wallonie-Bruxelles, trọng tâm là đào tạo, hợp tác học thuật và mở rộng mạng lưới đầu tư Pháp ngữ. Khi gặp Đại sứ Campuchia, trọng tâm là thương

mại biên giới, cửa khẩu, logistics và tình hữu nghị láng giềng.

Từ sự chủ động của người đứng đầu, những khoảng nghỉ ngắn giữa chương trình đã trở thành những cuộc làm việc có nội dung, có mục tiêu và có khả năng tiếp nối sau diễn đàn. Một chương trình tổ chức tại địa phương không chỉ là dịp đón tiếp, mà còn là cơ hội để lắng nghe, giới thiệu, đặt vấn đề và tạo thêm kênh hợp tác.

Trong mạch kết nối ấy, ICISE hiện lên như một tài sản đặc biệt của Gia Lai. Đây không chỉ là nơi tổ chức các hội nghị khoa học quốc tế, mà còn là biểu tượng của kết nối tri thức, của tình hữu nghị Việt Nam - Pháp và của khả năng đưa một địa phương đến gần hơn với mạng lưới học thuật toàn cầu. Từ năm 2013 đến nay, ICISE đã tổ chức gần 250 hội nghị, đón hơn 19.000 nhà khoa học đến từ 62 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có 19 giáo sư Nobel.

Những con số ấy cho thấy Gia Lai đang sở hữu một “địa chỉ quốc tế” hiếm có, nơi khoa học có thể trở thành chiếc cầu nối mềm giữa địa phương với thế giới. Vấn đề đặt ra là làm sao để lợi thế ấy không chỉ dừng ở các cuộc gặp gỡ học thuật, mà còn mở rộng sang giáo dục, công nghệ, đầu tư, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Những cuộc làm việc bên lề của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai tại Diễn đàn Giáo dục Pháp ngữ là một nỗ lực theo hướng đó.

Ấn tượng đẹp của Gia Lai trong mắt bạn bè quốc tế vì vậy không chỉ đến từ sự hiếu khách hay cảnh quan giàu bản sắc. Ấn tượng ấy còn đến từ một phong cách điều hành năng động, cầu thị, biết chọn



Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai làm việc với Đại sứ Vương quốc Campuchia Touch Sopharat.



Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn cùng các nhà ngoại giao chụp ảnh lưu niệm tại Trung tâm ICISE.

đúng thời điểm để mở lời với đối tác bằng những nội dung cụ thể. Trong những cuộc gặp ngắn bên bàn teabreak, người ta thấy một chính quyền địa phương đang cố gắng đi nhanh hơn, chủ động hơn trong hành trình mở rộng hợp tác quốc tế.

Trao đổi bên lề với người viết, Đại sứ Pháp Olivier Brochet cho biết ông đã nhiều lần trở lại Quy Nhơn và luôn cảm nhận ở vùng đất này một sức hấp dẫn riêng, không chỉ từ cảnh quan ven biển, mà còn từ sự cởi mở, năng động và khát vọng phát triển dựa trên nền tảng tri thức của lãnh đạo địa phương. Theo ông, với điểm tựa ICISE, Gia Lai có điều kiện

hình thành một môi trường kết nối giữa nhà khoa học, doanh nghiệp, nhà đầu tư và các ý tưởng khởi nghiệp.

Diễn đàn Giáo dục Pháp ngữ khép lại, nhưng điều còn đọng lại là hình ảnh một Gia Lai biết mở lời với thế giới bằng sự chuẩn bị nghiêm túc, bằng tinh thần cầu thị và bằng khát vọng phát triển dựa trên tri thức. Khi một địa phương biết biến khoảng nghỉ ngắn thành cơ hội dài hạn, biết biến một diễn đàn giáo dục thành nhịp cầu đầu tư, khoa học và hợp tác quốc tế, đó không chỉ là sự năng động trong đối ngoại, mà còn là dấu hiệu của một tư duy phát triển đã sẵn sàng đi xa.



Giữa doanh nghiệp và báo chí, điều quý nhất là lòng tin

MINH THẢO



DOANH NGHIỆP & DOANH NHÂN

Có những bài viết bắt đầu từ một cuộc hẹn tác nghiệp, nhưng đọng lại sau cùng không chỉ là thông tin. Với người làm báo đi cùng doanh nghiệp nhiều năm, điều bền lâu nhất không phải là những mối quan hệ hào nhoáng, mà là niềm tin được gây dựng bằng sự tử tế, công tâm và bản lĩnh nghề nghiệp.



Tác giả đồng hành cùng bà Đông Thị Ánh - Chủ tịch Tổng Công ty PISICO Bình Định - CTCP, Chủ tịch Hội Nữ doanh nhân tỉnh Gia Lai, trong một chuyến thiện nguyện.

Những cuộc hẹn đi qua nhiều phận người

Hơn hai mươi năm làm nghề, tôi đã đi qua không ít nhà máy, công trường, khu công nghiệp, các cuộc hội họp liên quan đến doanh nghiệp, doanh nhân... Có những chuyến đi bắt đầu từ một lời mời phỏng vấn, một đề nghị tìm hiểu mô hình sản xuất, một thông tin cần kiểm chứng; nhưng rồi, sau những câu chuyện tưởng như thuần túy về đơn hàng, vốn vay, thị trường, công nghệ hay lao động, điều ở lại trong tôi lại là số phận của con người.

Tôi nhớ những buổi sáng ở Lâm Đồng, khi theo chân doanh nghiệp xuống vùng nguyên liệu trong mưa lạnh cao nguyên, nghe

họ nói về từng vụ mùa, từng hợp đồng bao tiêu, từng nỗi lo của người nông dân. Chiều cùng ngày, có khi lại tất tả trở về TP Hồ Chí Minh để kịp một diễn đàn kinh tế. Rồi vài hôm sau đã có mặt ở Gia Lai, nơi nhiều doanh nghiệp đang tìm hướng đi mới trong một không gian phát triển rộng hơn sau sáp nhập, với khát vọng không chỉ “làm ăn được”, mà phải làm ăn đàng hoàng, có trách nhiệm và đi xa hơn.

Nghề báo đưa tôi đi nhiều. Nhưng điều đáng nhớ nhất không phải là số nơi đã qua, cũng không phải số bài viết đã đăng. Điều đáng nhớ là những ánh mắt, những cái bắt tay, những khoảng lặng sau một câu hỏi khó. Tôi từng nghe một doanh nhân ngành gỗ ở Gia Lai

nói sau buổi phỏng vấn: “Doanh nghiệp tụi anh không sợ khó, chỉ sợ không ai chịu nghe mình nói thật”. Với người làm báo, đó không chỉ là một chia sẻ bên lề, mà còn là lời nhắc về trách nhiệm phải lắng nghe đến cùng, để viết về doanh nghiệp một cách công bằng, tinh tảo và thấu đáo.

Bởi trong mối quan hệ giữa báo chí và doanh nghiệp, điều quý nhất không nằm ở một bài viết bóng bẩy, một trang PR đẹp hay vài dòng quảng bá thương hiệu. Điều quý nhất là sự lắng nghe công bằng. Doanh nghiệp cần được nhìn nhận đúng những nỗ lực, những sáng tạo, những rủi ro họ dám gánh và cả những vướng mắc mà không phải lúc nào cũng có cơ hội nói ra. Báo chí, ngược

lại, cần giữ đủ tỉnh táo để không biến sự thấu hiểu thành dễ dãi, không biến đồng hành thành tô hồng, không trở thành chiếc loa phát ngôn một chiều cho bất kỳ lợi ích riêng nào.

Có những giai đoạn nền kinh tế khó khăn, tôi đã chứng kiến doanh nghiệp gần như kiệt sức. Một lãnh đạo doanh nghiệp ngồi hàng giờ chỉ để nói về áp lực trả lương cho công nhân, nỗi lo giữ đơn hàng, nguy cơ mất thị trường xuất khẩu, hay cảm giác bất lực khi một chính sách thay đổi nhanh hơn khả năng thích ứng của cơ sở sản xuất. Những lúc ấy, người làm báo không thể chỉ nhìn doanh nghiệp bằng con mắt lạnh lùng của những con số. Phía sau một báo cáo tài chính là sinh kế của hàng nghìn lao động, là sự tồn tại của một chuỗi cung ứng, là mồ hôi của những người trực tiếp đứng máy, đứng xưởng, đứng trên công trình.

Nhưng hiểu để chia sẻ không có nghĩa là viết thay lời doanh nghiệp. Tôi đã từng từ chối những đề nghị viết ca ngợi quá mức khi dữ liệu chưa đủ thuyết phục. Cũng có lúc tôi phải viết những bài phản biện khiến doanh nghiệp không hài lòng, dù trước đó quan hệ rất quý mến. Đó là những thời điểm không dễ chịu, nhưng cần thiết. Vì nếu bài báo đánh mất sự thật, người viết cũng đánh mất chính mình.

Giữ khoảng cách để có thể đồng hành lâu dài

Làm báo về doanh nghiệp đôi khi giống như bước trên một cây cầu hẹp. Nghiêng quá về phía doanh nghiệp, người viết dễ mất tính độc lập. Chỉ chăm chăm soi sai phạm mà thiếu hiểu biết về bối



Tác giả (bên trái) phỏng vấn Trưởng làng Canh Tiến (xã Canh Vinh, tỉnh Gia Lai) về phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương.

cảnh, báo chí lại khó trở thành một lực lượng xây dựng, thúc đẩy sự phát triển. Cái khó của nghề nằm ở chỗ phải đủ gần để hiểu, đủ xa để tỉnh táo; đủ thấu cảm để không vô cảm, nhưng cũng đủ bản lĩnh để không bị cuốn vào các mối quan hệ lợi ích.

Những năm gần đây, tôi cảm nhận rõ áp lực của báo chí trong thời đại số. Doanh thu quảng cáo truyền thông bị chia sẻ mạnh cho các nền tảng xuyên biên giới. Thông tin chạy nhanh hơn bao giờ hết. Doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp trong truyền thông, quan hệ công chúng và xây dựng hình ảnh. Ranh giới giữa thông tin báo chí, nội dung thương mại và các chiến dịch truyền thông đôi lúc trở nên mong manh. Trong bối cảnh ấy, người làm báo càng phải tự đặt cho mình những nguyên tắc khắt khe hơn.

Không ít người từng hỏi tôi: “Làm báo doanh nghiệp lâu như vậy, có khi nào anh bị cuốn vào các mối quan hệ lợi ích không?”. Nói chưa từng đối diện những cám dỗ thì không thật. Nghề nào cũng có thử thách, nhưng nghề

báo có một thử thách đặc biệt: sự cám dỗ thường đến trong vỏ bọc của quan hệ, sự quý mến, lời nhờ vả, thậm chí là những lý do nghe rất hợp tình. Có lúc cũng chạnh lòng khi thấy vài người chọn cách viết theo đặt hàng thiếu kiểm chứng, dùng áp lực truyền thông để mặc cả lợi ích, hoặc đổi sự độc lập nghề nghiệp lấy những thuận tiện trước mắt.

Nhưng đi qua nhiều năm tháng, tôi hiểu rằng thứ giữ một nhà báo đi được đường dài không phải là những mối quan hệ hào nhoáng. Đó là uy tín cá nhân. Doanh nhân có thể quý một nhà báo vì viết hay, viết nhanh, viết sắc. Nhưng họ chỉ thật sự tôn trọng khi biết nhà báo ấy công tâm. Sự công tâm đôi khi làm mất lòng trong một khoảnh khắc, nhưng lại giữ được lòng tin trong nhiều năm.

Tôi từng có cơ hội làm việc với nhiều doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài, trong đó có những doanh nghiệp tại Nhật Bản. Điều khiến tôi ấn tượng không chỉ là tư duy quản trị, kỷ luật vận hành hay khát vọng vươn ra toàn cầu, mà còn là cách họ nhìn báo chí như





Lãnh đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) đến thăm và chúc mừng phóng viên Tạp chí Doanh nghiệp Việt Nam hoạt động tại địa bàn nhân Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

một đối tác văn minh. Họ không cần những bài viết tô hồng. Họ cần được phản ánh đúng bản chất vấn đề, để doanh nghiệp được hiểu đúng, sản phẩm Việt được nhìn nhận đúng, thương hiệu Việt được bảo vệ bằng giá trị thật.

Có lần, sau khi đọc bài viết về hành trình khởi nghiệp của mình, một doanh nhân trẻ nhắn cho tôi: “Cảm ơn anh vì đã viết bằng sự thấu cảm”. Tôi vẫn nhớ tin nhắn ấy. Không phải vì đó là một lời khen, mà vì sau nhiều năm làm nghề, tôi hiểu rằng một bài báo được viết tử tế đôi khi có thể giúp một con người, một doanh nghiệp, một nỗ lực âm thầm được nhìn nhận công bằng hơn.

Lòng tin là phần vốn liếng lớn nhất của người cầm bút

Mỗi dịp tháng Sáu trong không khí kỷ niệm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, khi nghĩ về nghề, tôi lại tự hỏi: sau từng ấy năm, mình còn giữ được điều gì vẹn nguyên? Có thể không còn vẹn nguyên sự háo hức ban đầu của một phóng viên trẻ. Có thể đã qua rồi những ngày nghĩ rằng

chỉ cần một bài viết hay là đủ làm thay đổi rất nhiều điều. Nhưng tôi tin, nếu người làm báo còn giữ được lòng tự trọng nghề nghiệp, còn biết xúc động trước nỗ lực chân chính và còn biết dừng lại trước những lời mời không đúng, thì nghề báo vẫn còn lý do để được tin cậy.

Viết về doanh nghiệp, suy cho cùng, là viết về một phần sống động của đất nước. Ở đó có khát vọng làm giàu chính đáng, có áp lực cạnh tranh, có những sai lầm cần được chỉ ra, có những mô hình tốt cần được cổ vũ, có những con người lặng lẽ tạo việc làm, nộp ngân sách, giữ thị trường, mở đường cho sản phẩm Việt đi xa. Báo chí không đứng ngoài dòng chảy ấy. Nhưng báo chí cũng không được hòa tan mình vào đó đến mức quên mất chức năng giám sát, phản biện và bảo vệ lợi ích công chúng.

Tôi vẫn tin doanh nghiệp cần báo chí không phải để được tâng bốc, mà để được lắng nghe và phản ánh trung thực. Báo chí cần doanh nghiệp không chỉ như nguồn thông tin hay nguồn lực

quảng cáo, mà như một phần hiện thực phong phú của đời sống kinh tế, nơi người làm báo có thể nhìn thấy sức bền, sự sáng tạo, cả những tổn thương và khát vọng phát triển của xã hội.

Trong thời đại thông tin quá nhanh, đôi khi người làm báo càng cần chậm lại. Chậm để kiểm chứng. Chậm để lắng nghe nhiều phía. Chậm để không biến một vấn đề phức tạp thành vài dòng kết luận dễ dãi. Chậm để giữ cho mình một khoảng cách nghề nghiệp đủ tinh táo. Khoảng cách ấy không làm báo chí xa doanh nghiệp hơn. Ngược lại, nó giúp sự đồng hành trở nên bền vững hơn, vì được đặt trên nền tảng của sự tôn trọng và lòng tin.

Với tôi, sau nhiều năm đi qua những nhà máy, công trường, diễn đàn, cuộc họp và những cuộc trò chuyện không ghi âm, điều còn lại sau cùng vẫn là lòng tin. Lòng tin của doanh nghiệp khi họ dám nói thật với nhà báo. Lòng tin của bạn đọc khi họ tin bài viết không bị dẫn dắt bởi lợi ích khuất sau con chữ. Và lòng tin của chính người cầm bút đối với nghề mình đã chọn.

Có thể một bài báo rồi sẽ trôi qua trong dòng tin tức mỗi ngày. Nhưng nếu sau bài báo ấy, một người được hiểu đúng hơn, một nỗ lực được ghi nhận công bằng hơn, một vấn đề được nhìn nhận thấu đáo hơn, thì người làm báo đã góp thêm một điều có ích cho cuộc sống. Với tôi, điều đáng quý nhất sau mỗi bài viết không phải là mình đã nói được bao nhiêu, mà là đã lắng nghe đủ sâu, viết đủ thật và không phụ niềm tin của những người đã mở lòng kể cho mình nghe câu chuyện của họ.

Xe tự hành ‘Make in Vietnam’ hướng tới đô thị thông minh

TRUNG BÙI

TP Hồ Chí Minh đang đẩy mạnh kết nối nghiên cứu với nhu cầu thực tiễn, thúc đẩy thử nghiệm và thương mại hóa các sản phẩm công nghệ chiến lược “Make in Vietnam”. Việc khảo sát các mô hình xe tự hành mở ra hướng ứng dụng mới trong đô thị thông minh, logistics và dịch vụ công.

Theo Kế hoạch số 122/KH-UBND của UBND TP Hồ Chí Minh về phát triển công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược đến năm 2030, thành phố đang tập trung gắn kết hoạt động nghiên cứu - phát triển với nhu cầu của doanh nghiệp, xã hội và công tác quản lý đô thị; nâng cao tỷ lệ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sản phẩm ứng dụng, tạo giá trị kinh tế - xã hội cụ thể.

Trong khuôn khổ chương trình này, đoàn công tác của Sở Khoa học và Công nghệ TP Hồ Chí Minh do bà Nguyễn Hoàng Bảo Trân - Phó Giám đốc Sở làm trưởng đoàn đã khảo sát và làm việc với Công ty TNHH ROBO-HI Việt Nam nhằm đánh giá năng lực nghiên cứu, phát triển, mức độ làm chủ công nghệ và khả năng thương mại hóa các sản phẩm xe tự hành.

Tại buổi làm việc, đoàn công tác và doanh nghiệp đã trao đổi về quá trình nghiên cứu, phát triển công nghệ, khả năng làm chủ công nghệ lõi, tỷ lệ nội địa hóa cũng như các điều kiện cần thiết để đưa sản phẩm vào ứng dụng trong đời sống xã hội và quản lý đô thị.

Doanh nghiệp đã giới thiệu, trình diễn một số mô hình như xe thu gom rác tự động, xe vận chuyển hành lý tự động và các giải pháp vận chuyển thông minh phục vụ khu dân cư, bệnh viện, văn phòng, khu dịch vụ công. Các sản phẩm được phát triển trên nền tảng phần mềm điều khiển do đội ngũ kỹ sư trong nước nghiên cứu, lập trình và làm chủ, hướng tới tăng tính ổn định, khả



Xe tự hành Phenikaa chạy thử nghiệm trên đường phố trong Thành phố mới Bình Dương.





Công ty TNHH ROBO-HI Việt Nam trình diễn mô hình xe thu gom rác tự động, xe vận chuyển hành lý tự động.

năng tùy biến và chủ động trong vận hành.

Theo đánh giá bước đầu, các mô hình xe tự hành có tiềm năng hỗ trợ giải phóng sức lao động, thay thế một số công việc lặp lại, đồng thời nâng cao hiệu quả dịch vụ đô thị. Các sản phẩm có thể được thử nghiệm trong những khung giờ phù hợp, tại các khu vực được kiểm soát nhằm bảo đảm an toàn trước khi mở rộng ứng dụng thực tế.

Đây cũng là nhóm công nghệ phù hợp với xu hướng phát triển đô thị thông minh, tự động hóa dịch vụ và logistics thông minh đang được nhiều quốc gia thúc đẩy.

Tại buổi làm việc, doanh nghiệp kiến nghị thành phố tiếp tục hoàn thiện các quy định về thử nghiệm công nghệ mới, tiêu chuẩn kỹ

thuật và cơ chế cấp phép để tạo điều kiện cho các sản phẩm tự hành được đánh giá, triển khai thử nghiệm và thương mại hóa.

Đoàn công tác ghi nhận các đề xuất của doanh nghiệp, đồng thời cho biết sẽ tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình nghiên cứu, thử nghiệm và đưa công nghệ mới vào thực tiễn để tham mưu các cơ chế hỗ trợ phù hợp. Trong đó, việc nghiên cứu triển khai mô hình thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) được xem là giải pháp quan trọng nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm an toàn và hiệu quả quản lý.

Bên cạnh hỗ trợ từng doanh nghiệp, TP Hồ Chí Minh đang hướng tới xây dựng hệ sinh thái phát triển công nghệ chiến lược với sự tham gia của viện nghiên cứu, trường đại học, doanh

nh nghiệp công nghệ, nhà đầu tư và cơ quan quản lý. Mục tiêu là hình thành chuỗi liên kết từ nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm đến sản xuất và thương mại hóa sản phẩm công nghệ Việt Nam.

Các giải pháp có khả năng giải quyết những bài toán thực tiễn trong lĩnh vực môi trường, giao thông, logistics, y tế, quản lý đô thị và dịch vụ công sẽ được thành phố ưu tiên xem xét hỗ trợ.

Kết quả khảo sát sẽ là cơ sở để Sở Khoa học và Công nghệ TP Hồ Chí Minh tiếp tục đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện công nghệ, mở rộng thử nghiệm và đưa sản phẩm vào thị trường. Qua đó, thành phố hướng tới mục tiêu làm chủ các công nghệ chiến lược, phát triển kinh tế số và xây dựng đô thị thông minh trong giai đoạn mới.

Việt Nam

mắt xích chiến lược
trong chuỗi cung ứng toàn cầu
nhờ làn sóng công nghệ cao

THU MINH



THỊ TRƯỜNG ĐẦU TƯ



Việt Nam ngày càng khẳng định là điểm đến hấp dẫn của doanh nghiệp công nghệ cao.

Với làn sóng gia nhập mạnh mẽ của các doanh nghiệp điện tử và công nghệ cao, Việt Nam đang nổi lên là mắt xích chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Sự dịch chuyển sản xuất mang tính cấu trúc này đã thúc đẩy tỷ lệ lấp đầy bất động sản công nghiệp tại các vùng kinh tế trọng điểm duy trì ở mức ấn tượng.

Tỷ lệ lấp đầy kỷ lục tại các vùng kinh tế trọng điểm

Theo báo cáo của Cushman & Wakefield, nhu cầu bất động sản công nghiệp tại châu Á - Thái Bình Dương đang được dẫn dắt bởi thương mại điện tử và sản xuất. Trong đó, Đông Nam Á hưởng lợi lớn từ xu hướng khu vực hóa chuỗi cung ứng và dịch chuyển sản xuất khi các doanh nghiệp đa dạng hóa hoạt động tại nhiều thị trường. Việt Nam, cùng với Indonesia và Thái Lan, đang ghi nhận hoạt động thuê ngày càng sôi động, qua đó củng cố vai trò là những trung tâm trọng yếu cho cả hoạt động sản xuất và phân phối.

Đà tăng trưởng của thị trường bất động sản công nghiệp tại Việt Nam được hỗ trợ bởi hoạt động sản xuất, dòng vốn đầu tư định

hướng xuất khẩu và sự mở rộng liên tục của tiêu dùng nội địa. Khi các doanh nghiệp đa dạng hóa chuỗi cung ứng, nhu cầu không gian logistics tại Việt Nam ngày càng tập trung vào các vị trí kết nối thuận tiện với cảng biển, sân bay, đường cao tốc và các cụm sản xuất.

Báo cáo tổng quan thị trường bất động sản HCMC MarketBeat quý I/2026 của Cushman & Wakefield chỉ ra những con số ấn tượng tại hai miền. Trong đó, tại vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, tổng nguồn cung đất khu công nghiệp đạt khoảng 36.400 ha. Tỷ lệ lấp đầy duy trì ở mức rất cao, đạt trên 90% đối với cả nhà xưởng xây sẵn (RBF) và kho xây sẵn (RBW). Riêng tỷ lệ lấp đầy đất khu công nghiệp đạt 74,8%. Các thị trường như TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Tây



Các khu công nghệ cao tại Việt Nam ngày càng thu hút nhiều vốn đầu tư nước ngoài.

Ninh tiếp tục hưởng lợi từ nền tăng sản xuất hiện hữu và kết nối vùng ngày càng cải thiện.

Tại vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, thị trường thu hút sự quan tâm đặc biệt nhờ ngành điện tử và sản xuất giá trị cao. Tỷ lệ lấp đầy trung bình toàn vùng đạt 86% đối với nhà xưởng và 82% đối với kho xây sẵn. Riêng Hà Nội ghi nhận tỷ lệ lấp đầy gần như tối đa ở cả ba loại hình bất động sản công nghiệp, trong khi các tỉnh vệ tinh tiếp tục ghi nhận hoạt động thuê tích cực.

Chuyển dịch sang sản xuất công nghệ cao

Đánh giá về xu hướng này, ông Nguyễn Phước Thuận - Giám đốc Cho thuê, Cushman & Wakefield Việt Nam, nhấn mạnh: “Trong những năm gần đây, chúng tôi

ghi nhận làn sóng mở rộng hiện diện và gia nhập thị trường Việt Nam của các doanh nghiệp sản xuất điện tử và công nghệ cao. Xu hướng này đang góp phần củng cố vai trò của Việt Nam như một mắt xích chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu”.

Cũng theo ông Thuận, tiêu chí lựa chọn địa điểm của nhà đầu tư đang chuyển từ việc coi vị trí là yếu tố cốt lõi sang cách tiếp cận toàn diện hơn. Trong đó, chất lượng cơ sở hạ tầng, năng lực của chủ đầu tư và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn vận hành hiện đại (tự động hóa, tiết kiệm năng lượng) ngày càng trở thành yếu tố quyết định.

Diễn biến tại Việt Nam phản ánh xu hướng thu hẹp diện tích trống của toàn khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Dự báo 43% thị trường bất động sản công nghiệp

trong khu vực sẽ ghi nhận tỷ lệ trống giảm trong ba năm tới khi lực hấp thụ cải thiện.

Ông Dennis Yeo - Giám đốc Dịch vụ Nhà đầu tư và Logistics & Công nghiệp, châu Á - Thái Bình Dương, Cushman & Wakefield, nhận định: “Đông Nam Á đang bước vào một giai đoạn tăng trưởng mới khi đa dạng hóa chuỗi cung ứng trở thành một xu hướng mang tính cấu trúc thay vì mang tính chu kỳ”.

Sự gia tăng cạnh tranh đối với các tài sản chất lượng cao sẽ đặt ra yêu cầu lớn về việc ra quyết định sớm của khách thuê. Đồng thời, đây là cơ hội lớn cho các nhà đầu tư có khả năng cung cấp các cơ sở logistics hiện đại, sẵn sàng cho tương lai và phù hợp với những thay đổi về công nghệ vận hành toàn cầu.

AI tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng cho doanh nghiệp

HIỀN THẢO

Theo bà Jenny Nguyễn - Tổng Giám đốc NetVietTV, Trưởng Cộng đồng Công nghệ AI Techfest Việt Nam, trí tuệ nhân tạo không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp tiết giảm chi phí mà còn góp phần tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng hơn giữa doanh nghiệp lớn với doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tuy nhiên, để ứng dụng AI hiệu quả, doanh nghiệp Việt cần có lộ trình bài bản thay vì chạy theo phong trào.



Bà Jenny Nguyễn
Tổng Giám đốc NetVietTV,
Trưởng Cộng đồng Công nghệ AI Techfest
Việt Nam

AI đang trở thành xu hướng toàn cầu và tạo ra tác động sâu rộng tới nhiều lĩnh vực kinh tế. Theo bà, làn sóng AI hiện nay đang làm thay đổi cộng đồng doanh nghiệp như thế nào, đặc biệt đối với doanh nghiệp Việt Nam?

Bà Jenny Nguyễn: Trên phạm vi toàn cầu, xu hướng ứng dụng AI đang dần xóa nhòa các rào cản về ngôn ngữ cũng như vị trí

địa lý. Nhờ AI, các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay có thể ngồi tại chỗ để làm việc với các thị trường lớn như Mỹ, Úc, Nhật, Hàn, Trung... mà không phải tốn kém chi phí thuê phiên dịch viên hay di chuyển nhiều.

Đáng chú ý, AI còn góp phần tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng hơn giữa doanh nghiệp lớn với doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nếu như trước đây các doanh nghiệp lớn thường chiếm ưu thế nhờ tiềm lực tài chính và mạng lưới quan hệ, thì hiện nay những doanh nghiệp nhỏ hoặc siêu nhỏ hoàn toàn có khả năng cạnh tranh ngang hàng với các “ông lớn” nếu biết tận dụng AI để tự động hóa quy trình, tối ưu chi phí và tiếp cận công nghệ nhanh chóng.

Theo bà, trong bối cảnh doanh nghiệp Việt Nam đang tăng tốc chuyển đổi số, những bộ phận nào nên ưu tiên ứng dụng AI trước để sớm tạo ra hiệu quả và lợi thế cạnh tranh?

Bà Jenny Nguyễn: Tùy từng lĩnh vực mà tốc độ và mức độ

ứng dụng AI sẽ khác nhau. Tuy nhiên, nếu muốn nhìn thấy hiệu quả nhanh, doanh nghiệp nên ưu tiên triển khai tại bộ phận Sale và Marketing do đây là những mảng có tính linh hoạt cao. Ví dụ, NetvietTV đã và đang đào tạo cũng như cung cấp giải pháp giúp doanh nghiệp có thể tận dụng AI để sản xuất các video, TVC quảng cáo đạt tiêu chuẩn điện ảnh thay vì những video đại trà, từ đó vừa tối ưu chi phí vừa nâng cao hiệu quả tiếp cận khách hàng. Đặc biệt khi kết hợp với AI tự động hóa thì khâu tư vấn và chăm sóc khách hàng doanh nghiệp có thể giảm đáng kể nhân sự trong khi cơ hội làm việc thị trường quốc tế 24/24 lại rất lớn.

Tiếp theo là các bộ phận thiên về nghiệp vụ như Kế toán hay Hành chính nhân sự. Nhiều người nghĩ những phòng ban này sở hữu lượng lớn dữ liệu và chồng chéo sẽ khó triển khai AI, nhưng trên thực tế, do đã có hệ thống và quy trình tương đối chuẩn nên việc đưa AI vào học hỏi và tự động hóa lại diễn ra khá nhanh chóng.

Khó khăn nhất hiện nay là bộ phận sản xuất. Việc ứng dụng phần mềm AI kèm theo phần cứng như robot, camera AI hay tự động hóa điều khiển đòi hỏi doanh nghiệp phải có nguồn lực tài chính, diện tích nhà xưởng phù hợp và đội ngũ vận hành được đào tạo bài bản. Đây được xem là rào cản lớn đối với các doanh nghiệp quy mô nhỏ.

Nhiều doanh nghiệp hiện nay muốn ứng dụng AI nhưng vẫn loay hoay chưa biết bắt đầu từ đâu. Theo bà, đâu là rào cản lớn nhất và doanh nghiệp nên đi theo lộ trình như thế nào để triển khai hiệu quả?

Bà Jenny Nguyễn: Trên thực tế, khó khăn lớn nhất không nằm ở công nghệ và thực chất phụ thuộc yếu tố con người, cụ thể là tư duy của chủ doanh nghiệp. Với kinh nghiệm đào tạo và triển khai ứng dụng AI cho hàng ngàn doanh nghiệp, tôi nhận thấy nhiều người đang bị cuốn theo trào lưu AI nhưng lại không biết doanh nghiệp mình phù hợp với giải pháp AI nào và cần đầu tư ra sao trong khi công nghệ thay đổi hàng ngày rất nhanh.

Để ứng dụng AI thành công, tôi cho rằng các doanh nghiệp cần đi theo lộ trình cụ thể và có chuyên gia đồng hành phù hợp.

Thứ nhất, doanh nghiệp cần chuẩn hóa dữ liệu đầu vào. Doanh nghiệp không thể áp dụng AI tự động hóa nếu dữ liệu nội bộ còn phân tán, thiếu đồng bộ.

Thứ hai, cần chuẩn hóa quy trình. AI cần một quy trình chuẩn để học và xử lý hiệu quả. Quy trình làm việc “nay một kiểu, mai một kiểu” sẽ khiến AI xử lý



thiếu chính xác, trả lời sai gây ảnh hưởng uy tín và thiệt hại tài chính cho doanh nghiệp.

Thứ ba, doanh nghiệp cần có mục tiêu sử dụng rõ ràng. Cần so sánh chi phí vận hành theo phương thức truyền thống với việc dùng AI tự động hóa. Đặc biệt, doanh nghiệp phải chuẩn bị sẵn nguồn nhân lực có khả năng quản lý, thử nghiệm và điều chỉnh AI cho phù hợp với đặc thù hoạt động của mình.

Thứ tư, đưa ra những lựa chọn thông minh. Hãy tìm đến các chuyên gia AI, các nhà cung cấp giải pháp uy tín đã từng triển khai cho nhiều đơn vị để đồng hành, tránh việc biến doanh nghiệp của mình thành “chuột bạch” cho các giải pháp AI thiếu kiểm chứng tính khả thi cũng như an toàn dữ liệu.

Gần đây, khái niệm “doanh nghiệp một người” được nhắc đến khá nhiều cùng với sự phát triển của AI và các trợ lý ảo. Bà nhìn nhận xu hướng này ra sao trong bối cảnh Việt Nam?

Bà Jenny Nguyễn: Mô hình «kinh doanh một người» là mục tiêu lý tưởng mà nhiều doanh

nh nghiệp đang hướng tới, nhưng không thể ngay lập tức áp dụng đồng loạt mô hình này cho tất cả doanh nghiệp.

Với những cá nhân mới khởi nghiệp kinh doanh online, họ hoàn toàn có thể chủ động chuẩn hóa quy trình và dùng các AI agent (trợ lý ảo) để tự động hóa nhiều công đoạn từ tư vấn, chăm sóc khách hàng đến hỗ trợ lựa chọn sản phẩm. Tuy nhiên, với những doanh nghiệp đang có bộ máy công kênh lên tới hàng ngàn nhân sự, quá trình tối ưu cần được triển khai theo từng giai đoạn (giảm dần nhân sự hoặc giữ nguyên nhưng nhân hiệu suất...) nhằm đảm bảo bộ máy vận hành trơn tru.

Bên cạnh đó, chúng ta cần đặc biệt lưu tâm đến vấn đề xã hội. Khi tiến tới doanh nghiệp một người, các bên liên quan phải có trách nhiệm đào tạo kỹ năng mới, công nghệ mới hoặc mô hình kinh doanh mới cho những nhân sự bị ảnh hưởng để họ có cơ hội tiếp tục làm việc. Nếu không giải quyết được bài toán sinh kế này, việc ứng dụng AI có thể sẽ tạo ra nhiều rủi ro và hệ lụy cho xã hội.

Xin cảm ơn bà!



Chuẩn bị nhân sự cho kỷ nguyên nhà máy thông minh

NGUYỄN HIỀN



THỊ TRƯỜNG & ĐẦU TƯ

Việt Nam đang chứng kiến tốc độ chuyển đổi số và “thông minh hóa” nhà máy thuộc top đầu thế giới. Quá trình này đòi hỏi lượng lớn nhân sự tự động hoá, “thông minh hoá”, tuy nhiên nguồn lực chất lượng cao để đáp ứng lại đang thiếu.



Việc chuẩn bị nhân sự cho kỷ nguyên thông minh là một hành trình dài, không thể “đi một mình”.

Khát nhân lực đa ngành cho các hệ thống phức hợp

Tại Diễn đàn Đổi mới sáng tạo trong phát triển thành phố thông minh, nhà máy thông minh tại Việt Nam, ông Nguyễn Trung Kiên - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc MK Vision - Tập đoàn MK Group cho biết, nhiều nhà máy FDI tại Việt Nam đang chuyển mạnh sang xu hướng thông minh hóa. Đồng thời, các doanh nghiệp Việt Nam cung cấp sản phẩm cho khối FDI cũng phải chịu áp lực chuyển đổi số và nâng cấp công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu đối tác. Chính quá trình này khiến nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao cho nhà máy thông minh ngày càng trở nên cấp thiết.

Dù vậy, việc chuẩn bị nhân lực cho các nhà máy thông minh lại

không hề đơn giản. Theo PGS. TS Nguyễn Thanh Hải - Trường Khoa Điện tử - Điện tử, Trường Đại học Giao thông Vận tải, nhà máy thông minh không phải là một chuyên ngành hẹp mà là sự tổ hợp của rất nhiều lĩnh vực khác nhau, từ quản lý, công nghệ thông tin đến IoT, AI. Thực tế triển khai mô hình nhà máy thông minh tại Đại học Bách Khoa Hà Nội cũng cho thấy sự phức tạp này khi phải kết nối hàng loạt chuyên ngành từ tự động hóa, cơ điện tử đến điện tử viễn thông thông qua một nền tảng chung.

“Chính vì vậy, việc đào tạo ra một kỹ sư chỉ chuyên biệt về nhà máy thông minh là điều không khả thi”, ông Hải nhận định.

Thay vào đó, các trường đại học đang phải chuyển dịch từ việc đào

tạo chuyên sâu sang đào tạo kiến thức cốt lõi theo diện rộng, giúp sinh viên khi tốt nghiệp có tư duy bao quát và khả năng tích hợp nhiều nền tảng công nghệ khác nhau. Song song với đó, các khóa đào tạo ngắn hạn, các chuyên đề gắn sát với thực tiễn và sự liên kết giữa các cơ sở đào tạo với đơn vị sản xuất được xem là xu hướng tất yếu để người học có thể đáp ứng ngay nhu cầu thực tiễn.

Đưa doanh nghiệp vào quá trình đào tạo thực chiến

Theo các chuyên gia, việc kết nối giữa nhà trường và doanh nghiệp là điều bắt buộc nếu muốn sinh viên có thể làm việc ngay sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, quá trình này gặp không ít rào cản. Ông Trương Công Tuấn - Giám đốc Trung tâm Sáng tạo



Khởi nghiệp Đại học Bách Khoa Hà Nội, chỉ ra rằng các doanh nghiệp thường e ngại việc nhận sinh viên thực tập vì phải tốn chi phí cắt cử cán bộ hướng dẫn, làm gián đoạn dây chuyền sản xuất liên tục, và đặc biệt là lo ngại lộ lọt thông tin công nghệ bảo mật đang triển khai.

Để giải quyết bài toán này và thu hẹp khoảng cách từ giảng đường đến thị trường, một mô hình thực tiễn đã được đề xuất: Tổ chức các thử thách đổi mới sáng tạo (Innovation Challenge) hướng đến sinh viên năm 2, năm 3. Thông qua bộ lọc này, những sinh viên xuất sắc sẽ được tham gia vào các chương trình đào tạo tài năng. Sau quá trình đào tạo nền tảng, sinh viên sẽ được thực tập sâu và giải quyết các dự án thực tế của doanh nghiệp. Bằng cách này, sinh viên vừa tích lũy kinh nghiệm thực chiến, vừa có khả năng đưa ra giải pháp sát nhu cầu thực tiễn, đồng thời doanh nghiệp cũng có thể tuyển dụng ngay khi các em tốt nghiệp mà không mất thêm thời gian đào tạo lại.

Không chỉ dừng ở đào tạo nguồn lao động cho doanh nghiệp, nhiều chuyên gia cho rằng việc hỗ trợ các nhóm startup sinh viên cũng đóng vai trò quan trọng trong tiến trình thông minh hóa nhà máy. Với tinh thần đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, đây được xem là lực lượng có khả năng góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi công nghệ.

Dù rất khó để startup sinh viên xây dựng một giải pháp tổng thể cho nhà máy thông minh, các nhóm này vẫn hoàn toàn có thể tạo ra những giải pháp quy mô nhỏ nhưng mang lại hiệu quả thực tế, góp phần xử lý các vấn đề cụ thể trong quá trình vận hành nhà máy thông minh.

Thách thức lớn nhất đối với nhóm startup sinh viên hiện nay không phải là tạo ra công ty, mà là làm sao để công ty duy trì hoạt động và thu hút vốn đầu tư.

“Nhược điểm phổ biến là các startup công nghệ thường “tự sướng về mặt công nghệ” - quá tự tin vào sản phẩm của mình mà quên mất bài toán thẩm định tài

chính và nhu cầu thực tế của thị trường”, ông Trương Công Tuấn nhận định.

Để giải quyết vấn đề này, sinh viên khởi nghiệp cần chủ động liên kết với sinh viên thuộc lĩnh vực kinh tế, thương mại nhằm hình thành đội ngũ khởi nghiệp toàn diện hơn. Ngay từ giai đoạn đầu, các nhóm startup phải xác định rõ khách hàng mục tiêu và mục đích phục vụ của sản phẩm, qua đó mới có cơ hội tồn tại cũng như nhận được sự đồng hành từ các quỹ đầu tư.

Việc chuẩn bị nhân sự cho kỷ nguyên thông minh là một hành trình dài, không thể “đi một mình”. Sự kết hợp giữa nguồn vốn quốc tế, năng lực công nghệ lõi của doanh nghiệp Việt, nền tảng nghiên cứu xuất sắc từ các trường đại học và tinh thần đổi mới sáng tạo từ giới trẻ chính là những mảnh ghép quyết định. Khi khoảng cách từ giảng đường đến thị trường được xóa nhòa, Việt Nam sẽ thực sự làm chủ được nguồn nhân lực và tiến tới làm chủ tương lai trong kỷ nguyên số hóa.



Sự kết nối giữa nhà trường và doanh nghiệp là điều bắt buộc nếu muốn sinh viên có thể làm việc ngay sau khi tốt nghiệp.

BECAMEX VSIP BÌNH ĐỊNH:

Dấu ấn xanh từ giải thưởng

đổi mới sáng tạo vì phát triển bền vững

VIÊN HỮU

KẾT NỐI

Vinh danh tại Viet Nam I4 Impact Awards 2026 với hạng mục: “Đổi mới sáng tạo vì phát triển bền vững”, Becamex VSIP Bình Định tiếp tục khẳng định định hướng phát triển khu công nghiệp xanh, hiện đại, cùng nhà đầu tư trong hành trình ESG.

Từ hạ tầng đồng bộ đến chuẩn xanh

Ngày 30/5/2026, trong Chương trình biểu dương “Thành tựu tác động vì Việt Nam số - Viet Nam I4 Impact Awards 2026” diễn ra tại Hà Nội và truyền hình trực tiếp trên VTV2, Becamex VSIP Bình Định (tỉnh Gia Lai) được trao giải ở hạng mục “Đổi mới sáng tạo vì phát triển bền vững”.

Giải thưởng là sự ghi nhận những nỗ lực của doanh nghiệp trong định hướng phát triển bền vững, đồng thời phản ánh xu hướng chuyển dịch của các khu

công nghiệp thế hệ mới tại miền Trung - Tây Nguyên theo hướng hài hòa giữa tăng trưởng công nghiệp, bảo vệ môi trường và tạo giá trị lâu dài cho cộng đồng.

Theo ban tổ chức, Viet Nam I4 Impact Awards tôn vinh doanh nghiệp, tổ chức và sáng kiến tiên phong tạo tác động thực chất trong chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Với Becamex VSIP Bình Định, giải thưởng là sự ghi nhận cho hành trình xây dựng hệ sinh thái công nghiệp - đô thị - dịch vụ theo định hướng ESG, phù hợp xu thế kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.



Một góc Khu Công nghiệp Becamex VSIP Bình Định.



Ông Huỳnh Đạt Thông - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Becamex Bình Định, nhận giải thưởng Viet Nam I4 Impact Awards 2026.

Becamex VSIP Bình Định do Công ty Cổ phần Becamex Bình Định phát triển, là cái bắt tay giữa Tập đoàn Becamex và VSIP (Công ty Liên doanh TNHH Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore). Hai nhà phát triển Khu Công nghiệp hàng đầu Việt Nam với hơn 40 năm kinh nghiệm trong đầu tư, xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và giao thông. Kế thừa nền tảng đó, dự án tại Gia Lai được kỳ vọng trở thành hạt nhân lan tỏa thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Ngay từ giai đoạn quy hoạch, Becamex VSIP Bình Định đã theo đuổi mô hình Khu Công nghiệp tích hợp đô thị và dịch vụ, thay vì chỉ cung cấp mặt bằng sản xuất. Cách tiếp cận này tạo sự kết nối giữa giao thông, nhà xưởng,

logistics, viễn thông - công nghệ thông tin, y tế, giáo dục, thương mại, dịch vụ, qua đó hỗ trợ nhu cầu vận hành của doanh nghiệp và đời sống người lao động.

Trong bối cảnh ESG, Net Zero, báo cáo phát thải carbon và tiêu chuẩn chuỗi cung ứng xanh tác động trực tiếp đến quyết định đầu tư, khu công nghiệp không còn chỉ cạnh tranh bằng vị trí hay quỹ đất. Năng lực hỗ trợ nhà đầu tư quản lý năng lượng, nước, chất thải, dữ liệu carbon và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế đang trở thành lợi thế chiến lược. Becamex VSIP Bình Định vì vậy xác định phát triển xanh là định hướng dài hạn.

Dự án chú trọng thu hút các ngành sản xuất công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo và các nhà đầu tư có định

hướng phát triển bền vững. Việc tiếp xúc, làm việc với nhiều nhà đầu tư đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và châu Âu cũng góp phần định hình hệ sinh thái sản xuất hiện đại tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Lan tỏa ESG, đồng hành cùng nhà đầu tư

Điểm đáng chú ý trong cách làm của Becamex VSIP Bình Định là không dừng lại ở phát triển hạ tầng, mà mở rộng vai trò đồng hành cùng doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi xanh. Doanh nghiệp đã tham gia các diễn đàn về báo cáo phát thải carbon, cập nhật xu hướng quản lý phát thải và yêu cầu mới từ các thị trường xuất khẩu lớn.

Cùng với đó, Becamex VSIP Bình Định chủ động tổ chức,



Ông Nguyễn Văn Lăng - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Becamex Bình Định (giữa), ký kết biên bản hợp tác giữa Becamex VSIP Bình Định - Glassdome - Houselink nhằm xây dựng hệ sinh thái công nghiệp xanh toàn diện, đồng hành cùng doanh nghiệp trên hành trình chuyển đổi bền vững và hướng tới Net Zero.

kết nối các chương trình chuyên sâu về ESG trong sản xuất công nghiệp. Tháng 3/2026, hội thảo “Từ chiến lược ESG đến dẫn đầu trong sản xuất bền vững: Lộ trình thực tiễn cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp” được tổ chức tại phường Bình Dương (TP Hồ Chí Minh). Tháng 6/2026, doanh nghiệp dự kiến tổ chức hội thảo “ESG - Xu thế chuyển đổi sản xuất xanh” tại phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Các hoạt động này cho thấy ESG không còn là khẩu hiệu truyền thông, mà đang được Becamex VSIP Bình Định cụ thể hóa bằng đối thoại, chia sẻ kiến thức và kết

nối nguồn lực. Khi doanh nghiệp sản xuất ngày càng chịu áp lực về dấu chân carbon sản phẩm, dữ liệu phát thải và yêu cầu minh bạch chuỗi cung ứng, một khu công nghiệp có khả năng hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận hạ tầng xanh, dữ liệu đáng tin cậy và hệ sinh thái dịch vụ đồng bộ sẽ có lợi thế rõ rệt.

Đại diện Ban Lãnh đạo doanh nghiệp lên nhận giải tại sự kiện Viet Nam I4 Impact Awards 2026, ông Huỳnh Đạt Thông - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Becamex Bình Định chia sẻ: “Giải thưởng năm nay là nguồn động lực để Becamex

VSIP Bình Định tiếp tục theo đuổi mục tiêu phát triển xanh, đồng hành cùng doanh nghiệp và địa phương trong hành trình xây dựng một tương lai bền vững hơn cho khu vực miền Trung - Tây Nguyên Việt Nam”.

Từ giải thưởng về đổi mới sáng tạo vì phát triển bền vững, câu chuyện của Becamex VSIP Bình Định mở ra góc nhìn rộng hơn về vai trò khu công nghiệp trong giai đoạn mới. Đó không chỉ là nơi đặt nhà máy, mà là nền tảng tạo lập môi trường đầu tư hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương và đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng xanh của Việt Nam.



Phối cảnh Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định.



Bệnh viện Bình Định tọa lạc tại 39A Phạm Ngọc Thạch, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

BỆNH VIỆN BÌNH ĐỊNH: PHÁT TRIỂN BẰNG KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU, GIỮ NIỀM TIN BẰNG DỊCH VỤ TẬN TÂM

KIM CƯỜNG

Từ mô hình hợp tác công - tư tiên phong trong lĩnh vực y tế, Bệnh viện Bình Định từng bước khẳng định vị thế của một cơ sở ngoài công lập được đầu tư bài bản, phát triển bằng kỹ thuật chuyên sâu và giữ niềm tin người bệnh bằng chất lượng phục vụ tận tâm.

Đầu tư trọng điểm, làm chủ kỹ thuật chuyên sâu

Tọa lạc tại 39A Phạm Ngọc Thạch, phường Quy Nhơn (tỉnh Gia Lai), Bệnh viện Bình Định được đầu tư theo mô hình hợp tác công - tư, với tổng đầu tư khoảng 1.300 tỷ đồng, quy mô thiết kế 600 giường, đây là một trong những dự án tiên phong thực hiện chủ trương xã hội hóa y tế tại địa phương. Chính thức hoạt động từ tháng 3/2018, bệnh viện hiện vận hành 400 giường thực kê, với 16 khoa chuyên môn và 12 phòng chức năng.

Sau 8 năm hoạt động, bệnh viện từng bước chứng minh hiệu quả của mô hình xã hội hóa y tế khi vừa mở rộng năng lực tiếp nhận, vừa đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân. Tính đến hết năm 2025, Bệnh viện Bình Định đã thực hiện hơn 1,1 triệu lượt khám ngoại trú, gần 120.000 lượt điều trị nội trú, gần 85.000 ca cấp cứu và khoảng 65.000 ca phẫu thuật. Riêng năm 2025, bệnh viện tiếp nhận hơn 163.000 lượt khám ngoại trú và hơn 7.400 ca phẫu thuật. Những con số ấy cho thấy người dân có thêm lựa chọn y tế



Bệnh viện Bình Định ký kết thoả thuận hợp tác chuyên môn với Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

ngay trên địa bàn, thay vì phải di chuyển xa.

Điểm đáng chú ý là bệnh viện không phát triển dàn trải, mà tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn như tim mạch, đột quy, sản phụ khoa, hỗ trợ sinh sản, ung bướu và tầm soát chuyên sâu. Đặc biệt, bệnh viện đã khẳng định năng lực vượt trội khi làm chủ nhiều kỹ thuật y khoa phức tạp, cứu sống kịp thời nhiều bệnh nhân thông qua các can thiệp về đột quy, đặt máy tạo nhịp tim, đặt stent mạch vành, và mang lại niềm vui làm cha mẹ cho hàng trăm gia đình nhờ các phương pháp hỗ trợ sinh sản tiên tiến.

Nhằm không ngừng nâng tầm chất lượng chuyên môn, trong giai đoạn 2025 - 2026, Bệnh viện Bình Định đã triển khai hợp tác chiến lược với các bệnh viện tuyến cuối hàng đầu tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, như: Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Viện Tim mạch Quốc gia thuộc Bệnh viện Bạch Mai, Trung tâm Tim mạch - Bệnh viện Quân y 108, Bệnh viện Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh...

Thông qua mạng lưới này, bệnh viện thường xuyên tổ chức hội chẩn từ xa, đồng thời mời các chuyên gia đầu ngành trực tiếp về Bệnh viện Bình Định để khám và điều trị. Điều này giúp người dân được tiếp cận các kỹ thuật cao ngay tại địa phương mà không phải di chuyển xa xôi, tốn kém. Đối với các ca bệnh đặc biệt phức tạp, vượt khả năng chuyên môn, bệnh viện sẽ thực hiện quy trình chuyển tuyến chủ động, an toàn và nhanh chóng về các bệnh viện tuyến trên. Quan trọng hơn, đó là kênh chuyên giao kỹ thuật, đào tạo nhân lực và từng bước làm chủ quy trình chuyên môn tại chỗ. Với bệnh nhân, điều đó đồng nghĩa với việc bớt chuyển tuyến, giảm chi phí đi lại và tăng cơ hội được can thiệp kịp thời.

Chăm sóc toàn diện, lấy người bệnh và gia đình làm trung tâm

Theo ông Đỗ Văn Tứ - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Bình Định, trong y tế hiện đại, điều giữ chân người bệnh không chỉ là máy móc, mà là năng lực chuyên môn, sự minh

bạch và cảm giác được chăm sóc tử tế.

Vì vậy, chất lượng không chỉ được đo bằng kết quả điều trị, mà còn thể hiện ở từng điểm chạm trong hành trình khám chữa bệnh: từ đăng ký khám, gặp bác sĩ, thực hiện cận lâm sàng, nhận kết quả, nằm viện đến ra viện. Bệnh viện cũng thiết lập kênh tiếp nhận phản hồi, xây dựng không gian xanh - sạch - thân thiện, kiểm soát nhiễm khuẩn và công khai thông tin dịch vụ, chi phí.

Vượt lên trên những tiêu chuẩn thông thường, Bệnh viện Bình Định mang đến khái niệm “chăm sóc gia đình người bệnh”. Bệnh viện đã tiên phong xây dựng khu Mommy Spa - không gian thư giãn, phục hồi sức khỏe chuyên biệt, cao cấp dành riêng cho mẹ và bé. Đồng thời, hệ thống phòng nội trú được trang bị thêm giường dành cho thân nhân, thể hiện sự thấu hiểu và quan tâm trọn vẹn của bệnh viện không chỉ đối với người bệnh mà còn giúp giảm bớt sự vất vả của người nhà trong thời gian chăm sóc.



Bệnh viện Bình Định ký kết thoả thuận hợp tác chuyên môn với Viện Tim mạch Quốc gia thuộc Bệnh viện Bạch Mai.

Một dấu mốc quan trọng trong nâng chuẩn vận hành là công tác chuyển đổi số. Bệnh viện xây dựng kế hoạch bệnh án điện tử từ năm 2022, thí điểm toàn viện từ tháng 4/2024 và chính thức áp dụng từ ngày 1/6/2025, trở thành bệnh viện đầu tiên của tỉnh triển khai thành công bệnh án điện tử.

Với quy mô hàng trăm lượt khám mỗi ngày, dữ liệu đồng bộ giúp tăng tốc phục vụ, hạn chế sai sót hành chính, nâng hiệu quả quản trị và cải thiện trải nghiệm người bệnh. Dữ liệu được cập nhật theo thời gian thực cũng hỗ trợ bác sĩ theo dõi diễn biến điều trị sát hơn, qua đó nâng cao tính an toàn và hiệu quả trong chăm sóc người bệnh.

Trên nền tảng quản trị được chuẩn hóa, bệnh viện tiếp tục mở rộng các dịch vụ chuyên sâu, trong đó hỗ trợ sinh sản và tim mạch là những hướng đi nổi bật. Khu Hỗ trợ sinh sản hoạt động từ năm 2024, đến nay đã điều trị cho gần 500 cặp vợ chồng; hàng trăm trường hợp được thụ tinh nhân tạo, đạt tỷ lệ thành công khoảng 30-35%. Trong



Bác sĩ Bệnh viện Bình Định phẫu thuật cho bệnh nhân.

lĩnh vực tim mạch, các chương trình hợp tác, đào tạo và sàng lọc cộng đồng cho thấy bệnh viện không chỉ chú trọng điều trị, mà còn quan tâm phát hiện sớm, dự phòng rủi ro.

Từ thực tiễn hoạt động, Bệnh viện Bình Định cho thấy khi được đầu tư bài bản và vận hành theo chuẩn chuyên môn, y tế ngoài công lập có thể trở thành một mắt xích quan trọng trong mạng lưới chăm sóc sức khỏe địa phương. Không chỉ góp phần giảm tải cho bệnh viện công, mô hình này còn tạo thêm động lực

đổi mới quản trị, nâng chất lượng dịch vụ và mở rộng cơ hội tiếp cận kỹ thuật cao cho người dân.

“Chúng tôi mong muốn người bệnh không chỉ được tiếp cận kỹ thuật điều trị tốt, mà còn được chăm sóc trong sự an tâm và tôn trọng. Với Bệnh viện Bình Định, sự hài lòng của người bệnh là thước đo quan trọng nhất cho chất lượng. Đó cũng là tinh thần cho chặng đường phía trước: phát triển bằng kỹ thuật, vận hành bằng công nghệ, nhưng giữ niềm tin bằng sự tận tâm”, Tổng Giám đốc Đỗ Văn Tứ chia sẻ.

Xã Bảo Đài (Bắc Ninh): Kinh tế - xã hội khởi sắc, tạo đà hoàn thành các mục tiêu năm 2026

ĐÀO HIỆP

Quý I/2026, tình hình kinh tế - xã hội của xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh ghi nhận nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Sản xuất nông nghiệp ổn định, thu ngân sách đạt khá, công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng được đẩy mạnh, cải cách hành chính tiếp tục tạo dấu ấn. Đây là nền tảng quan trọng để địa phương tăng tốc thực hiện các mục tiêu phát triển trong những tháng tiếp theo của năm.

Kinh tế duy trì đà tăng trưởng tích cực

Ngay từ đầu năm 2026, lãnh đạo UBND xã Bảo Đài đã tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, bảo đảm các điều kiện phục vụ vụ Chiêm Xuân 2026. Tổng diện tích làm đất đạt 783 ha, bằng 97% kế hoạch; diện tích gieo cấy đạt 750 ha, bằng 93% kế hoạch.

Lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản tiếp tục phát triển ổn định. Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai đồng bộ, đặc biệt là kiểm soát dịch tả lợn châu Phi, không để phát sinh ổ dịch trên địa bàn. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 323,6 ha, sản lượng nuôi đạt trên 1.160 tấn, sản lượng cá thương phẩm thu hoạch khoảng 150 tấn.

Trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, giá trị sản xuất ước đạt khoảng 150 tỷ đồng. Hoạt động sản xuất của các cơ sở trên địa bàn duy trì ổn định, không phát sinh vi phạm về an toàn lao động.

Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục khởi sắc. Nguồn cung hàng hóa được bảo đảm, giá cả thị trường ổn định. Các chợ Tam Dị, Bảo Sơn và các điểm kinh doanh tập trung hoạt động hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của người dân. Xã đã hoàn thành tổng điều tra kinh tế đối với 1.065 hộ kinh doanh cá thể và cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, đạt 100% kế hoạch.

Một trong những điểm sáng của Bảo Đài trong quý I là kết quả thu ngân sách nhà nước. Tổng thu ngân sách xã ước đạt 101 tỷ đồng, tương đương 33% dự toán năm. Riêng thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 110,2% kế hoạch.

Cùng đó, địa phương tập trung triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, hoàn thiện thủ tục pháp lý và đẩy nhanh tiến độ thi công nhiều công trình trọng điểm như Trường THCS Tam Dị, cầu Trại Vàng, hệ thống kênh tưới tiêu tại các thôn, công trình 8 phòng học Trường THCS Bảo



Trụ sở UBND xã Bảo Đài (Bắc Ninh).

Son cùng nhiều dự án giao thông, thủy lợi khác.

Công tác giải phóng mặt bằng tiếp tục được chú trọng nhằm tạo quỹ đất cho phát triển. Đối với dự án xây dựng 18 phòng học Trường THCS Tam Dị, xã đã hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng với tổng kinh phí hơn 4 tỷ đồng. Nhiều hạng mục thuộc dự án đường nối Quốc lộ 37 với Quốc lộ 31 và dự án Khu dân cư số 2 Tam Dị cũng đang được triển khai tích cực.

Môi trường đầu tư được cải thiện

UBND xã tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trong quý I, địa phương đã tiếp nhận và giải quyết 122 hồ sơ đăng ký kinh doanh, trong đó có 74 trường hợp đăng ký mới.

Các lĩnh vực dịch vụ vận tải, cơ khí, kinh doanh vật liệu xây dựng tiếp tục phát triển, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương.

Cùng với phát triển kinh tế, các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo tiếp tục được triển khai hiệu quả. Nhiều dự án hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất đã hoàn thành và giải ngân 100% kế hoạch, góp phần nâng cao đời sống người dân.

Lĩnh vực giáo dục, y tế và an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư. Trong quý I, xã đã chi trả hàng tỷ đồng hỗ trợ học tập, miễn giảm học phí và các chế độ giáo dục cho học sinh; duy trì tốt hoạt động khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã sau khi thực hiện sáp nhập.



Hội đồng nhân dân xã Bảo Đài tổ chức thành công Kỳ họp thứ nhất, nhiệm kỳ 2026-2031.

Các chính sách dành cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Hàng nghìn suất quà Tết đã được trao tận tay các đối tượng chính sách, người có công, người cao tuổi và hộ nghèo trên địa bàn.

Đặc biệt, cải cách hành chính và chuyển đổi số tiếp tục là điểm sáng của địa phương. Trong quý I, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng và trước hạn đạt gần tuyệt đối. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tiếp nhận và giải quyết 2.839 hồ sơ, trong đó hơn 99% được trả trước hạn. 100% hồ sơ phát sinh nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến.

Bảo Đài hiện đứng thứ 8/99 xã về chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính; Trung tâm Phục vụ hành chính công xếp thứ 4/99 xã trên địa bàn tỉnh về chất lượng phục vụ.

Tập trung hoàn thành các dự án trọng điểm trong quý II

Bên cạnh những kết quả đạt được, UBND xã Bảo Đài cũng thẳng thắn nhìn nhận một số tồn tại như tiến độ giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm, thu hút đầu tư mới chưa có nhiều đột phá, quy mô sản xuất kinh doanh

còn nhỏ và một bộ phận người dân vẫn gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

Trong quý II/2026, địa phương xác định tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao; tăng cường xúc tiến thương mại và xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Bảo Đài sẽ tập trung cao cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, đặc biệt là Khu dân cư số 2 Tam Dị và dự án đường nối Quốc lộ 37 - Quốc lộ 31; tăng cường quản lý đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng và bảo vệ môi trường.

Địa phương cũng đặt mục tiêu đẩy mạnh thu ngân sách, nâng cao hiệu quả giải ngân đầu tư công, tiếp tục cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh và giữ vững quốc phòng, an ninh.

Với những kết quả tích cực trong quý đầu năm cùng quyết tâm tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh cải cách và đầu tư hạ tầng, Bảo Đài đang tạo nền tảng thuận lợi để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, hướng tới xây dựng địa phương phát triển toàn diện, bền vững và nâng cao chất lượng đời sống người dân.

Hoàng Mỹ Elite kiến tạo giá trị, đồng hành cùng doanh nghiệp Việt

HÀ DIỄM



Đại biểu thực hiện nghi thức khai trương.

Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Mỹ Elite - thương hiệu hoạt động trong lĩnh vực văn phòng phẩm, bảo hộ lao động và quà tặng doanh nghiệp, chính thức khai trương tại số 244 Nguyễn Văn Lộng (phường Chánh Hiệp, TP Hồ Chí Minh) ngày 6/6.

Khát vọng xây dựng thương hiệu bằng uy tín và chất lượng

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang từng bước hội nhập sâu rộng và phát triển theo hướng hiện đại, nhu cầu về các sản phẩm văn phòng phẩm, thiết bị bảo hộ lao động và giải pháp quà tặng doanh nghiệp ngày càng gia tăng cả về chất lượng lẫn tính chuyên nghiệp. Nắm bắt xu hướng đó, Hoàng Mỹ Elite chính thức ra đời với khát vọng kiến tạo những giá trị thiết thực cho khách hàng, đồng thời góp phần nâng cao tiêu chuẩn dịch vụ trong lĩnh vực cung ứng sản phẩm và giải pháp phục vụ doanh nghiệp.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp, nhu cầu về văn phòng phẩm, vật tư tiêu hao,

thiết bị bảo hộ lao động và quà tặng doanh nghiệp không ngừng gia tăng. Không chỉ đơn thuần là những sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, các mặt hàng này ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả vận hành và thể hiện văn hóa doanh nghiệp. Nhận thấy tiềm năng đó, Hoàng Mỹ Elite được thành lập với định hướng trở thành đơn vị cung cấp sản phẩm và dịch vụ toàn diện cho khách hàng doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan hành chính trên cả nước.

Danh mục hoạt động của công ty tập trung vào ba nhóm ngành nghề chủ lực gồm cung cấp văn phòng phẩm, thiết bị và vật tư bảo hộ lao động, cùng các giải pháp quà tặng doanh nghiệp theo yêu cầu. Đây đều là những lĩnh vực có

nhu cầu ổn định và đóng vai trò thiết yếu trong hoạt động thường xuyên của các đơn vị, tổ chức.

Đại diện doanh nghiệp cho biết, ngay từ những ngày đầu thành lập, Hoàng Mỹ Elite đã xác định lấy chất lượng sản phẩm, dịch vụ chuyên nghiệp và sự hài lòng của khách hàng làm nền tảng cho mọi hoạt động kinh doanh. Đây cũng chính là yếu tố cốt lõi để doanh nghiệp xây dựng uy tín và phát triển bền vững trong môi trường cạnh tranh ngày càng cao.

Dấu mốc khởi đầu, lấy khách hàng làm trung tâm

Phát biểu tại lễ khai trương, bà Nguyễn Thị Diễm My - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Mỹ Elite bày tỏ sự xúc động trước sự hiện diện và những tình cảm mà khách hàng, đối tác cùng người thân dành cho doanh nghiệp trong ngày đặc biệt này.

Theo bà Diễm My, việc thành lập Hoàng Mỹ Elite không chỉ xuất phát từ mục tiêu kinh doanh mà còn là mong muốn xây dựng một thương hiệu có khả năng đồng hành cùng sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

“Hoàng Mỹ Elite được xây dựng với mong muốn không chỉ mang lại những sản phẩm và dịch vụ chất lượng, mà còn tạo dựng được niềm tin, sự kết nối và những giá

trị bền vững với khách hàng và đối tác. Chúng tôi tin rằng sự phát triển của doanh nghiệp phải được xây dựng trên nền tảng của uy tín, trách nhiệm và tinh thần đồng hành lâu dài”, bà Diễm My chia sẻ.

Bà Diễm My nhấn mạnh rằng, trong bối cảnh thị trường liên tục thay đổi, doanh nghiệp cần không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng sản phẩm và hoàn thiện dịch vụ để đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng.

“Trong hành trình phía trước chắc chắn sẽ có những thử thách. Tuy nhiên, bằng sự quyết tâm, tinh thần học hỏi không ngừng cùng sự đồng hành của quý khách hàng và quý đối tác, chúng tôi tin tưởng Hoàng Mỹ Elite sẽ ngày càng phát triển vững mạnh hơn,” bà nói.

Một trong những định hướng quan trọng mà Ban lãnh đạo Hoàng Mỹ Elite đặt ra ngay từ khi thành lập là xây dựng mô hình kinh doanh lấy khách hàng làm trung tâm. Theo đó, doanh nghiệp tập trung phát triển hệ thống sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu của nhiều nhóm khách hàng khác nhau từ doanh nghiệp, trường học, cơ quan hành chính đến các đơn vị sản xuất và thương mại.

Ở lĩnh vực văn phòng phẩm, công ty cung cấp các sản phẩm phục vụ nhu cầu làm việc, học tập và lưu trữ hồ sơ với tiêu chí chất lượng, tiện dụng và tối ưu chi phí.

Đối với nhóm sản phẩm bảo hộ lao động, doanh nghiệp hướng đến việc cung cấp các giải pháp đảm bảo an toàn cho người lao động, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và giảm thiểu rủi ro trong môi trường làm việc.



*Bà Nguyễn Thị Diễm My
Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng
Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại
Dịch vụ Hoàng Mỹ Elite.*

Trong khi đó, màng quà tặng doanh nghiệp được định hướng trở thành một trong những thế mạnh nổi bật của Hoàng Mỹ Elite. Công ty tập trung phát triển các dòng sản phẩm quà tặng mang tính nhận diện thương hiệu, giúp doanh nghiệp gia tăng giá trị kết nối với khách hàng, đối tác và nhân viên.

Với phương châm “Chất lượng tạo niềm tin - Dịch vụ tạo giá trị”, Hoàng Mỹ Elite đặt mục tiêu không ngừng cải tiến để mang đến những giải pháp phù hợp với nhu cầu thực tế của từng khách hàng.

Văn hóa doanh nghiệp làm cốt lõi phát triển bền vững

Bên cạnh chiến lược kinh doanh, ban lãnh đạo Hoàng Mỹ Elite đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp và phát triển nguồn nhân lực.

Theo bà Nguyễn Thị Diễm My, con người luôn là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Vì vậy, công ty hướng đến xây dựng môi trường làm

việc chuyên nghiệp, năng động và nhân văn, nơi mỗi cá nhân đều có cơ hội phát huy năng lực, đóng góp ý tưởng và cùng phát triển.

Các giá trị cốt lõi được Hoàng Mỹ Elite lựa chọn gồm: Uy tín - Chất lượng - Trách nhiệm - Hợp tác - Đổi mới. Những giá trị này không chỉ định hướng cho hoạt động kinh doanh mà còn là nền tảng để xây dựng đội ngũ nhân sự có tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng thích ứng với những thay đổi của thị trường.

Trong chiến lược phát triển dài hạn, doanh nghiệp xác định đầu tư cho con người là khoản đầu tư mang tính bền vững nhất. Chính vì vậy, công tác đào tạo, nâng cao kỹ năng chuyên môn và phát triển năng lực quản lý sẽ được chú trọng trong thời gian tới.

Không dừng lại ở mục tiêu tăng trưởng doanh số, Hoàng Mỹ Elite đặt ra định hướng phát triển theo hướng bền vững, minh bạch và chuyên nghiệp. Trong giai đoạn đầu hoạt động, doanh nghiệp tập trung xây dựng hệ thống khách hàng ổn định, hoàn thiện quy trình vận hành và nâng cao chất lượng dịch vụ. Song song đó, công ty cũng từng bước ứng dụng công nghệ vào hoạt động quản lý, bán hàng và chăm sóc khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như mang đến trải nghiệm tốt hơn cho đối tác.

Ban lãnh đạo doanh nghiệp cho biết, mục tiêu của Hoàng Mỹ Elite là từng bước mở rộng phạm vi hoạt động, xây dựng mạng lưới khách hàng rộng khắp và trở thành một trong những đơn vị cung cấp giải pháp văn phòng phẩm, bảo hộ lao động và quà tặng doanh nghiệp uy tín trên thị trường.

Đại học Trà Vinh: Hành trình chinh phục các tiêu chuẩn kiểm định khắt khe và xếp hạng quốc tế

HÀ DIỄM

Hai mươi lăm năm, tương đương một phần tư thế kỷ, là hành trình không dài trong lịch sử một cơ sở giáo dục đại học, 25 năm ấy là một chặng đường đầy mồ hôi, nước mắt và cả những nỗ lực phi thường để định vị bản sắc. Trong suốt chặng đường ấy, Đại học Trà Vinh (TVU) lặng lẽ kiên định với con đường phát triển riêng, từng bước tích lũy nội lực, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Ba trụ cột trong chiến lược đào tạo

Nằm tại trung tâm của Đồng bằng sông Cửu Long, TVU mang trên mình sứ mệnh lịch sử là nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài cho một vùng đất giàu tiềm năng nhưng còn nhiều trở ngại về mặt bằng giáo dục. Từ những ngày đầu thành lập, ban giám đốc và tập thể nhà trường đã đứng trước một ngã rẽ: lựa chọn một mô hình phát triển an toàn, vừa vặn với tiêu chuẩn địa phương, hay dấn thân vào một con đường gập ghềnh hơn - lấy chuẩn mực quốc tế làm thước đo cho mọi hoạt động.

Và TVU đã chọn cả hai con đường. Sự lựa chọn ấy xuất phát từ một tâm niệm sâu sắc: sinh viên miền Tây không được phép chịu thiệt thòi; các em hoàn toàn có quyền và có đủ năng lực để tiếp cận với một nền giáo dục đẳng cấp thế giới ngay tại chính quê hương mình.



Gần 1.000 thầy trò Đại học Trà Vinh đồng diễn Saravan.

Hành trình chinh phục các chứng nhận kiểm định quốc tế không bao giờ là một thảm hoa hồng. Đó là những đêm thức trắng của đội ngũ giảng viên để viết lại từng đề cương chi tiết, là những cuộc tranh luận nảy lửa để tái cấu trúc chương trình đào tạo, là việc phải thay đổi hoàn toàn tư duy giảng dạy từ “truyền thụ kiến thức một chiều” sang “đánh giá theo chuẩn đầu ra”.

Việc đưa hệ thống của một trường đại học trẻ vào khuôn khổ của

những tổ chức kiểm định lâu đời bậc nhất thế giới đòi hỏi một sự kiên định. Đồng thời, ý thức hội nhập phải bắt đầu từ một nội lực vững chắc, TVU luôn nghiêm túc thực hiện các quy trình đánh giá khắt khe theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và quốc tế. Đến nay, nhà trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp cơ sở giáo dục, cũng như đạt các kiểm định chất lượng giáo dục trong nước, quốc tế: MOET (Bộ GD&ĐT), AUN-QA (Mạng lưới



Màn đồng diễn Saravan khắc tên di sản vào Bản đồ Tinh hoa Việt nhân kỷ niệm 25 năm thành lập.

Đại học Đông Nam Á), FIBAA (Châu Âu); ABET - Hoa Kỳ).

Cụ thể, TVU có 28 ngành đạt kiểm định MOET, FIBAA, ABET, AUN - QA, đứng trong Top các trường có nhiều chương trình đạt kiểm định quốc tế và TVU đang tiếp tục mở rộng kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo của nhà trường.

Đây là minh chứng cho sự đầu tư bài bản về cả đội ngũ giảng viên lẫn hệ thống trang thiết bị thực hành khang trang, hệ sinh thái đối tác, hợp tác doanh nghiệp luôn được mở rộng, đảm bảo sinh viên được thụ hưởng môi trường đào tạo chuẩn mực, phục vụ cộng đồng. Đồng thời, cũng là lời cam kết mạnh mẽ nhất của TVU trong việc cung cấp nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao, đón đầu làn sóng chuyển đổi số và cách mạng công nghiệp 4.0.

Ban lãnh đạo TVU cho biết, nhà trường lấy người học làm trung tâm là tâm huyệt chiếu trở thành công dân toàn cầu. Tâm huyệt của TVU nằm ở chỗ không biến kiểm định thành một lớp vỏ bọc hào nhoáng mà là một bản cam kết trọn đời với sinh viên TVU được thụ hưởng một môi trường học tập minh bạch, nơi lộ trình phát triển năng lực toàn diện,

hướng đến cá nhân hóa người học. Các em được học cách tư duy phản biện, được cọ xát với các dự án thực tế, và được sống trong một hệ sinh thái học thuật tôn trọng sự khác biệt.

Từ chất lượng học thuật đến trách nhiệm phát triển bền vững. Chất lượng giáo dục không thể tồn tại độc lập mà phải gắn liền với sự hưng thịnh của cộng đồng và sự bền vững của môi trường. Hành trình 25 năm vươn tầm quốc tế của TVU là một bức tranh toàn diện, nơi chuẩn mực học thuật hòa quyện cùng tư duy phát triển bền vững.

Những năm gần đây, nhà trường liên tục ghi dấu ấn trên các bảng xếp hạng quốc tế. Năm 2026, Đại học Trà Vinh vào Top 17 thế giới trên bảng xếp hạng WURI Ranking về đổi mới sáng tạo và đóng góp xã hội, trong đó hạng 2 - Nghiên cứu liên ngành, hội tụ và tích hợp (C2); hạng 12 - Chuyển đổi giảng dạy và học tập dựa trên AI (C4); hạng 14 - Hỗ trợ & gắn kết sinh viên (A1); hạng 17 - Tác động Xã hội qua Chuyển giao Tri thức (C5).

Ngoài ra, nhiều năm liền TVU nằm trong Top 100 trường đại học có ảnh hưởng và đóng góp xã hội theo WURI Ranking,

cũng như Top 200 đại học xanh và phát triển bền vững trên bảng xếp hạng UI GreenMetric, nhiều năm liền đã khắc họa hình ảnh một “Đại học Xanh” kiêu mẫu.

Khởi đầu mới cho những tầm cao mới

Theo lãnh đạo TVU, hai mươi lăm năm trước, giữa vùng đất còn nhiều khó khăn với những cánh đồng hoang sơ và những chuyến đò ngang cách trở, ít ai hình dung nơi đây sẽ hình thành một trung tâm tri thức mang tầm vóc quốc tế. Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 12/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ không chỉ trao cho TVU một danh xưng mới mà còn mở ra một hành trình mới.

Từ bộ phóng áy, “rồng xanh” của Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục vươn cao, mang theo khát vọng hội nhập, đổi mới và phát triển bền vững, từng bước sánh vai cùng các trường đại học uy tín trong khu vực và trên thế giới.

Đứng trước thêm thập kỷ mới, ngọn lửa tâm huyết của những người làm giáo dục tại vùng đất Chín Rồng vẫn đang cháy rực. Trái tim của TVU sẽ tiếp tục đập cùng nhịp đập của thời đại, kiên định trên con đường hội nhập quốc tế để phụng sự xã hội, kiến tạo những giá trị bền vững và chấp cánh cho hàng vạn giấc mơ sinh viên vươn tới tương lai mới, tươi đẹp.

Tuổi 25 của Đại học Trà Vinh - tuổi của sự trưởng thành, của bản lĩnh và của những khát vọng không giới hạn cho sứ mệnh “Mang đến cơ hội học tập chất lượng cho cộng đồng” cùng các giá trị cốt lõi “Tận tâm, minh bạch, thân thiện, sáng tạo”.



Chi nhánh Nam Thanh Hóa lan tỏa văn hóa đọc vì cộng đồng

KẾT NỐI

Với mong muốn gìn giữ và phát huy nét đẹp văn hóa đọc, góp phần xây dựng xã hội học tập, những năm qua Agribank Chi nhánh Nam Thanh Hóa đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm lan tỏa tình yêu sách trong cán bộ, người lao động và cộng đồng dân cư trên địa bàn.



Xác định sách là nguồn tri thức quý giá, là người bạn đồng hành trên hành trình học tập và phát triển bản thân, Agribank Chi nhánh Nam Thanh Hóa luôn quan tâm xây dựng môi trường học tập, nghiên cứu và nâng cao văn hóa đọc trong toàn hệ thống. Thông qua chương trình “Tủ sách cộng đồng”, các đơn vị trực thuộc đã tích cực vận động cán bộ, người lao động, khách hàng và các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp nhiều đầu sách có giá trị về lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, kỹ năng sống và giáo dục.

Trong các tủ sách có nhiều đầu sách ý nghĩa như các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các văn kiện của Đảng, sách về lý luận chính trị, lịch sử Đảng, các tác phẩm kinh điển về Chủ nghĩa Mác - Lênin, sách về kinh tế, quản lý nhà nước, văn hóa - xã hội cùng nhiều đầu sách chuyên môn, kỹ năng phục vụ học tập và

công tác. Đây là nguồn tư liệu quý giúp cán bộ, đảng viên và người lao động nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn, đồng thời góp phần bồi dưỡng tinh thần học tập suốt đời.

Đặc biệt, sau mỗi đợt triển khai chương trình, nhiều đầu sách được tổng hợp, phân loại và trao tặng cho các trường học, thư viện, bệnh viện và các thiết chế văn hóa tại địa phương, nhất là khu vực nông thôn, vùng còn nhiều khó khăn. Những tủ sách nhỏ được hình thành từ sự sẻ chia của cán bộ Agribank đã góp phần đưa tri thức đến gần hơn với người dân, khơi dậy niềm đam mê đọc sách và tạo điều kiện để cộng đồng tiếp cận nguồn tri thức bổ ích.

Song song với việc phát triển văn hóa đọc, Agribank Chi nhánh Nam Thanh Hóa còn tích cực thực hiện các chương trình an sinh xã hội trong lĩnh vực giáo dục như

trao tặng sách, thiết bị học tập, học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ xây dựng thư viện, phòng học và các công trình giáo dục tại địa phương. Những hoạt động này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học mà còn tạo điều kiện để các em học sinh tiếp cận tri thức, phát triển kỹ năng và nuôi dưỡng ước mơ vươn lên trong cuộc sống.

Trong thời đại chuyển đổi số, Agribank Chi nhánh Nam Thanh Hóa cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông nội bộ, khuyến khích cán bộ, người lao động tiếp cận tri thức thông qua các nền tảng số, thư viện điện tử, website, fanpage và các kênh truyền thông của Agribank. Qua đó góp phần xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, thúc đẩy tinh thần tự học, tự nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trong toàn Chi nhánh.

Những nỗ lực không ngừng trong việc phát triển văn hóa đọc đã góp phần đưa phong trào đọc sách trở thành hoạt động thường xuyên trong cán bộ, người lao động Agribank Chi nhánh Nam Thanh Hóa, đồng thời lan tỏa mạnh mẽ thông điệp về trách nhiệm xã hội của Agribank đối với cộng đồng. Đây cũng là một trong những hoạt động thiết thực nhằm xây dựng văn hóa Agribank, tôn vinh tri thức, góp phần xây dựng xã hội học tập và phát triển bền vững.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MQ

📍 280 -282 Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc,
TP Hồ Chí Minh.

Chào mừng
**NGÀY BÁO CHÍ
CÁCH MẠNG VIỆT NAM**








DRAGON GROUP

Kiến tạo MÔ HÌNH

NHÀ Ở XÃ HỘI THẾ HỆ MỚI




 KẾT NỐI

THIEN QUAN GROUP



HOTLINE CĐT: 0393 012 345 | HOTLINE THIÊN QUẢN LAND: 0922 42 79 79



THIEN QUAN CENTER



ĐẠI SẴNH
TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI



HỒ BƠI
TIỆN ÍCH TRÊN CAO



YOGA
TIỆN ÍCH SỨC KHỎE

TIỆN
MÁT TIỆN
ĐẠI LỘ
VÔ NGUYÊN GIÁP




VIETNAM POST
BƯU ĐIỆN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Chúc mừng 
NGÀY BÁO CHÍ
CÁCH MẠNG VIỆT NAM
21/6 



*Gắn kết
Tin cậy
Phục vụ cộng đồng*



HONG ĐỨC CO., LTD

CÔNG TY TNHH HỒNG ĐỨC
CHÚC MỪNG NGÀY
BÁO CHÍ CÁCH MẠNG
VIỆT NAM
 (21.6.1925 - 21.6.2026)




 Số điện thoại: 1800 56 54 54
 Website: www.hongduc.com.vn


CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 309
 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
 XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG, CẦU, ĐƯỜNG BỘ
 VÀ CÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT, ĐƯỜNG BỘ KHÁC.

CHÀO MỪNG NGÀY
BÁO CHÍ CÁCH MẠNG
VIỆT NAM
 (21.6.1925 - 21.6.2026)




 ĐC: LK5-03, KDC 12ha8, Đường Võ Văn Kiệt, Phường Long Xuyên, TP. Cần Thơ
 ĐT: 02923.883.232 - Fax: 02923.783.432 - MST: 6300 223 664

QUÉT MÃ QR

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XÃ HẢI LỘC
 Địa chỉ: Xóm Trung Sơn, Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chào mừng
Ngày Báo chí
Cách mạng Việt Nam
 ★
21/6







CÔNG TY TNHH SINH HÙNG

77 Ngô Đức Kế, phường Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Chúc mừng ngày
Báo chí
Cách mạng
Việt Nam

21/6/1925 – 21/6/2025



TRUNG TÂM PHẪU THUẬT ROBOT CÔNG NGHỆ CAO

Dẫn lối kỷ nguyên phẫu thuật robot tại Việt Nam



CÁ THỂ HOÁ

Ứng dụng công nghệ 3D giúp mô phỏng và lập kế hoạch phẫu thuật riêng biệt cho từng bệnh nhân trước khi bước vào phòng mổ



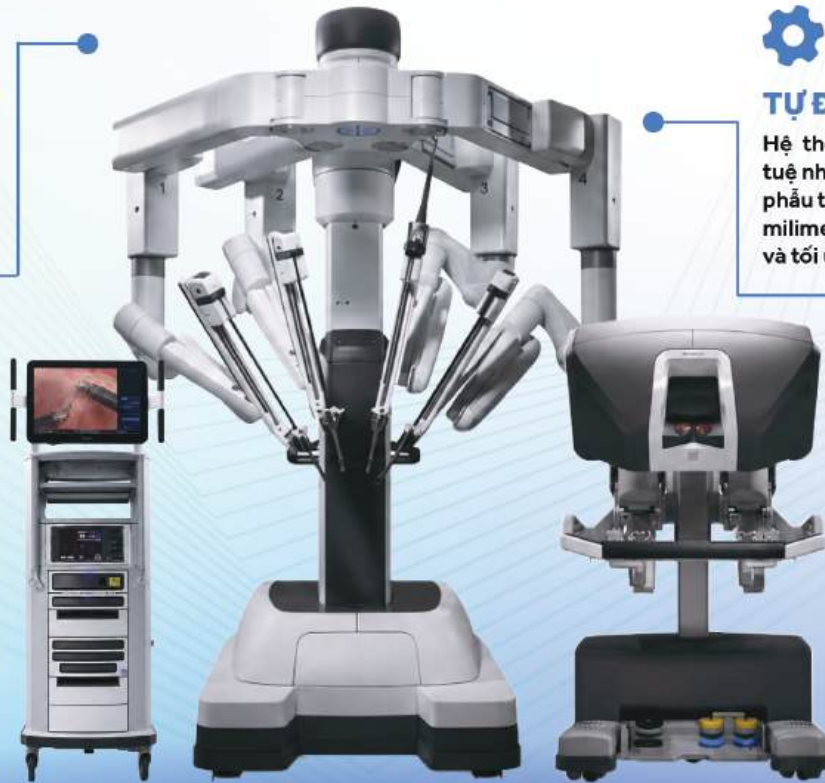
TỰ ĐỘNG HÓA

Hệ thống robot tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ các ca phẫu thuật chính xác đến từng milimet, nâng cao độ an toàn và tối ưu kết quả điều trị



CHUẨN HÓA

Xây dựng hệ sinh thái học thuật, đào tạo và nghiên cứu lâm sàng chuẩn quốc tế, quy tụ mạng lưới chuyên gia toàn cầu



HỆ THỐNG Y TẾ đầu tiên tại Việt Nam HOÀN THIỆN MÔ HÌNH 3 trong 1

*"Robot không thay thế bác sĩ giỏi,
robot giúp bác sĩ giỏi trở nên chính xác hơn nữa"*

GS.TS.BS TRẦN TRUNG DŨNG
Tổng Giám đốc Hệ thống Y tế Vinmec

